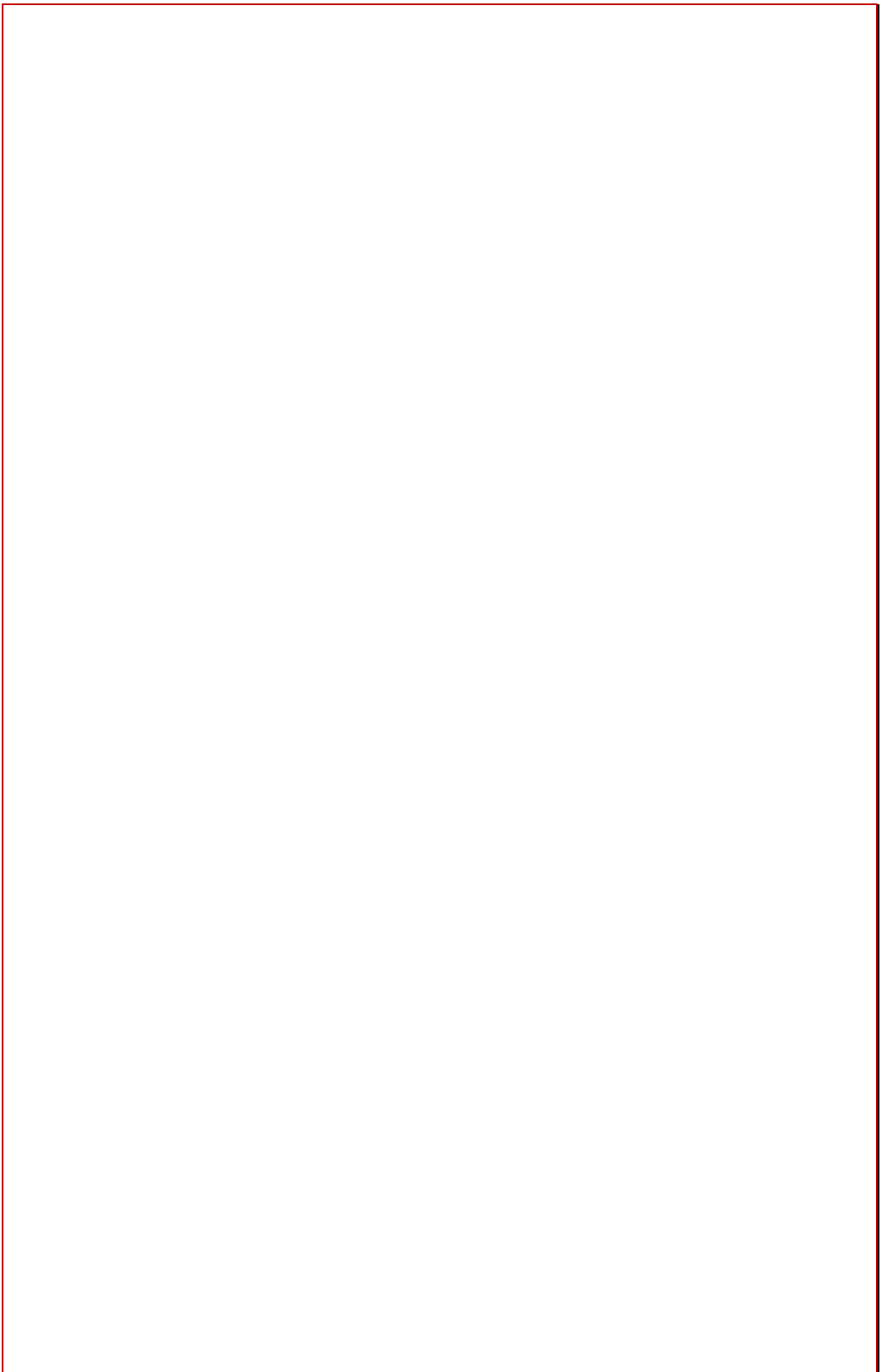




Nagarjuna - © Photo courtesy Mangalam studio

Giải nghĩa Căn bản Trung Quán Luận của Ngài Long Thọ



Bản dịch đầu tiên qua Việt ngữ

Nhập Trung Quán Luận

Ngài Nguyệt Xứng

&

*Giải nghĩa Căn bản Trung Quán Luận
của Ngài Long Thọ*

ENTERING THE MIDDLE WAY

by Chandrakirti

འཕགས་པ་འཇམ་དཔལ་གཞིན་རྒྱུ་རྩུ་བ་ལ་སྐྱབ་འཚལ་ལོ།།

*Prajna Upadesa Foundation
P.O. Box 2921
Acton, MA 01720*

*Available on-line for free download at
www.prajnaupadesa.net*

Photos courtesy of Sakya Institute for Buddhist Studies – Mahasiddhas Gallery

In tại Hoa Kỳ - 2015
Sách tặng chư tôn đức Tăng Ni

Prajna Updesa Foundation xin hân hạnh gửi đến chư tôn đức Tăng Ni và quý Phật Tử bản dịch Việt ngữ đầu tiên của tác phẩm **Nhập Trung Quán Luận** (sa. **Madhyamakāvatāra**) của Tổ Nguyệt Xứng là Đệ Tử của Ngài Long Thọ.

Năm 2009, Thánh Đức Dalai Lama 14th đã ban cho Prajna Upadesa Foundation việc hoàn tất bản dịch luận giải này qua Việt Ngữ.

Nhập Trung Quán Luận của Tổ Nguyệt Xứng là một trong những tác phẩm chưa được biết đến qua hương truyền Pháp từ Ấn Độ đến Trung Hoa và Nhật Bản, xuống Đông Nam Á.

Sau khi Tu Viện Đại Học Nalanda bị hủy hoại, nhiều Kinh sách Phạn ngữ ở Nalanda đã được đưa vào Tây Tạng. Vì lý do này có những tác phẩm luận giải của các vị Tổ dòng truyền thừa Nalanda chỉ còn được ghi chép trong bản Phạn và Tạng ngữ.

Nhập Trung Quán Luận và một số các tác phẩm khác của Tổ Nguyệt Xứng cũng đang được chuyển ngữ sang nhiều thứ tiếng như Anh, Nga, Tây Ban Nha, Pháp, Đức, Ý, Nhật, Trung Hoa và Việt Nam v..v...

Prajna Upadesa Foundation xin thành kính tri ân công đức của Thầy Thích Hạnh Tấn và Sư Cô Thích Nhật Hạnh đã hỗ trợ dịch **Nhập Trung Quán Luận** sang Việt Ngữ từ tiếng Tạng. Xin thành kính tri ân công đức của Hòa Thượng Thích Như Điển đã cố vấn và kiểm duyệt lại bản Việt Ngữ và Đại Sư Migmar Tseten đã kiểm duyệt lại bản Tạng Ngữ. Xin chân thành cảm kích tấm lòng của tất cả quý Phật tử đã góp công sức trong việc hoàn tất quyển luận này. Ban biên tập và hội đoàn đều làm việc hoàn toàn thiện nguyện.

Xin kính gửi lời tri ân đến các vị Đại Sư dịch giả Tây Tạng đã hộ Pháp, để sau 15 thế kỷ, ngày hôm nay nhiều quốc gia trên toàn thế giới có được duyên lành tu học với bài Luận giải của Tổ Nguyệt Xứng trên ngôn ngữ của quốc gia mình. Prajna Upadesa Foundation xin kèm theo bản Tạng Ngữ trong

bản dịch này để ghi nhận công đức của quý Sư Tây Tạng,

Nguyện đem công đức này xin hướng về khắp tất cả, Đệ tử và chúng sinh
đều trọn thành Phật Đạo.

Ananda KL

Boston November 15, 2015

Prajna Upadesa Foundation

Tiểu Sử dịch giả.

Tỳ Kheo Thích Hạnh Tấn sanh năm 1964 tại Việt Nam và đến Đức vào năm 1979. Năm 1986 sau khi đã tốt nghiệp tú tài thầy đã vào tập sự xuất gia tại chùa Viên Giác ở Hannover và được thọ giới Sa Di năm 1987 (chánh thức xuất gia với Hòa Thượng Phương Trượng Thích Như Điển). Năm 1993 thầy thọ giới Tỳ Kheo, cùng năm thầy tốt nghiệp cao học Tôn Giáo Nghiên Cứu Học và rời Đức sang Ấn Độ cầu pháp. Năm 2000 thầy về lại Đức và được tấn phong chánh thức làm trụ trì chùa Viên Giác tại Hannover ba năm sau đó. Năm 2008 thầy mãn nhiệm trụ trì và mang chí nguyện nhập thất lâu dài trở về lại Á Châu. Cuối cùng năm 2010 thầy lại trở về Đức và thành lập và Trụ Trì tu viện Vô Lượng Thọ ở gần thành phố Dresden.

Thầy Thích Hạnh Tấn là một trong những tăng sĩ tốt nghiệp đại học theo học trình phương Tây và lại được đào tạo một cách vững chải trong truyền thống cao học Phật Giáo Đại Thừa Việt Nam, Trung Hoa & tiến sĩ Phật học tại Ấn Độ.

Ngoài pháp môn Tịnh Độ, Thầy còn nghiên cứu và thực tập thêm những pháp môn của các trường phái Phật Giáo khác như Thiền Tứ Niệm Xứ và Minh Sát Tuệ của Thái Lan và Miến Điện.

Pháp môn chánh Thầy Hạnh Tấn tu tập sau nhiều năm nghiên cứu là Mật Tông Tây Tạng. Thầy đã dịch nhiều buổi giảng của Đức Dalai Lama tại Đức, Mỹ và Ấn Độ qua tiếng Việt cho cộng đồng người Việt. Thầy Hạnh Tấn thông thạo tiếng Anh, Đức, Việt, Hán và Tây Tạng. Bản dịch Nhập Trung Quán Luận này được

dịch thẳng từ tiếng Tây Tạng qua tiếng Việt do Thầy Hạnh Tấn dưới sự hỗ trợ của Sư Cô Nhật Hạnh.

Hòa Thượng Phương Trượng Thích Như Điển & Đại Sư Khenpo Lama Migmar Tseten cố vấn Ananda Kunga Lhamo nhiệm vụ tu chính trước khi xuất bản.

Sư Cô Nhật Hạnh sanh năm 1975, Bình Định. Năm 1992 cố Ni Sư thượng Diệu hạ Thọ là Bổn Sư độ xuất gia. Năm 1992 đến năm 1996 tu học tại trường cơ bản Phật học Nguyên Thiều, Bình Định. Năm 1997 đến năm 2001 học cử nhân Phật Học tại Học viện Phật giáo Việt Nam, miền Nam. Năm 2001 đến năm 2003, cao học Phật học ở Đại Học Delhi, Ấn Độ. Năm 2003 đến nay đang theo học năm thứ 12 trong chương trình Geshe bất phân bộ phái (chương trình 16 năm) tại Viện Phật Học Biện Chứng luận (Institute of Buddhist Dialectics) Dharamsala, Ấn Độ.

**Con cung kính đánh lễ
đức Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát**

ཐུ་གར་སྐད་དུ། མ་རྩུ་མ་ཀ་ཨ་བ་རྒྱ་ར་རྣུ་མ།

Madhyamakavatara

བོད་སྐད་དུ། དབུ་མ་ལ་འཇུག་པ་ཞེས་བྱ་བ་བཞུགས་སོ།།

Tiếng Tạng đọc là Umalazugpa.

འཇུག་དབུ་མ་གཞིན་རྒྱུར་གྱུར་པ་ལ་ཕྱག་འཚལ་སོ།།

Vì để có thể thâm nhập được pháp Trung Luận nên đã tạo ra luận này. Cho nên chư Phật, Bồ Tát trước nhất đều khen ngợi điều ấy chính là nhân tốt đẹp nhất, mà Thế Tôn đã thuyết để cứu thoát chúng sanh khỏi sự trói buộc ngục tù Ta Bà.

Phần I

Bước Vào Trung Đạo, Phát Tâm thứ nhất. Tâm Bồ Đề Thứ Nhất Hoan Hỷ Địa – Bồ Thái

(ཉན་ཐོས་)Thanh Văn (སངས་རྒྱལ་འབྲིང་རྣམས་)Duyên Giác chúng(ལུབ་
དབང་)từ Năng Nhân (chỉ cho đức Phật)(སྐྱེས།)được sanh ra;

(སངས་རྒྱལ་)Chư Phật(བྱང་ལྷན་སེམས་དང་)được từ chư Bồ Tát(ལས་འབྲུངས་
ཤིང་།)sanh ra;

(སྣང་རྗེའི་སེམས་དང་)Tâm Từ Bi và (གཉིས་སུ་མེད་ལྡོ་)Trí Tuệ không
hai(དང་།)

(བྱང་ལྷན་སེམས་ནི་)Bồ Đề Tâm này là) (རྒྱལ་སྐབས་)con bậc chiến thắng (Bồ
Tát) (རྣམས་ཀྱི་)chúng(རྒྱ།)nhân.

**Chúng Thanh Văn, Duyên Giác sanh ra từ Năng Nhân,
Chư Phật lại từ chúng Bồ Tát mà sanh ra,
Chính tâm từ bi và trí tuệ không phân biệt,
Cùng tâm bồ đề là nhân sanh ra Bồ Tát.**

(གང་ཕྱིར་)cũng bởi nhân (བརྗེ་ཉིད་) Tâm từ chính là (རྒྱལ་བའི་ལོ་ཉླག་) quả

Phật (ཡུན་ཚོགས་) tuyệt vời (འདི་ལྟེ།) của việc này;
 (ས་བོན་) Hạt giống (དང་ནི་) và ឆ្លើយ'tăng trưởng ឆ'ក្នុង'nhờ nước ឆ'nhu
 thể ឆ'རིང་དུ། |thấm dài lâu,
 ឆ'ངས་སྐྱོད་གནས་ལ་སློན་པ་ལྟ་བུར་འདོད་གུར་པ། |Nếu thường được tưới tẩm sẽ
 thành thực,
 དེ་ཕྱིར་Do đây བདག་གིས་ tôi མོག་མར་ngay lúc đầuསྐྱོང་རྗེ་tâm đại biབསྐྱོད་པར་
 བསྐྱེ། |khen ngợi.

**Cũng giống như hạt giống nảy sinh nhờ vào nước,
 Lâu ngày tưới tẩm trở nên thành thực dần,
 Tâm từ là nhân thành thực quả Phật vô thượng,
 Do đây trước nhất xin được khen Đại Từ Bi.**

དང་པོར་Trước hết ང་ཞེས་cái tôi བདག་ལུ་ ngã'và'ཞེན་chấp thủ གུར་
 ཅིང་། |sinh ra,བདག་གི་“của tôi”, འདི་ཞེས་do đâyདངོས་ལ་mà ngã ཚགས་chấp
 བསྐྱེད་པ།|phát sinh,ཚོ་ཚུན་Cối xay ឆ'quay (trong nước) ལྟར་giống nhưང་
 དབང་མེད་པ་không tự chủ ཡི། |vậy,
 འགོ་ལ་(đối với) chúng sanh ལུ་འོ་ཞེས་(với) tâm đại từ གུར་phát tâm
 གང་དེ་ལ་འདུད།|đánh lễ.
 འགོ་བ་Chúng sanh གཡོ་བའི་hoạt động (giống như)ཚུ་ཡི་ནང་གི་trong dòng
 nước ལླ་བ་ལྟར་ánh trăng,
 གཡོ་Trời lănདང་vàང་བཞིན་ལུ་tánh རྟེན་གཉེས་của bạnསྐྱོང་པར་trống vắng
 མཐོང་བ་ཡི།|(hãy) nhận biết.
 རྒྱལ་བའི་སྐུ་པོ་Bồ Tát འདི་ཡི་như thế སེམས་tư duy གང་ཤེ་འགོ་བ་རྣམས། |các
 chúng sanh.
 རྣམ་པར་གྲོལ་བར་བྱ་ཕྱིར་Để có thể cứu độ (họ) སྐྱོང་རྗེའི་དབང་(mà) từ bi ལུ་

གུར་ཅིང་།།(được) thành tựu.

གུན་ཏུ་བབང་པོའི་Phổ Hiền མོན་པས་nguyện lực རབ་བསྐྱོས་tột cùng དགའ་བ་ལ། །
làm nguồn vui.རབ་ཏུ་གནས་པ་An trú དེ་ནི་དང་པོ་địa thứ nhất này ཞེས་
བྱའོ།།nên gơinư vậy.དེ་ནས་བབྱང་སྟེ་དེ་Kể từ lúc đó trở đi, ནི་བེ་ཐོབ་པར་གྱུར་པ་
đạt được (quả) ཡིས།།này,བྱང་ཆུབ་སེམས་དཔའ་Bồ Tát ཞེས་བྱའི་nư vậy སྐྱེ་ཉིད་
ཀྱིས་བསྐྱེད་དོ།།được mệnh danh,འདི་ནི་དེ་བཞིན་གཤེགས་པ་རྣམས་ཀྱི་Của các đức
Nư Lai này, རིགས་སྤྱུང་trong dòng truyền thừa སྐྱེས་པ་སྟེ།།được sanh vào.

**Do vì chấp Ngã nên sanh chấp có Tự Ngã,
Theo đó chấp “của tôi”, chấp thủ hiện hữu sanh,
Giống như cối xay nước bị nước đẩy không ngừng,
Kính lễ Tâm Từ với chúng sanh bị luân hồi.
Chúng sanh hiện hữu như bóng trăng trong dòng nước,
Hãy biết họ chịu trôi lăn mà không hề có tự tánh.
Bồ Tát tư duy về các chúng sanh như thế ấy.
Vì độ họ mà Bồ Tát thành tựu Từ Bi Lực.
Nguyện lực các ngài chính là nguyện lực Phổ Hiền.
Các ngài như thể trụ nơi địa thứ nhất đầy hoan hỷ.
Từ lúc thành tựu những quả này
Các ngài thực đúng danh gọi là Bồ Tát,
Và được sanh vào mạch truyền thừa của các Nư Lai**

འདི་ནི་Nư thếགུན་ཏུ་སྐྱུར་བ་གསུམ་པོ་ba ràng buộc ཐམས་ཅད་toàn bộ སྐྱངས་པ་
ཡིན། །bị buộc bỏ,
བྱང་ཆུབ་སེམས་དཔའ་Bồ Tát དེ་ནི་nư thế དགའ་བ་མཚོག་ཏུ་གྱུར་đại lạc འཛང་
ཞིང་། །giữ trong tâm.
འཇིག་རྟེན་ Toàn bộ འམས་བརྒྱ་một trăm གུན་ནས་གཡོ་བར་rùng chuyển རུས་

བར་གྱུར་པ་འང་ཡིན། །ལོ་ནུང་ལུང་ས་ནས་སར་ཏུ་མེད་ཀྱི་མཚན་ལྟར་བུ་ལྟོ་བར་འགྱུར། །
ཅིང་གོང་མར་བུ་ལྟོ་བར་འགྱུར། །

**Nhờ đó ba ràng buộc hoàn toàn được tiêu trừ,
Bồ Tát do đây đạt được đại lạc trong tâm.
Ngài có khả năng làm rung chuyển hàng trăm cõi.
Từng một cảnh giới Ngài vượt càng lên cao,**

དེ་ཚོ་འདི་ཡི་ངན་འགོའི་ལམ་རྣམས་མཐའ་དག་འགག་བར་འགྱུར། །
དེ་ཚོ་འདི་ཡི་སོ་སོ་སྐྱེ་བའི་ས་རྣམས་ཐམས་ཅད་ཟད། །
འདི་ནི་འཕགས་པ་བརྒྱད་པ་ཇི་ལྟ་དེ་ལྟར་ཉེ་བར་བསྐྱུར། །

**Từ đó con đường sanh vào cõi dưới bị đóng chặt,
Cũng từ đó với Ngài những phạm cảnh bị diệt trừ.
Ngài được diễn đạt tương tự như bậc Thánh Bát Địa. (A La Hán quả)**

རྗོན་པའི་བྱང་ཆུབ་སེམས་ལྟ་དང་པོ་ལ་གནས་ཀྱང་། །
ཐུབ་དབང་གསུང་སྐྱེས་དང་བཅས་རང་སངས་རྒྱས་རྣམས་ནི། །
བསོད་ནམས་དག་གིས་དབང་གིས་པམ་བྱས་རྣམ་པར་འཕེལ། །
དེ་ནི་རིང་ཏུ་སོང་བར་སློ་ཡང་ལྷག་བར་འགྱུར། །

**Tâm giác trọn vẹn, dầu Ngài an trú địa thứ nhất,
Các bậc Thanh Văn cùng với Độc Giác Phật,
Đều bị Công Đức của Ngài vượt trội;
Càng tiến bước vượt lên trí tuệ Ngài càng trội. (hơn bậc thanh văn v.v.)**

དེ་ཚོ་དེ་ལ་རྗོགས་སངས་བྱང་ཆུབ་རྒྱ།
དང་པོ་སྦྱིན་པ་ཉིད་ནི་སྦྱག་པར་འགྱུར།
རང་ཤ་སྦྱར་ལའང་གྲས་པར་བྱས་པ་ཡིས།
སྤང་དུ་མི་རུང་དཔོག་པའི་རྒྱར་ཡང་འགྱུར།

**Vào lúc này đối với Ngài nhân để giác ngộ hoàn toàn,
Đầu tiên hành trì Bồ Thí Ba La Mật là thích hợp nhất.
Ngài bố thí ngay cả thịt xương, khi đã phát nguyện,
Đây là dấu hiệu của pháp bình thường không thể thấy.**

སྦྱེ་བོ་འདི་ཀུན་བདེ་བ་མཛོན་འདོད་ཅིང་།
མི་རྣམས་བདེ་བའང་ལོངས་སྤྱོད་མེད་མེན་ལ།
ལོངས་སྤྱོད་ཀྱང་ནི་སྦྱིན་ལས་འབྱུང་མཁྱེན་ནས།
སྦྱབ་པས་དང་པོར་སྦྱིན་པའི་གཏམ་མཛད་དོ།

**Tất cả chúng sanh đều mong được an lạc,
Tất cả loài người không thể an lạc nếu không đối tượng,
Biết được nhân của đối tượng này chính là bố thí,
Đức Phật đầu tiên dạy pháp hành bố thí.**

སྤྱིང་རྗེ་དམན་ཞིང་ཤིན་ཏུ་རྒྱབ་སེམས་ཅན།
རང་དོན་སྦྱར་ལེན་ཉིད་དུ་འགྱུར་བ་གང་།
དེ་དག་གི་ཡང་འདོད་པའི་ལོངས་སྤྱོད་རྣམས།

སྐྱུག་བསྐལ་ཉེར་ཞིའི་རྒྱར་གྱུར་སྦྱིན་ལས་འབྱུང་།།

**Những kẻ thiếu từ bi, sung mãn tâm sân hận,
Những người hăng say chạy theo lợi ích cá nhân,
Với họ và với những người cầu nhân phúc báu,
Khổ đau sẽ giảm thiểu nhờ vào hành Bồ Thái.**

འདི་ཡང་སྦྱིན་པའི་སྐབས་ཀྱིས་ནམ་ཞིག་ཚོ།།
འཕགས་པའི་སྦྱི་བོ་དང་འཕྲད་སྦྱར་དུ་འཐོབ།།
དེ་ནས་སྤིང་རྒྱན་ཡང་དག་བཅད་བྱས་ཏེ།།
དེ་ཡི་རྒྱ་ཅན་ཞི་བར་འགོ་བར་འགྱུར།།

**Những người này do hành pháp Bồ Thái,
Gặp được các Bậc Thánh, được dạy dỗ,
Nhờ đó chặt đứt vòng luân hồi,
Chính là chánh nhân vào an lạc.**

འགོ་ལ་ཕན་པར་དམ་བཅས་ཡིད་ཅན་རྣམས།།
སྦྱིན་པས་རིང་པོར་མི་ཐོགས་དགའ་བ་འཐོབ།།

**Những vị phát tâm làm lợi lạc chúng sanh,
Qua hành bố thí không lâu được an lạc.**

གང་ཕྱིར་བརྟེན་བདག་བརྟེན་བདག་མ་ཡིན་པ།
དེ་ཕྱིར་སྦྱིན་པའི་གཏམ་ཉིད་གཙོ་བོ་ཡིན།

**Vì vậy có từ bi hay thiếu tâm từ bi,
Cần lấy bố thí làm pháp tu căn bản.**

རི་ལྗར་བྱིན་ཅིག་ཅེས་སྦྱོས་བསམས་ལས།
རྒྱལ་ལྷན་བདེ་འབྱུང་དེ་ལྟར་ཐུབ་རྣམས་ལ།
ཞི་བར་ལྷགས་པས་བདེ་བ་བྱེད་མིན་ན།
ཐམས་ཅད་བཏང་བས་ལྷ་ཞིག་སྦྱོས་ཅི་དགོས།

**Chỉ cần nghe hay nghĩ đến chữ Bồ Thí,
Bồ Tát liền an trụ vào đại lạc,
Vượt trội hơn an lạc của Niết Bàn,
Huống chi đại lạc sanh ra khi cho tất cả.**

ལུས་བཅད་སྟེར་ཞིང་བདག་གི་སྦྱུག་བསྐྱེད་གྱིས།
གཞན་དག་རྣམས་ཀྱི་དཔྱལ་བ་ལ་སོགས་པའི།
སྦྱུག་བསྐྱེད་རང་རིག་ཉིད་དུ་མཐོང་ནས་ནི།
དེ་བཅད་བྱ་ཕྱིར་སྦྱུར་དུ་བཙོན་འགྲུས་ཚོས།

**Nỗi đau đớn khi cắt thịt để cho,
Cùng nỗi khổ địa ngục của những chúng sanh,
Đều thấy như chính mình đang thọ nhận,
[cho nên] tinh tấn mau chặt bỏ những gì cần phải diệt.**

སྤྱིན་པ་སྤྱིན་བྱ་ལེན་པོ་གཏོང་པོས་སྤོང་།།
འཇིག་རྟེན་འདས་པའི་པ་རོལ་སྤྱིན་ཅེས་བྱ།།
གསུམ་པོ་དག་ལ་ཆགས་སྐྱེས་གྱུར་པས་དེ།།
འཇིག་རྟེན་པ་ཡི་པ་རོལ་སྤྱིན་ཅེས་བཞུག།།

**Người cho, vật cho và người nhận đều không,
Đây chính được gọi là chân rốt ráo (Ba La Mật),
Nếu còn chấp vào ba pháp ấy,
Đây chính được gọi là thế gian thí.**

དེ་སྤྱིར་རྒྱལ་བའི་སྤྱི་ཡིད་ལ་རབ་གནས་ཤིང་།།
དམ་པའི་རྟེན་ལ་འོད་ཆགས་མཛོས་པ་རྟོད་གྱུར་པའི།།
དགའ་བ་འདི་ནི་ཞོར་བྱ་ཚུ་ཤེལ་ཇི་བཞིན་དུ།།
སྤྱིན་པ་སྤྱིན་པོ་ཐམས་ཅད་རྣམ་པར་བསལ་ནས་རྒྱལ།།

**Quyết định trụ vào tâm Bồ Tát như thế,
Căn bản thánh thiện này được chiếu sáng đẹp ngời,
Niềm an lạc này như viên ngọc thủy pha lê (mặt trăng),
Bóng tối dày đặc xua tan hoàn toàn dành thẳng lợi.**

དབྱུག་པ་འཇུག་པ་ལས་སེམས་བསྐྱེད་པ་དང་པོའོ།།

Phần II
Bước Vào Trung Đạo, Phát Tâm thứ hai.
Tâm Bồ Đề Thứ Hai Ly Cấu Địa – Giữ Giới

དེ་ཚུལ་སྤུན་ཚོགས་ཡོན་ཏན་དག་ལྡན་ཕྱིར།།
མི་ལམ་དུ་ཡང་འཆལ་བྲིམས་དྲི་མ་སྤངས།།
ལུས་ངག་ཡིད་གྱི་རྒྱ་བ་དག་གྱུར་བས།།
དམ་པའི་ལས་ལམ་བསྟུ་ཆར་གསོག་པར་བྱེད།།

**Giới đức viên mãn, phẩm chất chứa tròn đầy,
Ngay trong mơ cũng xua tan bất tịnh hành,
Hoạt động của thân miệng ý đều tịnh hóa,
Mười đạo giáo pháp tuyệt hảo đều tu tập.**

དག་བའི་ལས་འདི་ལྷ་ཞིག་བསྟུ་ཆར་ཡང་།།
དེ་ལ་སྤྲུགས་ཏེ་ཤིན་ཏུ་དག་པར་འགྱུར།།
སྤོན་ཀའི་ཟླ་ལྷར་ཏྲག་ཏུ་རྣམ་དག་དེ།།
ཞི་འོད་ཆགས་པར་དེ་དག་གིས་རྣམ་མཛེས།།

**Tu tập mười giới đạo thật trang nghiêm,
Ngài thành thanh tịnh và vượt trội,
Như trăng thu tròn luôn trong sáng,
An bình, tỏa sáng đều tươi đẹp.**

གལ་ཏེ་དེ་ནི་བྲིམས་དག་རང་བཞིན་ལྟ།།

དེ་ཕྱིར་དེ་ནི་ཚུལ་བྲིམས་དག་མི་འགྱུར།
དེ་ཕྱིར་དེ་ནི་རྟག་ཏུ་གསུམ་ཆར་ལའང་།
གཉིས་སྒྲིབ་རྒྱ་བ་ཡང་དག་བྲལ་བར་འགྱུར།

**Giữ giới nhưng còn kiến chấp tự tánh, (hình tướng)
Giữ giới như thế hoàn toàn không thanh tịnh,
Bởi thế luôn luôn [phải thấy] ba luân,
Nằm ngoài nhận biết nhị nguyên.**

སྐྱེན་པས་ལོངས་སྤྱོད་དག་ནི་འགྲོ་ངན་ནའང་།
སྐྱེ་བོ་ཚུལ་བྲིམས་རྐང་བ་ཉམས་ལས་འབྱུང་།
སྐྱེད་བཅས་དངོས་འདུ་ལོངས་སྤྱོད་པས་ན།
སྐྱེན་ཆད་དེ་ལ་ལོངས་སྤྱོད་འབྱུང་མི་འགྱུར།

**Bổ thí của cải có khi còn sanh vào cõi thấp,
Điều này cũng đến với người làm hư chân giới,
Khi phước báu hoàn toàn tiêu thất,
Từ đó của cải không còn trở lại nữa.**

གང་ཚེ་རང་དབང་འཇུག་ཅིང་མཐུན་གནས་པ།
གལ་ཏེ་འདི་བདག་འཛིན་པར་མི་བྱེད་ན།
གཡང་སར་སྤྱང་བས་གཞན་དབང་འཇུག་འགྱུར་བ།
དེ་ལས་སྤྱི་ནས་གང་གིས་སྤོང་བར་འགྱུར།

**Nếu đang tự do và sống thoải mái,
Nhưng không tạo nhân khỏi đọa lạc,
Khi rơi xuống và đánh mất tự do,
Không gì có thể kéo lộn trở lên.**

དེ་སྤྱིར་རྒྱལ་བས་སྤྱིན་པའི་གཏམ་མཛད་ནས།
ཚུལ་སྤྲིམས་རྗེས་འགྲོའི་གཏམ་ཉིད་མཛད་པ་ཡིན།
ཡོན་ཏན་ཚུལ་སྤྲིམས་ཞིང་དུ་རྣམ་འཕེལ་ན།
འབྲས་བུ་ཉེར་སྤྱོད་ཆད་པ་མེད་པར་འགྱུར།

**Vì thế đức Phật sau khi tuyên thuyết Bồ Thái,
Ngài đã giảng dạy về pháp giữ giới,
Khi ruộng giới đức đầy phẩm chất,
Quả của phước báu chẳng bao giờ ngừng.**

སོ་སོའི་སྐྱེ་བོ་རྣམས་དང་གསུང་སྐྱེས་དང་།
རང་བྱུང་ཚུབ་ལ་བདག་ཉིད་ངེས་རྣམས་དང་།
རྒྱལ་སྲས་རྣམས་ཀྱི་ངེས་པར་ལེགས་པ་དང་།
མངོན་མཚོའི་རྒྱ་ནི་ཚུལ་སྤྲིམས་ལས་གཞན་མེད།

**Chúng sanh cùng với các chúng Thanh Văn,
Chư Độc Giác Giác Phật chứng tự tánh,
Tất cả công đức của Pháp Vương Tử (Bồ Tát),
Nhân đạt cảnh giới cao không gì hơn là trì giới.**

རི་ལྗར་རྒྱ་མཚོ་རོ་དང་སྣན་ཅིག་དང་།
བཀྲ་ཤིས་རྣ་ནག་མ་དང་སྣན་ཅིག་བཞིན།

དེ་སྐྱར་ཚུལ་བྲིམས་དབང་བྱས་བདག་ཉིད་ཆེ།
དེ་འཆལ་བ་དང་སྟན་ཅིག་གནས་མི་འདོད།

**Cũng như biển cả đối với xác chết,
Lại như may mắn cùng với rủi ro,
Cũng thế bậc đại nhân giữ giới,
Không muốn cùng chung sống với người phá giới.**

གང་གིས་གང་ཞིག་གང་ལ་སྤོང་བྱེད་པ།
གསུམ་དུ་དམིགས་པ་ཡོད་ན་ཚུལ་བྲིམས་དེ།
འཇིག་རྟེན་པ་ཡི་པ་རོལ་བྱིན་ཅིས་བཤད།
གསུམ་ལ་ཆགས་པས་སྤོང་དེ་འཇིག་རྟེན་འདས།

**Chủ thể, hoạt động, đối tượng trong buông xả,
Vẫn còn chấp thấy ba thứ này khi trì giới,
Giữ giới như thế gọi là theo thế pháp,
Không còn ba thứ này mới là chân giải thoát.**

རྒྱལ་ལྷན་སྐྱབ་པ་ལས་བྱུང་སྲིད་མིན་སྲིད་པ་ཡི།
དབལ་གྱུར་དྲི་མ་དང་བལ་དྲི་མ་མེད་འདི་ཡང་།
སྟན་ཀའི་དུས་ཀྱི་སྐྱབ་བའི་འོད་ནི་ཇི་བཞིན་དུ།
འགྲོ་བའི་ཡིད་ཀྱི་གདུང་བ་སེལ་བར་བྱེད་པ་ཡིན།

**Bồ Tát sanh ra từ mặt nguyệt rời luân hồi,
Cũng dùng ánh sáng tịnh hóa các cấu nhiễm,
Lại như ánh trăng rằm trong thán thu,
Xua tan tất cả phiền não nơi tâm chúng sanh.**

དབུ་མ་ལ་འཇུག་པ་ལས་སེམས་བརྗེད་པ་གཉིས་པོའོ།།

Phần III
Bước Vào Trung Đạo, Phát Tâm thứ ba.
Tâm Bồ Đề Thứ Ba
Phát Quang Địa –Nhẫn Nhịn

ཤེས་བྱའི་བྱང་ཤིང་མ་ལུས་བསྐྱེགས་པའི་མེའི།
འོད་འབྱུང་ཕྱིར་ན་ས་ནི་གསུམ་པ་འདི།
འོད་བྱེད་པ་སྟེ་བདེ་གཤེགས་སྐས་པོ་ལ།
དེ་ཚེ་ཉི་ལྷར་ཟངས་འདྲའི་སྣང་བ་འབྱུང་།

**Trí tuệ cũng như củi cháy trong lửa lớn,
Ánh sáng tỏa ra trong cảnh giới địa thứ ba này,
Phát quang là bản chất nơi đây của pháp vương tử,
Hiển hiện mặt trời màu đồng chứng ngộ (nơi tâm).**

གལ་ཏེ་གནས་མིན་འཇུག་པ་འགའ་ཡིས་དེའི།
ལུས་ལས་ཤ་ནི་རྩས་བཅས་ལུན་རིང་དུ།
སྤང་རེ་རེ་ནས་བཅད་པར་གྱུར་ཉུང་དེའི།
བཟོད་པ་གཙོད་པར་བྱེད་ལ་སྟོག་པར་སྟེ།

**Nếu có người làm hại đối tượng không nên nhiều hại này,
Dùng nhiều thời gian từ nơi thân thể cùng xương tủy,
Ngay cả cắt ra từng chút từng chút một,
Nhẫn nhịn người cắt càng ngày càng thêm hơn.**

བདག་མེད་མཐོང་བའི་བྱང་ཆུབ་སེམས་དཔའ་ལ།
གང་ཞིག་གང་གིས་གང་ཚོ་རི་ལྟར་གཙོད།
གང་སྤྱིར་ཚོས་ཀུན་དེ་ཡིས་གཟུགས་བརྟན་ལྟར།
མཐོང་བ་དེས་ཀྱང་དེ་ཡིས་བཟོད་པར་འགྱུར།

**Những vị Bồ Tát không còn thấy có Ngã,
Đối tượng, Chủ thể, thời gian và sự việc cắt,
Đều được thấy như là ảnh chiếu,
Thấy như thế nên Ngài sanh nhẫn nhịn.**

གཞོན་པ་བྱས་པས་གལ་ཏེ་དེར་བཀོན་ན།
དེ་ལ་བཀོན་པས་བྱས་ཟིན་ཚླག་གམ་ཅི།
དེ་སྤྱིར་དེར་བཀོན་དེས་པར་འདྲིར་དོན་མེད།
འཇིག་རྟེན་པ་ལོ་ཡང་ནི་འགལ་བར་འགྱུར།

**Nếu khi việc hại xảy ra sanh nóng giận,
Nóng giận ấy có thể hóa không việc đã rồi?
Vì vậy nóng giận ở đây có nghĩa gì!
Ngay cả đời sau đều không mang lợi lạc.**

ཚོན་བྱས་པ་ཡི་མི་དགའི་ལས་ཀྱི་འབྲས་བུ་གང་།
ཟད་པར་བྱེད་པར་བརྗོད་པར་འདོད་པ་དེ་ཉིད་ཀོ།
གཞན་ལ་གཞོན་པ་དང་ནི་ཁྱོ་བས་སྤྲུག་བསྐྲུལ་བྱིར།
ས་བོན་ཉིད་དུ་རི་ལྟ་བུར་ན་འབྲིད་པར་བྱེད།

**Những quả sanh ra từ các nghiệp quá khứ,
Người muốn thuyết pháp tận trừ năng lực ấy,
Mà vẫn hại người, giận dữ, tạo nhiều khổ đau,
Làm sao tạo nhân dẫn (chúng sanh khỏi luân hồi).**

གང་ཕྱིར་རྒྱལ་སྐུས་རྣམས་ལ་སྐྱོས་པ་ཡིས།
སྨྱན་དང་བྱིས་སྲུང་དགོ་བ་བསྐྱལ་བ་བརྒྱར།
བསགས་པ་སྐད་ཅིག་གིས་འཇོམས་དེ་ཡི་ཕྱིར།
མི་བཟོད་ལས་གཞན་སྲིག་པ་ཡོད་མ་ཡིན།

**Bởi giận dữ với các pháp vương tử,
Bố thí, trì giới công đức hằng trăm kiếp,
Lập tức tan biến trong một sát na gian,
Vì vậy không pháp nào tổn hại bằng giận dữ.**

མི་སྤྱུག་གཟུགས་སུ་བྱེད་ཅིང་དམ་པ་མེན་པར་བགྱི།
ཚུལ་དང་ཚུལ་མེན་གཤམ་པའི་རྣམ་དགོད་འཇོག་བྱེད་ཅིང་།
མི་བཟོད་པ་ཡིས་སྐྱར་དུ་ངན་འགོར་སྐྱར་བར་བྱེད།

**Ngoại hình xấu xí, thường cùng người xấu ác,
Cướp mất khả năng phân biệt đúng và sai,
Không Nhãn mau chóng đưa người vào cõi thấp.**

བཟོད་པས་བཤད་ཟིན་དང་འགལ་ཡོན་ཏན་རྣམས་བྱེད་དོ།
བཟོད་པས་མངོས་ཤིང་སྐྱེ་བོ་དམ་པ་ལ།
ཕངས་དང་ལྷགས་དང་ལྷགས་མིན་ཤེས་པ་ལ།
མཁས་པར་འགྱུར་ཞིང་དེ་ཡི་འོག་ཏུ་ནི།
ལྷ་མིའི་སྐྱེ་དང་སྲིག་པ་ཟད་པར་འགྱུར།

**Nhẫn nhịn đạt được kết quả ngược lại (điều nói trên),
Nhẫn nhịn được tướng trang nghiêm, thành người thiện,
Có được trí thức phân biệt điều nào thích hợp và không,
Thành bậc siêu việt với hiểu biết sâu,
Sanh lại trời người không tạo ác.**

སོ་སོ་སྐྱེ་བོ་དང་ནི་རྒྱལ་ལྷན་གྱིས།
ཁྱོད་དང་བཟོད་པའི་སྐྱོན་ཡོན་རིག་བྱས་ཏེ།
མི་བཟོད་སྤངས་ནས་འཕགས་པའི་སྐྱེ་བོ་ཡིས།
བསྐྱེད་པའི་བཟོད་པ་ཏྲག་ཏུ་སྐྱུར་བསྟེན་བྱ།

**Chúng sanh và những vị pháp vương tử (Bồ Tát),
Cần rõ lợi hại của nhẫn nhịn và sân hận,
Từ bỏ không nhẫn đồng là thánh nhân,
Tán thán nhẫn nhịn, thời thời chóng dụng tâm.**

རྫོགས་སངས་རྒྱས་ཀྱི་བྱང་ཆུབ་ཕྱིར་བཟོས་ཀྱང་།
གསུམ་དམིགས་ཡོད་ན་དེ་ནི་འཇིག་རྟེན་པའོ།

དམིགས་པ་མེད་ན་དེ་ཉིད་སངས་རྒྱས་ཀྱིས།
འཇིག་རྟེན་འདས་པའི་པ་རོལ་སྤྱོད་ཅེས་བསྟན།

**Ngay cả hồi hương quả Phật toàn giác,
Còn chấp ba tướng tức đồng thể gian pháp,
Nếu không còn chấp tức chân lý Phật Đà,
Gọi là pháp Ba La Mật Đa siêu việt.**

ས་དེར་རྒྱལ་སྐྱེས་བསམ་གཏན་མངོན་ཤེས་དང་།
འདོད་ཆགས་ཞེ་སྤང་ཡོངས་སུ་ཟད་པར་འགྱུར།
དེས་ཀྱང་རྟག་ཏུ་འཇིག་རྟེན་པ་ཡི་ནི།
འདོད་པའི་འདོད་ཆགས་འཇོམས་པར་བྱས་པར་འགྱུར།

**Địa này Bồ Tát đạt tâm định và trí sáng,
Tham dục, sân hận được tiêu diệt hoàn toàn,
Nhờ thể thường thường những pháp thể gian,
Tham chấp thể tục v.v. đều có thể trừ.**

སྤྱིན་སོགས་ཚོས་གསུམ་དེ་དག་པལ་མོ་ཆེ།
བདེ་བར་གཤེགས་པས་བྱིམ་པ་རྣམས་ལ་བཟུགས།
བསོད་ནམས་ཞེས་བྱའི་ཚོགས་ཀྱང་དེ་དག་ཉིད།
སངས་རྒྱས་གཟུགས་ཀྱི་བདག་ཉིད་སྐྱེ་ཡི་རྒྱ།

**Bồ Thí vân vân, ba pháp thường hành này,
Đấng Thiệi Thệ dạy hàng cư sĩ tại gia,
Những công đức cần được tích tụ này,
Là nhân thành Phật thân viên mãn.**

རྒྱལ་བའི་སྐུ་པོ་ཉི་མ་ལ་གནས་འོད་བྱེད་འདི།
རང་གཏོགས་སྐྱེ་ནམས་དང་པོ་ཡང་དག་བསལ་བྱས་ནས།
འགྲོ་བའི་སྐྱེ་བ་རྣམ་པར་འཛོམས་པར་མངོན་པར་འདོད།
ས་འདིར་གྱིན་ཏུ་རྗོ་བར་གྱུར་ཀྱང་སློ་མི་འགྱུར།

**Pháp vương tử này trú trong mặt trời ánh sáng,
Trước tiên xua tan vô minh nơi tự thân,
Phát nguyện dẹp tan vô minh của chúng sanh,
Địa này (Bồ Tát) trí nhại bén nên không sân.**

དབུ་མ་ལ་འཇུག་པ་ལས་སེམས་བསྐྱེད་པ་གསུམ་པོའོ། །།

Phần IV
Bước Vào Trung Đạo, Phát Tâm thứ tư.
Tâm Bồ Đề Thứ Tư Diễm Huệ Địa – Tinh Tấn

ཡོན་ཏན་མ་ལུས་བཙོན་འགྲུས་རྗེས་འགོ་ཞིང་།།
བསོད་ནམས་སློ་གྲོས་ཚོགས་ནི་གཉིས་ཀྱི་རྒྱ།།
བཙོན་འགྲུས་གང་དུ་འབར་བར་གྱུར་བ་ཡི།།
ས་དེ་བཞི་བ་འོད་ནི་འཕྲོ་བའོ།།

**Tất cả thành tựu không lường đều từ tinh tấn ra,
Là nhân chánh yếu tích tụ phước báu và trí tuệ,
Nơi mà tinh tấn tỏa sáng rạng ngời,
Địa thứ tư này gọi là Diễm Huệ Địa**

དེར་ནི་བདེར་གཤེགས་སྲས་ལ་རྗོགས་བ་ཡི།།
བྱང་ཆུབ་ཕྱོགས་སྣལ་བསྐྱོམས་བ་ལས་སྦྱེས་བའི།།
སྣང་བ་ཟངས་ཀྱི་འོད་བས་སྣལ་འབྱུང་ཞིང་།།
རང་དུ་ལྷ་བ་དང་འབྲེལ་ཡོངས་སུ་ཟད།།

**Lúc này con đãng Thiện Thệ chứng ngộ được,
Phát sanh thiền định siêu việt (37) Bồ Đề Phần,
Sáng chói hơn cả tia sáng màu đồng,
Những yếu tố sanh ngã chấp hoàn toàn tiêu diệt tất.**

དབྱུ་མ་ལ་འཇུག་བ་ལས་སེམས་བསྐྱེད་བ་བཞི་པོའོ།།

Phần V

Bước Vào Trung Đạo, Phát Tâm thứ năm. Tâm Bồ Đề Thứ Năm Nan Thắng Địa

བདག་ཉིད་ཆེ་དེ་བདུད་རྣམས་ཀྱིས་གྲུང་།
སྤང་དཀའི་ས་ལ་ཕམ་བར་རྣམ་མ་ཡིན།
བསམ་གཏན་སྣག་ཅིང་སློབ་བཟང་བདེན་རང་བཞིན།
ཞིབ་མོ་རྟོགས་ལའང་ཤིན་ཏུ་མཁས་པ་འཕྲོག།

**Bậc Đại Nhân này ngay cả thiên ma không hại được,
Nan thắng Địa này không thể bị đánh lùi.
Thiền định siêu việt chứng được chân pháp tánh,
Cũng đạt chứng ngộ thiện xảo vi tế của bậc trí.**

དབུ་མ་ལ་འཇུག་པ་ལས་སེམས་བསྐྱེད་པ་ལྗེ་པོའོ། །

Phần VI

Bước Vào Trung Đạo, Phát Tâm thứ sáu. Tâm Bồ Đề Thứ Sáu - Hiện Tiền Địa

མངོན་དུ་སྟོགས་པར་མཉམ་བཞག་སེམས་གནས་ཏེ།
ཚོགས་པའི་སངས་རྒྱས་ཚེས་ལ་མངོན་སྟོགས་ཤིང་།
འདི་རྟེན་འབྱུང་བའི་དེ་ཉིད་མཐོང་བ་དེས།
ཤེས་རབ་གནས་པས་འགོག་པ་ཐོབ་པར་འགྱུར།

**Bậc Hiện Tiền Địa an trụ tâm chánh định,
Tất cả các pháp Bồ Đề đều hiện ra (trước mắt),
Thấy rõ pháp duyên khởi là nguồn chân thật,
Trụ vào trí tuệ (Bát Nhã) đạt diệt tận định.**

ཇི་སྲིད་ལོང་བའི་ཚོགས་ཀུན་བདེ་སྐྱབ་ཏུ།
མིག་ལྡན་སྐྱེས་བུ་གཅིག་གིས་འདོད་པ་ཡི།
ཡུལ་དུ་འབྲིད་པ་དེ་བཞིན་འདིར་ཡང་སྐྱོས།
མིག་ཉམས་ཡོན་ཏན་སྐངས་ཏེ་རྒྱལ་ཉིད་འགྲོ།

**Giống như một người có mắt dễ dàng hướng dẫn,
Cả nhóm người mù đến nơi muốn đến,
Cũng vậy trí tuệ đưa những kẻ vô minh,
Đến được cảnh giới của bậc giác ngộ.**

ཇི་སྟེ་དེ་ཡིས་ཆེས་ཟབ་ཆོས་རྟོགས་པ།
ཡུང་དང་གཞན་ཡང་རིགས་པས་ཡིན་པས་ན།
དེ་སྟེ་འཕགས་པ་སྐྱེས་པ་གཞུང་ལུགས་ལས།
ཇི་སྟེ་གནས་པའི་ལུགས་བཞིན་བརྗོད་པར་བྱ།

**Như vị Bồ Tát chứng sâu chánh pháp,
Được thuyết giảng trong văn tự và luận giải,
Do đó như Ngài Long Thọ đã giảng trong luận,
Tôi cũng sẽ giải thích các pháp nơi đây.**

སོ་སོ་སྐྱེ་བའི་དུས་ནའང་སྟོང་པ་ཉིད་ཐོས་ནས།
ནང་དུ་རབ་དུ་དགའ་བ་ཡང་དང་ཡང་དུ་འབྱུང་།
རབ་དུ་དགའ་བ་ལས་བྱུང་མཆི་མས་མིག་བརྗོད་ཞིང་།
ལུས་ཀྱི་བ་སྐྱེ་ལྡང་བར་འགྱུར་བ་གང་ཡིན་པ།
དེ་ལ་རྗོགས་པའི་སངས་རྒྱས་སྟོ་ཡི་ས་བོན་ཡོད།
དེ་ཉིད་ཉེ་བར་བསྟན་པའི་སྣང་ནི་དེ་ཡིན་ཏེ།
དེ་ལ་དམ་པའི་དོན་གྱི་བདེན་པ་བསྟན་པར་བྱ།

**Ngay cả những phàm nhân khi nghe về Tánh Không,
Mỗi lần như thế đều đạt được tối an lạc,
Đến nước mắt tuôn trào bởi niềm vui,
Và lông tóc dựng ngược toàn thân.
Những vị có được nhân Phật Huệ,
Chính là pháp khí để nhận pháp chân như,
Vì vậy nên dạy họ Thắng Nghĩa Đế,**

དེ་ལ་དེ་ཡི་རྗེས་སུ་འགྲོ་བའི་ཡོན་ཏན་འབྱུང་།།
ཏྱག་ཏུ་ཚུལ་བྲིམས་ཡང་དག་སྤངས་ནས་གནས་པར་འགྱུར།།
སྦྱིན་པ་གཏོང་བར་འགྱུར་ཞིང་སྦྱིང་རྗེ་བསྟེན་པར་བྱེད།།
བཟོད་པ་སྦྱོམ་བྱེད་དེ་ཡི་དགའ་བའང་བྱང་ཚུབ་ཏུ།།
འགྲོ་བ་དགོལ་བར་བྱ་བྱིར་ཡོངས་སུ་བསྐྱོད་བྱེད་ཅིང་།།

**Để họ đạt được Tướng Tối Thắng (năng lực) như sau.
Họ luôn an trụ (Shila) giới Ba La Mật,
Hành pháp Bố Thí, tu Từ Bi Tâm,
Cùng tu Nhẫn Hạnh đến Bồ Đề,
Hướng tâm độ sanh đến giải thoát.**

རྗོགས་པའི་བྱང་ཚུབ་སེམས་དཔའ་རྣམས་ལ་གུས་པར་བྱེད།།
ཟབ་ཅིང་རྒྱ་ཆེའི་ཚུལ་ལ་མཁས་པའི་སྦྱེ་བོས་ནི།།
རིམ་གྱིས་རབ་ཏུ་དགའ་བའི་ས་ནི་འཐོབ་འགྱུར་བས།།
དེ་ནི་དོན་དུ་གཉེར་བས་ལམ་འདི་མཉམ་པར་གྱིས།།

**Lại thường cung kính các Bồ Tát,
Những vị thiện xảo trong tự tánh thậm sâu,
Sẽ dần đạt được Tối Lạc Địa,
Do vậy những ai cầu tương tự cần lắng nghe (pháp này).**

དེ་ཉིད་དེ་ལས་འབྱུང་མིན་གཞན་དག་ལས་སྣ་ག་ལ་ཞིག།
གཉི་ག་ལས་ཀྱང་མ་ཡིན་རྒྱ་མེད་པར་ནི་ག་ལ་ཡོད།།
དེ་ནི་དེ་ལས་འབྱུང་ན་ཡོན་ཏན་འགའ་ཡང་ཡོད་མ་ཡིན།།
སྐྱེས་པར་གྱུར་པ་སྐྱར་ཡང་སྐྱེ་བར་རིགས་པའང་མ་ཡིན་ཉིད།།

Nó không sanh ra từ tự nó, làm sao có thể sanh ra từ thứ khác?

Nó không sanh ra từ cả hai (tự nó và thứ khác), làm sao có thể sanh ra nếu không nhân?

Không có lý nào nó tự mình sanh.

Bởi không có lý cái đã sanh lại sanh thêm.

སྐྱེས་ཟིན་སྐྱར་ཡང་སྐྱེ་བར་ཡོངས་སུ་ཉོག་པར་འགྱུར་ན་ནི།།
སྐྱུ་གུ་ལ་སོགས་རྣམས་ཀྱི་སྐྱེ་བ་འདྲིར་རྗེད་མི་འགྱུར་ཞིང་།།
ས་བོན་སྲིད་མཐར་ཐུག་པར་རབ་ཏུ་སྐྱེ་བ་ཉིད་དུ་འགྱུར།།
ཇི་སྐྱར་དེ་ཉིད་ཀྱིས་དེ་རྣམ་པར་འཇིག་པར་བྱེད་པར་འགྱུར།།

**Nếu cho rằng thứ đã sanh lại sanh nữa,
Sẽ không có được mầm v.v. sanh ra,
Và Nhân sẽ sanh đến tận cùng hiện hữu,
(bởi vì) Làm sao chính nó lại diệt nó?**

བྱེད་རྒྱ་ས་བོན་གྱི་ལས་ཐ་དད་ལྷུ་གུའི་དབྱིབས་དང་ནི།
ཁ་དོག་རོ་རུས་སྒྲིན་པའི་ཐ་དད་ཁྱོད་ལ་མེད་པར་འགྱུར།
གལ་ཏེ་སྣང་གྱི་བདག་གི་དངོས་པོ་བསལ་ནས་དེ་ལས་གཞན།
ངོ་བོར་འགྱུར་ན་དེ་ཚོ་དེ་ཡི་དེ་ཉིད་ཇི་སྟར་འགྱུར།

**Sự khác biệt giữa Mầm và Hạt giống nơi hình tượng,
Màu sắc, mùi vị, thành thực, nếu bạn không thấy được!!!
Nếu bản chất của cái thứ nhất bị diệt,
Để trở thành cái khác, thì sao có thể là một ở đây?**

གལ་ཏེ་ཁྱོད་གྱི་ས་བོན་ལྷུ་གུ་འདིར་གཞན་མ་ཡིན་ན།
ས་བོན་བཞིན་དུ་ལྷུ་གུ་ཞེས་བྱ་དེ་གཟུང་མེད་པའམ།
ཡང་ན་དེ་དག་གཅིག་པས་ཇི་སྟར་ལྷུ་གུ་འདི་བཞིན་དུ།
དེ་ཡང་གཟུང་དུ་ཡོད་འགྱུར་དེ་ཕྱིར་འདི་ནི་ཁས་མི་སྤང་།

**Nếu bạn nghĩ Nhân và Mầm ở đây không khác biệt,
Vậy thì chẳng hiểu gì là Nhân và gì là Mầm,
Hoặc nếu là một, thì làm sao có cái gọi là Mầm,
Và có cái gọi là Nhân, vì vậy "tự sanh" không chấp nhận.**

གང་ཕྱིར་རྒྱ་ཞིག་ན་ཡང་དེ་ཡི་འབྲས་བུ་མཐོང་བའི་ཕྱིར།
དེ་དག་གཅིག་པ་ཡིན་ཞེས་འཇིག་རྟེན་གྱིས་ཀྱང་ཁས་མི་ལེན།

**Mặc dầu Nhân đã diệt, Quả vẫn có thể thấy,
Vì vậy ngay cả phàm nhân cũng không chấp nhận là một.**

དེ་ཕྱིར་དངོས་པོ་བདག་ལས་འབྱུང་ཞེས་རབ་ཏུ་བརྟགས་པ་འདི།
དེ་ཉིད་དང་ནི་འཇིག་རྟེན་དུ་ཡང་རིགས་པ་མ་ཡིན་ནོ།

**Vì vậy cái giả thuyết là có pháp "tự sanh"
Trong cả chân đế và thế gian đều không chấp nhận.**

བདག་ལས་སྐྱེ་བར་འདོད་ན་བསྐྱེད་པར་བྱ་དང་སྐྱེད་བྱེད་དང་།
ལས་དང་བྱེད་པ་པོ་ཡང་གཅིག་ཉིད་འགྱུར་ན་དེ་དག་ནི།
གཅིག་ཉིད་མ་ཡིན་པས་ན་བདག་ལས་སྐྱེ་བར་ཁས་སྲུང་བར།
བྱ་མིན་རྒྱ་ཆེར་བཤད་པའི་ཉེས་པར་ཐལ་བར་འགྱུར་ཕྱིར་རོ།

**Nếu cho rằng có "tự sanh", Nhân và Mầm,
Việc làm và người làm, phải là một,
Nhưng chúng không phải một, nên "tự sanh" không có được,
Việc sai trong đây bên trên đã phân tích rõ ràng.**

གཞན་ལ་བརྟེན་ནས་གལ་ཏེ་གཞན་ཞིག་འབྱུང་བར་འགྱུར་ན་ནི།
འོ་ན་མེ་སྐྱེ་ལས་ཀྱང་སྐྱེན་པ་འཇུག་པོར་འབྱུང་འགྱུར་ཞིང་།
ཐམས་ཅད་ལས་ཀྱང་ཐམས་ཅད་སྐྱེ་བར་འགྱུར་ཏེ་གང་གི་ཕྱིར།
སྐྱེད་པར་བྱེད་པ་མ་ཡིན་མ་ལྟས་ལ་ཡང་གཞན་ཉིད་མཚུངས།

**Nếu nường vào một pháp có thể sanh ra một pháp khác,
Thì ngay cả ngọn lửa cũng có thể sanh ra sự đen tối.
Lại nữa nếu tất cả các pháp đều nường nhau mà sanh,
Phải chăng các loại không thể sanh là một với những thứ
khác?**

རབ་ཏུ་བྱ་བར་ནུས་པ་དེ་ཕྱིར་འབྲས་བུར་ངེས་བརྗོད་ཅིང་།།
གང་ཞིག་དེ་སྐྱེད་ནུས་པ་དེ་ནི་གཞན་ནའང་རྒྱ་ཡིན་ལ།།
རྒྱད་གཅིག་གཏོགས་དང་སྐྱེད་པར་བྱེད་ལས་སྐྱེ་བ་དེ་ཡི་ཕྱིར།།
སྐྱེ་ལྟའི་སྐྱེ་བུ་ནས་ལ་སོགས་ལས་དེ་ལྟར་མིན་ཞེ་ན།།

**Một pháp do được sanh ra nên gọi là Quả,
Và pháp có thể sanh, dầu là khác, gọi là Nhân,
Vì vậy có sự tương tục giữa Quả và Nhân,
Mầm lúa gạo không sanh từ hạt lúa mạch, hoặc là gì khác
hơn (là từ hạt lúa gạo).**

ཇི་ལྟར་ནས་དང་གོ་སར་དང་ནི་ཀའང་བྱ་གཞན་ལ་སོགས།།
སྐྱེ་ལྟའི་སྐྱེ་བུ་སྐྱེད་པར་བྱེད་པར་འདོད་མེན་ནུས་ལྡན་མིན།།
རྒྱད་གཅིག་ཁོངས་སུ་གཏོགས་མེན་འདྲ་བ་མ་ཡིན་ཉིད་དེ་བཞིན།།
སྐྱེ་ལྟའི་ས་སོན་ཡང་ནི་དེ་ཡི་མིན་ཏེ་གཞན་ཉིད་ཕྱིར།།

**Nếu bạn cho là thế, thì lúa mạch, hoa sen và Giềng Giềng hoa
(Tử Quán Hoa = Kimsuka = Butea monosperma) v.v.
Đều không là Nhân của mầm lúa gạo, không có năng lực này,**

**Đều không có sự tương tục, và không phải là một giống,
Hạt lúa gạo cũng không là một thứ nào trong đó, bởi vì nó là khác.**

ལྷ་གྲུ་ས་བོན་དང་ནི་དུས་མཉམ་ཡོད་པ་མ་ཡིན་ཏེ།
གཞན་ཉིད་མེད་པར་ས་བོན་གཞན་པ་ཉིད་དུ་ག་ལ་འགྱུར།
དེས་ན་ལྷ་གྲུ་ས་བོན་ལས་སྐྱེ་འགྲུབ་པར་འགྱུར་མིན་པས།
གཞན་ལས་སྐྱེ་བ་ཡིན་ཞེས་བྱ་བའི་ཕྱོགས་འདི་གཏོང་བར་བྱོས།

**Cái Mầm và Hạt nhân không đồng thời hiện hữu,
Không có sự khác biệt (Tha=Cái khác), Hạt nhân thế nào để
phân biệt?
Do vậy (lập luận) Mầm từ Hạt nhân sanh ra, không thể đứng
vững
(Vậy nên) hãy bỏ đi lập luận có một pháp được sanh ra từ cái
khác.**

ཇི་ལྟར་སྲང་གི་མདའ་གཉིས་མཚོ་བ་དང་ནི་དམའ་བ་དག།
དུས་མཉམ་མ་ཡིན་པར་ནི་མིན་པར་མཚོང་བ་དེ་བཞིན་དུ།
བསྐྱེད་པར་བྱ་དང་སྐྱེད་བྱེད་དག་གི་སྐྱེ་འགག་འགྱུར་ཞེ་ན།

**Giống như đòn cân hai đầu lên xuống,
(Hai đầu) không đồng thời (cùng lên hoặc cùng xuống) giống
vậy không thể thấy,
Sự kiện được sanh ra (Mầm) và sự diệt đi của cái sanh ra
(Nhân)**

གལ་ཏེ་གཅིག་ཚེ་ཡིན་ན་འདིར་དུས་གཅིག་མེད་དེ་ཡོད་མིན།།
 གལ་ཏེ་སྐྱེ་བཞིན་པ་དེ་སྐྱེ་ལ་སྐྱོགས་པས་ཡོད་མིན་ཞིང་།།
 འགག་བཞིན་པ་ནི་ཡོད་ཀྱང་འཇིག་ལ་སྐྱོགས་པར་འདོད་གྱུར་པ།།
 དེ་ཚེ་འདི་ནི་ཇི་ལྟ་བུར་ན་སྲང་དང་མཚུངས་པ་ཡིན།།
 སྐྱེ་བ་འདི་ནི་བྱེད་པོ་མེད་པར་རིགས་པའི་ངོ་བོ་འང་མིན།།

Nếu là đồng thời, điều này cũng không thể có.
Bởi cái được sanh ra chuẩn bị sanh, thì nó chưa hiện hữu,
Và cái mất đi, dầu đang hiện hữu, được xem như chuẩn bị
diệt.
Điều này sao có thể nói là giống như cái đòn cân?
Việc sanh ra (nảy mầm) mà không có tác nhân (mầm) là điều
không thể có.

གལ་ཏེ་མིག་གི་སྒོ་ལ་རང་གི་སྐྱེད་བྱེད་དུས་གཅིག་པ།།
 མིག་ལ་སོགས་དང་སྣམ་ཅིག་འབྱུང་བའི་འདུ་ཤེས་ལ་སོགས་ལས།།
 གཞན་ཉིད་ཡོད་ན་ཡོད་ལ་འབྱུང་བས་དགོས་པ་ཅི་ཞིག་ཡོད།།
 ཅི་སྐྱེ་དེ་མེད་ཅེ་ན་འདི་ལ་ཉེས་པ་བཤད་ཟིན་ཏོ།།

Nhãn thức nếu lìa xa cái nhân đồng thời,
Mắt và những thứ khác, cùng với duyên, nhận biết v.v.
Nếu là vậy, thì cần gì để mà sanh khởi nữa?
Nếu cho rằng không hiện hữu, thì lỗi này đã được trình bày.

སྐྱེད་པར་བྱེད་པ་བསྐྱེད་བྱ་གཞན་སྐྱེད་པ་དེ་རྒྱ་ཡིན་ན།
ཡོད་པའམ་འོན་ཏེ་མེད་དང་གཉི་ག་གཉིས་བྲལ་ཞིག་སྐྱེད་གང་།
ཡོད་ན་སྐྱེད་བྱེད་ཅི་དགོས་མེད་ལའང་དེས་ནི་ཅི་ཞིག་བྱ།
གཉིས་ཉིད་ལ་དེས་ཅི་བྱ་གཉིས་དང་བྲལ་ལའང་དེས་ཅི་བྱ།

**Cái sanh ra một thứ được sanh (quả) được phân biệt gọi là Nhân,
Vậy cái được sanh là hiện hữu, không hiện hữu, cả hai hay không phải?
Nếu là hiện hữu, thì cần gì cái sanh ra (nhân), nếu không hiện hữu cần gì bàn?
Nếu là cả hai thì sao? Nếu mà cũng không phải hai thì thế nào?**

གང་གིས་རང་ལྷ་ལ་གནས་འཇིག་རྟེན་ཚད་མར་འདོད་པས་ན།
འདིར་ནི་རིགས་པ་སྐྱེས་པ་ཉིད་ཀྱིས་ལྷ་ཀོ་ཅི་ཞིག་བྱ།
གཞན་ལས་གཞན་འབྱུང་བ་ཡང་འཇིག་རྟེན་པ་ཡིས་རྟོགས་འགྱུར་ཏེ།
དེས་ན་གཞན་ལས་སྐྱེ་ཡོད་འདིར་ནི་རིགས་པ་ཅི་ཞིག་དགོས།

**Khi người thế tục chấp nhận và giữ chặt cái thấy biết của họ,
Thì đâu cần phải lập luận giải thích nơi đây!
Một pháp được sanh ra từ một pháp khác, người thế tục cũng thấy được,
Tại sao còn cần phải lập luận về việc "từ một pháp khác sanh ra"?**

དངོས་ཀྱི་ཡང་དག་བརྗེན་པ་མཐོང་བ་ཡིས།
དངོས་རྟེན་ངོ་བོ་གཉིས་ནི་འཛིན་པར་འགྱུར།
ཡང་དག་མཐོང་ཡུལ་གང་དེ་དེ་ཉིད་དེ།
མཐོང་བ་རྗེན་པ་ཀྱི་རྫོབ་བདེན་པར་གསུངས།

**Bởi vì tất cả các pháp được thấy chân thật hoặc qua vọng kiến,
Do đó các pháp được xem như là có hai thể,
Chân Đế là thấy rõ được thật tướng của pháp,
Nhận biết sai lầm được gọi là Tục Đế.**

མཐོང་བ་བརྗེན་པའང་རྣམ་པ་གཉིས་འདོད་དེ།
དབང་པོ་གསལ་དང་དབང་པོ་སྐྱོན་ལྡན་ནོ།
སྐྱོན་ལྡན་དབང་ཅན་རྣམས་ཀྱི་ཤེས་པ་ནི།
དབང་པོ་ལེགས་གྱུར་ཤེས་སྣོས་ལོག་པར་འདོད།

**Vọng kiến (cái nhận biết sai lầm) cũng có hai loại,
Bởi (người) có căn (giác quan) lành lặn và có căn bị bệnh,
Cái được nhận biết bởi (người) có căn bị bệnh,
Đối với người căn lành lặn là sai lầm.**

གཞོན་པ་མེད་པའི་དབང་པོ་སྤྱད་རྣམས་ཀྱིས།
གཟུང་བ་གང་ཞིག་འཇིག་རྟེན་གྱིས་རྟོགས་ཏེ།
འཇིག་རྟེན་ཉིད་ལས་བདེན་ཡིན་སྟག་མ་ནི།

འཇིག་རྟེན་ཉིད་ལས་ལོག་པར་རྣམ་པར་བཞག།

**Người đũa sáu căn lành lặn nhận biết gì,
Là thứ thế gian đều chấp nhận,
Chỉ những thứ thế gian chấp nhận được gọi là chân thật,
Ngoài những thứ khác đều cho là sai lầm.**

མི་ཤེས་གཉིད་ཀྱིས་རབ་བསྐྱོད་མུ་ལྷགས་ཅན།
རྣམས་ཀྱིས་བདག་ཉིད་ཇི་བཞིན་བརྟགས་པ་དང་།
སྐྱུ་མ་སྐྱིག་རྒྱ་སོགས་ལ་བརྟགས་པ་གང་།
དེ་དག་འཇིག་རྟེན་ལས་ཀྱང་ཡོད་མིན་ཉིད།

**Sự nhận biết vô tri do mê mờ của ngoại đạo,
Những tự tánh (thấy biết) đó không được xem là đúng đắn,
Nó được tạo thành bởi vọng tưởng, ảo ảnh v.v.
Ngay cả đối với thế gian pháp chúng còn không hiện hữu.**

མིག་ནི་རབ་རིབ་ཅན་གྱིས་དམིགས་པ་ཡིས།
རབ་རིབ་མེད་ཤེས་ལ་གཞོན་མིན་ཇི་ལྟར།
དེ་བཞིན་དྲི་མེད་ཡི་ཤེས་སྤངས་པའི་སྣོས།
དྲི་མེད་སྣོ་ལ་གཞོན་པ་ཡོད་མ་ཡིན།

**Những gì thấy được bởi người mờ mắt,
(Người) không mờ mắt chẳng bị ảnh hưởng,
Cũng vậy cái tâm thiếu sự trong sáng của trí tuệ,
Không làm hư hoại tâm trong sáng (trí tuệ).**

ཉི་མུག་རང་བཞིན་སྐྱིབ་ཕྱིར་ཀུན་རྫོབ་སྟེ།
དེས་གང་བཅོས་མ་བདེན་པར་སྣང་དེ་ནི།
ཀུན་རྫོབ་བདེན་ཞེས་ཐུབ་པ་དེས་གསུངས་ཏེ།
བཅོས་མར་གྱུར་པའི་དངོས་ནི་ཀུན་རྫོབ་ཏུ་འོ།

**Cái tánh mê mờ bị chướng ngại nên gọi là thế tục,
(Trong đó) những thứ được huyền tạo được xem như thật,
Bậc năng nhân (đức Phật) gọi nó là Thế Tục Đế,
Nhưng huyền pháp chỉ tồn tại trong sự nhận biết của thế tục.**

རབ་རིབ་མཐུ་ཡིས་སྐྱེ་ཤང་ལ་སོགས་པའི།
ངོ་བོ་ལོག་པ་གང་ཞིག་རྣམ་བཟླགས་པ།
དེ་ཉིད་བདག་ཉིད་གང་ཏུ་མིག་དག་པས།
མཐོང་དེ་དེ་ཉིད་དེ་བཞིན་འདིར་ཤེས་གྱིས།

**Màn mây có năng lực làm thấy những sợi tóc v.v.,
Tánh điên đảo cũng được thấy như thế,
Những gì được thấy bởi (người) mắt sáng,
Thấy được thật tánh cũng như vậy.**

གལ་ཏེ་འཇིག་རྟེན་ཚད་མ་ཡིན་ན་ནི།
འཇིག་རྟེན་དེ་ཉིད་མཐོང་བས་འཕགས་གཞན་གྱིས།
ཅི་དགོས་འཕགས་པའི་ལམ་གྱིས་ཅི་ཞིག་བྱ།

ལྷན་པོ་ཚད་མར་རིགས་པའང་མ་ཡིན་ལོ།།

**Nếu mà (chấp nhận) theo sự nhận biết của thế gian,
Lấy kiến giải thế gian làm thật, thì cần gì bậc thánh khác?
Và những thánh đạo cần để làm gì?
Do đó vọng kiến là thật tánh không thể chấp nhận được.**

རྣམ་ཀུན་འཇིག་རྟེན་ཚད་མེན་དེ་ཡི་ཕྱིར།།

དེ་ཉིད་རྒྱལ་ལས་སུ་འཇིག་རྟེན་གཞོན་པ་མེད།།

འཇིག་རྟེན་དོན་ནི་འཇིག་རྟེན་གྲགས་ཉིད་ཀྱིས།།

གལ་ཏེ་སེལ་ན་འཇིག་རྟེན་གྱིས་གཞོན་འགྱུར།།

**Thông thường thế gian pháp là điên đảo,
Do đó cái tánh chân thật không bị làm hại bởi thế pháp,
Thế pháp được nhận biết bởi thế gian,
Nếu trừ nó thì sẽ làm tổn hại thế gian pháp.**

གང་ཕྱིར་འཇིག་རྟེན་ས་བོན་ཙམ་བཏབ་ནས།།

བདག་གིས་བྱ་འདི་སྦྱིད་ཅེས་སྣང་བྱེད་ཅིང་།།

ཤིང་ཡང་བཅུགས་སོ་སྣམ་དུ་རྟོགས་དེས་ན།།

གཞན་ལས་སྦྱེ་བ་འཇིག་རྟེན་ལས་ཀྱང་མེད།།

**Thỉnh thoảng (người) thế gian gieo hạt giống,
Liên nói đứa con này do tôi sanh,
Cũng nói cây này do tôi trồng,
"Do cái khác sanh" cũng không đúng theo thế pháp.**

གང་ཕྱིར་སྐྱུ་གྲུ་ས་བོན་ལས་གཞན་མིན།།
དེ་ཕྱིར་སྐྱུ་གཞོན་ས་བོན་ཞིག་པ་མེད།།
གང་ཕྱིར་གཅིག་ཉིད་ཡོད་མིན་དེ་ཕྱིར་ཡང་།།
སྐྱུ་གཞོན་ས་བོན་ཡོད་ཅེས་བརྗོད་མི་བྱ།།

**Bởi vì mầm và nhân không phải khác,
Do đó lúc nảy mầm hạt giống cũng không bị hoại,
Và vì chúng cũng không phải một,
Nên lúc nảy mầm cũng không còn là hạt giống.**

གལ་ཏེ་རང་གི་མཚན་ཉིད་བརྟེན་འགྲུར་ན།།
དེ་ལ་སྐྱུར་བས་དངོས་པོ་འཇིག་པའི་ཕྱིར།།
སྐྱེད་ཉིད་དངོས་པོ་འཇིག་པའི་རྒྱུར་འགྲུར་ན།།
དེ་ནི་རིགས་མིན་དེ་ཕྱིར་དངོས་ཡོད་མིན།།

**Nếu là tự tướng do duyên sanh,
Bác bỏ chúng sẽ làm chúng biến mất.
Nếu vậy thì Tánh Không sẽ làm biến mất các pháp,
Điều này không có lý, cho nên các pháp không thật có.**

གང་ཕྱིར་དངོས་པོ་འདི་དག་རྣམ་དབྱུང་ན།།
དེ་ཉིད་བདག་ཅན་དངོས་ལས་ཚུ་རོལ་ཏུ།།
གནས་རྗེད་མ་ཡིན་དེ་ཕྱིར་འཇིག་རྟེན་གྱི།།
ཐ་སྐྱད་བདེན་ལ་རྣམ་པར་དབྱུང་མི་བྱ།།

**Nếu phân tích rõ ràng các pháp,
Ngoài thật tánh ra thì không thấy gì cả,
Không có chỗ nào (ngoài Chân Tánh) nơi pháp thế gian,
Do đó không nên phân tích thế tục để.**

དེ་ཉིད་སྐབས་སུ་རིགས་པ་གང་ཞིག་གིས།
བདག་དང་གཞན་ལས་སྐྱེ་བ་རིགས་མིན་པ།
རིགས་དེས་ཐ་སྐད་དུ་ཡང་རིགས་མིན་པས།
ཁྱོད་ཀྱི་སྐྱེ་བ་གང་གིས་ཡིན་པར་འགྱུར།
དངོས་པོ་སྟོང་བ་གཟུགས་བརྟན་ལ་སོགས་པ།
ཚོགས་ལ་སྟོས་རྣམས་མ་གྲགས་པ་ཡང་མིན།
རི་ལྟར་དེར་ནི་གཟུགས་བརྟན་སོགས་སྟོང་ལས།
ཤེས་པ་དེ་ཡི་རྣམ་པ་སྐྱེ་འགྱུར་ལྟར།

**Những pháp trống rỗng như là hình chiếu v.v.,
Do bởi duyên hợp nên không phải là không có,
Cũng giống như là sự trống rỗng của hình chiếu v.v.,
Sự nhận biết về chúng (những duyên) cũng khởi lên.**

དེ་བཞིན་དངོས་པོ་ཐམས་ཅད་སྟོང་ན་ཡང་།
སྟོང་ཉིད་དག་ལས་རབ་ཏུ་སྐྱེ་བར་འགྱུར།
བདེན་པ་གཉིས་སུ་འང་རང་བཞིན་མེད་པའི་ཕྱིར།
དེ་དག་རྟག་པ་མ་ཡིན་ཆད་པའང་མིན།

**Như vậy mặc dầu các pháp là không,
Từ trong cái tánh không đó mà sanh ra.
Hai Đế đều không chấp nhận tự tánh,
Chúng đều không phải là thường hay đoạn.**

གང་སྐྱེར་རང་བཞིན་གྱིས་དེ་མི་འགག་པ།
དེ་སྐྱེར་ཀུན་གཞི་མེད་ཀྱང་འདི་རྣམས་སྐྱེར།
ལ་ལར་ལས་འགགས་ཡུན་རིང་ལོན་ལས་ཀྱང་།
འབྲས་བུ་ཡང་དག་འབྱུང་བར་རིག་པར་གྱིས།

**Bởi vì tự tánh không phải thật mất đi,
Nên dầu không có Tạng Thức (A Lại Da) nó vẫn có năng lực,
Dầu nghiệp đã qua đi một thời gian dài,
Cần biết quả tương ưng sẽ hiện ra.**

མི་ལམ་དམིགས་པའི་ཡུལ་དག་མཚོང་ནས་ནི།
སད་ཀྱང་སློན་ལ་ཆགས་པ་སྐྱེ་འགྱུར་བ།
དེ་བཞིན་འགགས་ཤིང་རང་བཞིན་ཡོད་མིན་པའི།
ལས་ལས་ཀྱང་ནི་འབྲས་བུ་ཡོད་པ་ཡིན།

**Trong mộng có thấy những cảnh gì,
Khi tỉnh kẻ ngu vẫn còn tham bám chấp,
Giống vậ dầu đã diệt và không tự tánh,
Từ nghiệp vẫn thành thực ra hậu quả.**

ཇི་སྐྱར་ཡུལ་ནི་ཡོད་ཉིད་མིན་མཚུངས་ཀྱང་།།
རབ་རིབ་ཅན་གྱིས་སྐྱེ་ཤང་རྣམ་པར་ནི།།
མཐོང་གི་དངོས་གཞན་རྣམ་པར་མ་ཡིན་སྐྱར།།
དེ་བཞིན་སྦྱིན་ལས་སྦྱར་སྦྱིན་མིན་ཤེས་གྱིས།།

**Cũng như các pháp bình đẳng không tự tánh,
(những người bệnh) Mây mắt vọng thấy các sợi tóc.
Nhận biết các pháp không như chúng thật là,
Cũng vậy nghiệp đã sanh quả không lại sanh.**

དེ་སྦྱིར་རྣམ་སྦྱིན་མི་དགོ་ནག་པོའི་ལས།།
རྣམ་སྦྱིན་དགོ་ཉིད་དགོ་ལས་ཡིན་མཐོང་ཞིང་།
དགོ་མི་དགོ་མེད་སྣོ་ཅན་ཐར་འགྱུར་ཏེ།།
ལས་འབྲས་རྣམས་ལ་སེམས་པའང་དགག་པ་མཛད།།

**Vì vậy ác nghiệp sẽ đưa đến quả khổ,
Quả vui chỉ thấy nơi nghiệp lành,
Thiện ác chứng là không thật, liền giải thoát,
Cũng ngăn các tư duy về nghiệp và quả.**

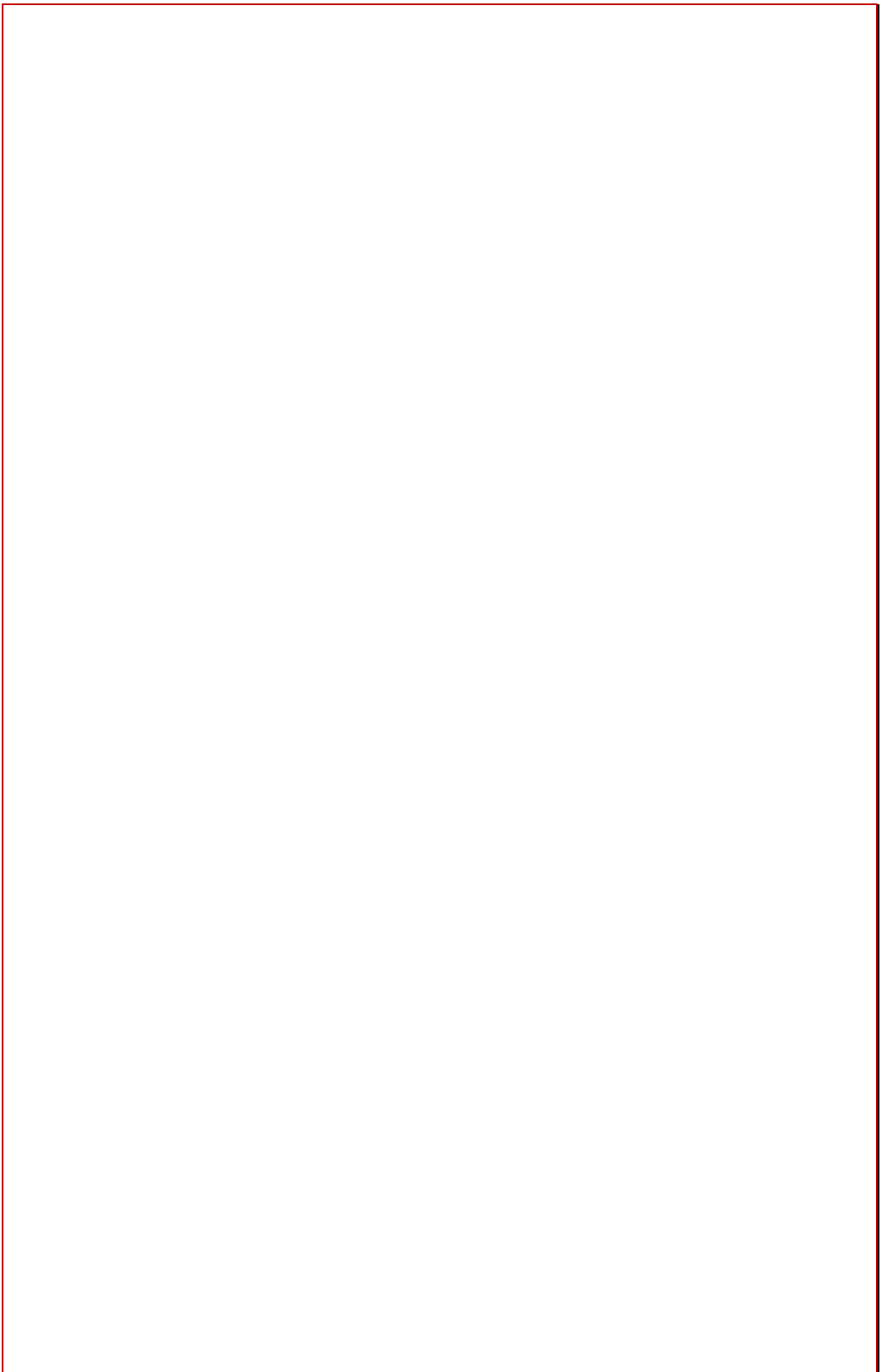
གུན་གཞི་ཡོད་ཅིང་གང་ཟག་ཉིད་ཡོད་ལ།
མུང་པོ་འདི་དག་འབའ་ཞིག་ཉིད་ཡོད་ཅེས།
བསྟན་པ་འདི་ནི་དེ་ལྟར་ཆེས་ཟབ་དོན།
རིག་པར་མི་འགྱུར་གང་ཡིན་དེ་ལོ།

**Cho là có tượng thức và có ngã,
Và cho là chỉ có các uẩn tồn tại,
Chỉ rõ ý nghĩa sâu xa của pháp,
Chưa được nhận biết bởi người chưa có trí.**

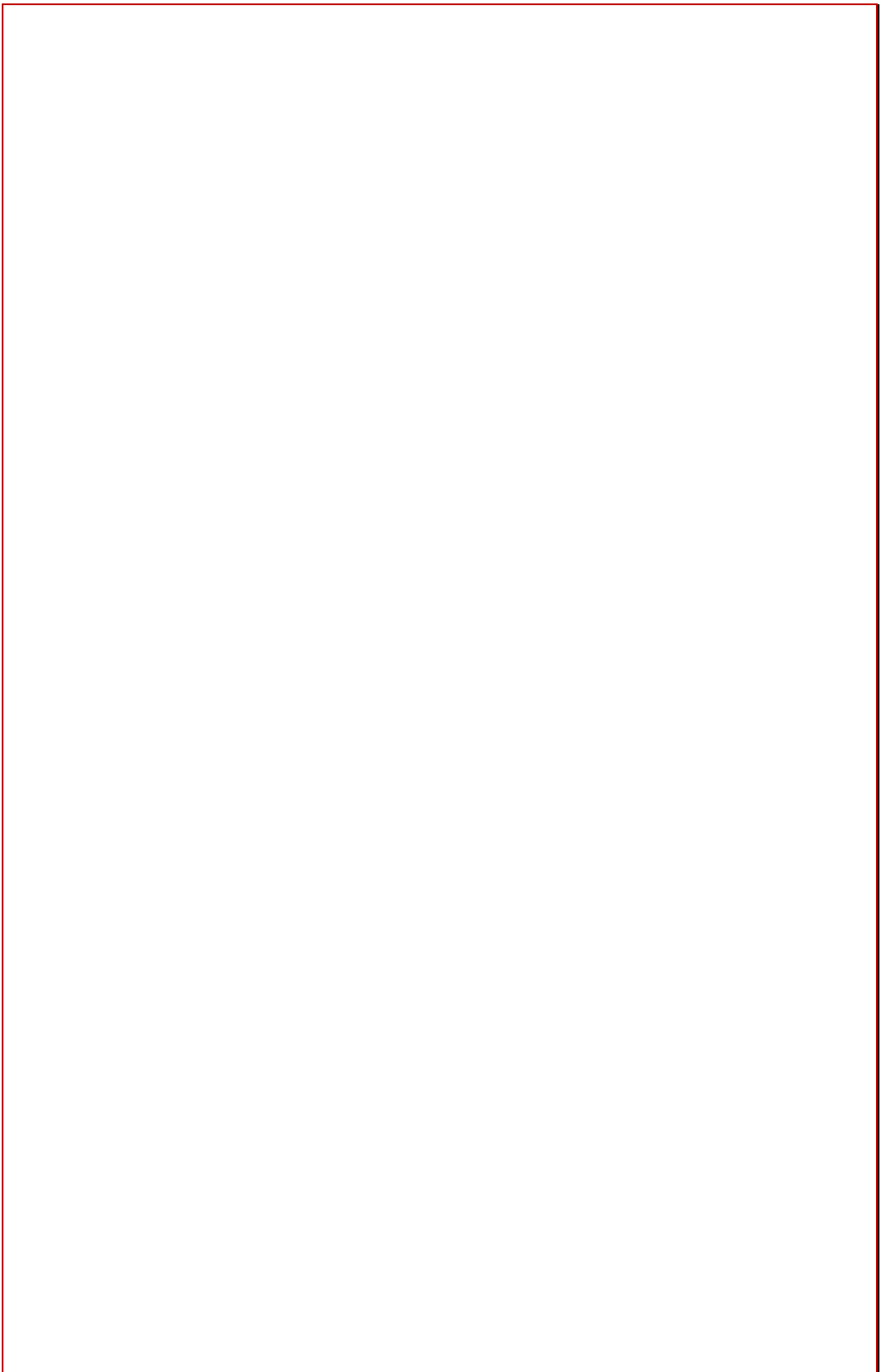
འཇིག་ཚོགས་ལྟ་དང་བྲལ་ཡང་སངས་རྒྱས་ཀྱིས།
ཇི་ལྟར་ང་དང་ང་ཡི་བསྟན་པ་ལྟར།
དེ་བཞིན་དངོས་རྣམས་རང་བཞིན་མེད་མོད་ཀྱི།
ཡོད་ཅེས་བྲང་དོན་ཉིད་དུ་བསྟན་པ་ཡིན།

**Dầu thoát khỏi kiến giải sai lầm về giả hợp nhưng đức
Phật dạy,
Về những thứ như là “Ngã” và “Ngã Sở”,
Giống như vậy, dầu tất cả các pháp đều không có tự
tánh,
Ngài dạy rằng chúng vẫn hiện hữu.**

.....







NHẬP TRUNG LUẬN

*Tác giả: Ngài Nguyệt Xứng
(Giải nghĩa Căn bản Trung Quán Luận của Ngài Long Thọ)
Sư Cô Nhật Hạnh dịch*

PHÁT TÂM THỨ SÁU

གཟུང་བ་མེད་པར་འཛིན་པ་མ་མཐོང་ཞིང་།།
སྲིད་གསུམ་རྣམ་ཤེས་ཅམ་དུ་རབ་རྟོགས་པས།།
ཤེས་རབ་ལ་གནས་བྱང་ཚུབ་སེམས་དཔའ་དེས།།
རྣམ་ཤེས་ཅམ་དུ་དེ་ཉིད་རྟོགས་པར་འགྱུར།།

**Như thấy không năng thủ (thức) không sở thủ (cảnh)
Biết rằng tam giới duy tâm
Vị Bồ Tát trụ trong Trí Tuệ Bát Nhã
Thấu hiểu chân như về duy thức.**

ཇི་ལྟར་རྒྱང་གིས་བསྐྱལ་བའི་གྲུ་མཚོ་ནི།།
ཆེ་ལས་ཚུ་རྒྱབས་འབྱུང་བ་དེ་བཞིན་དུ།།
ཀུན་གྱི་ས་བོན་ཀུན་གཞི་ཞེས་བྱ་ལས།།
རང་གི་བྱས་པས་རྣམ་ཤེས་ཅམ་ཞིག་འབྱུང་།།

**Nguyên do gió thổi vào biển lớn
Làn sóng nước khơi dậy
Tất cả chúng tử trong A Lại Da Thức
Do tự lực duy thức sinh.**

དེ་ཕྱིར་གཞན་གྱི་དབང་གི་ངོ་བོ་གང་།
དངོས་པོ་བཏགས་པར་ཡོད་པའི་རྒྱར་འགྱུར་ཞིང་།
ཕྱི་རོལ་གཟུང་བ་མེད་པར་འགྱུར་འགྱུར་ལ།
ཡོད་དང་སློས་ཀྱི་ཡུལ་མིན་རང་བཞིན་ཡོད།

**Cho nên bản thể Y Tha Khởi
Thành nhân của pháp giả có
Không ngoại cảnh sở thủ sinh,
Thật có và hý luận phi mọi cảnh, có tự tánh.**

ཕྱི་རོལ་མེད་སེམས་དབེ་ནི་གང་དུ་ཡོད།
མི་ལམ་ཇི་བཞིན་ཞེ་ན་དེ་བསམ་བྱ།
གང་ཚེ་ང་ལ་མི་ལམ་ན་ཡང་སེམས།
ཡོད་མིན་དེ་ཚེ་ཁྱོད་ཀྱི་དབེ་ཡོད་མིན།

**Ví dụ nào cho tâm mà không ngoại cảnh?
Ví dụ quán sát như giấc mộng
Là vì theo tôi (*Trung Quán*) tâm thức trong giấc mộng
Không có, nên ví dụ của bạn (*Duy thức*) không tồn tại.**

གལ་ཏེ་སང་ཚོ་མི་ལམ་དྲན་ལས་ཡིད།
ཡོད་ན་སྤྱི་ལོ་ཡུལ་ཡང་དེ་བཞིན་འགྱུར།
ཇི་ལྟར་ཁྱོད་ཀྱི་ངས་མཐོང་སྐྱམ་དྲན་པ།
དེ་འདྲ་སྤྱི་ལོ་ལ་ཡང་ཡོད་པ་ཡིན།

Nếu lúc thức dậy tâm ý nhớ lại giấc mộng
Nếu có (tự tánh) ngoại cảnh cũng sẽ có
Do bạn (Duy thức) nhớ lại là “tôi thấy”
Tương tự ngoại cảnh cũng là có.

གལ་ཏེ་གཉིད་ན་མིག་སྐྱོ་མི་སྲིད་པས།
ཡོད་མེན་ཡིད་ཀྱི་ཤེས་པ་ཁོ་ན་ཡོད།
དེ་ཡི་རྣམ་པ་སྤྱི་ལོ་ཉིད་དུ་ཞེན།
མི་ལམ་ཇི་ལྟར་དེ་བཞིན་འདྲིའ་འདོད་ན།

Nếu trong giấc ngủ nhãn thức không thể tồn tại
Phi hữu (cảnh) duy chỉ có tâm thức
Như giấc mộng chấp trước ngoại cảnh
Ở đây (lúc thức dậy) ngoại cảnh hiện hữu.

ཇི་ལྟར་ཁྱོད་ཀྱི་སྤྱི་ཡུལ་མི་ལམ་དུ།
མ་སྐྱེས་དེ་བཞིན་ཡིད་ཀྱང་སྐྱེས་མ་ཡིན།
མིག་དང་མིག་གི་ཡུལ་དང་དེས་སྐྱེད་སེམས།

གསུམ་པོ་ཐམས་ཅད་ཀྱང་ནི་བརྗེན་པ་ཡིན།།

**Theo bạn (Duy thức) trong mộng ngoại cảnh không sinh
Thì ý thức cũng không sinh khởi
Mắt, cảnh của mắt và nhãn thức sinh
Cả ba tất cả cũng đều là hư giả.**

ན་སོགས་ལྟག་མ་གསུམ་པོ་འང་སྐྱེ་བ་མེད།།
མི་ལམ་རི་ལྟ་དེ་བཞིན་སང་འདྲིར་ཡང་།།
དངོས་རྣམས་བརྗེན་ཡིན་སེམས་དེ་ཡོད་མ་ཡིན།།
སྤྱོད་ཡུལ་མེད་ཅིང་དབང་པོ་རྣམས་ཀྱང་མེད།།

**Còn lại như tai, v.v... cả ba cũng không sinh
Ở đây lúc thức cũng tựa như mộng
Các pháp là hư vọng, (tự tính) tâm không có
Không cảnh sắc, cũng không các căn (giác quan).**

འདི་ན་རི་ལྟར་སང་བཞིན་རི་སྤྱིད་དུ།།
མ་སང་དེ་སྤྱིད་དེ་ལ་གསུམ་པོ་ཡོད།།
སང་པར་གྱུར་ན་གསུམ་ཆར་ཡོད་མེན་ལྟར།།
གཏི་མུག་གཉིད་སང་ལས་དེ་དེ་བཞིན་འོ།།

**Như ở (thế gian) này nói thức dậy
Cho đến khi nào chưa thức dậy khi ấy có cả ba
Nếu đã thức dậy thì không có cả ba
Như là thức dậy từ giấc ngủ si mê.**

དབང་པོ་རབ་རིབ་བཅས་པ་སྒོ་གང་གིས།
རབ་རིབ་མཐུ་ལས་སྐྱ་རྣམས་གང་མཐོང་བ།
དེ་སྒོ་ལ་སྒོས་གཉིས་ཆར་བདེན་པ་སྟེ།
དོན་གསལ་མཐོང་ལ་གཉིས་ཀའང་བརྟུན་པ་ཡིན།

**Nhận thức của người, bệnh đục nhân mắt
Do bệnh đục nhân mắt thấy có tóc, v.v...
Với tâm thức ấy cả hai là thật có
Thấy rõ sự thật thì cả hai đều là giả.**

གལ་ཏེ་ཤེས་བྱ་མེད་པར་སྒོ་ཡོད་ན།
སྐྱ་དེའི་ཡུལ་དང་མིག་ནི་རྗེས་འབྲེལ་བའི།
རབ་རིབ་མེད་ལའང་སྐྱ་ཤད་སྒོར་འགྱུར་ན།
དེ་ལྟ་མ་ཡིན་དེ་ཕྱིར་དེ་ཡོད་མིན།

**Nếu có tâm mà không có đối tượng được biết
Thì sự tương quan giữa mắt và cảnh của tóc
Không bệnh đục nhân mắt sẽ thấy tóc (rơi)
Nhưng không như vậy, nên chúng không tồn tại.**

གང་ཕྱིར་མཐོང་བ་དག་ལ་སྒོ་རྒྱས་ནི།
སྒྲིན་མེད་དེ་ཕྱིར་དེ་ལ་སྒོ་མི་འགྱུར།
ཤེས་བྱ་ཡོད་དངོས་བྲལ་བས་མིན་ཞེ་ན།
རྒྱས་དེ་མེད་བས་འདི་ནི་འགྱུར་མ་ཡིན།

**Nếu Duy thức nói do năng lực ý thức thấy thanh tịnh
Chưa được chín mùi nên ý thức không sinh
Gọi là không vì đối tượng được biết không tồn tại
Bởi không năng lực ấy, đây là bất thành.**

སྐྱེས་ལ་རྒྱས་བ་མྱོད་བ་ཡོད་མ་ཡིན།
མ་སྐྱེས་ངོ་བོ་ལ་ཡང་རྒྱས་ཡོད་མིན།
བྱུང་བར་མེད་བར་བྱུང་བར་ཅན་ཡོད་མིན།
མོ་གཤམ་བྱ་ལའང་དེ་ནི་ཡོད་བར་ཐལ།

**Sinh thì năng lực không thể tồn tại
Cũng không có năng lực trong bản thể chưa sinh
Nếu không năng biệt (thức)
Thì không sở biệt (khả năng của thức)
Thì bị lỗi người phụ nữ vô sinh cũng có con.**

གལ་ཏེ་འབྲུང་བར་འགྱུར་བས་བསྐྱད་འདོད་ན།
རུས་པ་མེད་པར་འདི་ཡི་འབྲུང་འགྱུར་མེད།
པན་ཚུན་དོན་ལ་བརྟེན་པའི་འགྲུབ་པ་ནི།
གྲུབ་མིན་ཉིད་ཅེས་དམ་པ་རྣམས་ཀྱིས་གསུངས།

**Nếu bạn (Duy thức) nói rằng sẽ có sinh
Không năng lực, đây sẽ không sinh
Phụ thuộc lẫn nhau (thức) mà (thành lập) tồn tại
Chư Thiện Sĩ dạy không có tự tính.**

གལ་ཏེ་འགགས་པའི་རུས་སྣོན་ལས་འགྱུར་ན།
གཞན་གྱི་རུས་པ་ལས་གཞན་འབྲུང་བར་འགྱུར།
རྒྱན་ཅན་རྣམས་དེར་པན་ཚུན་ཐ་དད་ཡོད།
དེ་ཕྱིར་ཐམས་ཅད་ཀུན་ལས་འབྲུང་བར་འགྱུར།

**Nếu năng lực chín mùi diệt
Năng lực của pháp khác sẽ sinh ra pháp khác
Các chủ thể tương tục quan đãi khác biệt
Cho nên tất cả sẽ sinh từ tất cả.**

གལ་ཏེ་དེར་ནི་རྒྱན་ཅན་ཐ་དད་ཀྱི།
དེ་དག་ལ་རྒྱན་ཐ་དད་མེད་དེའི་ཕྱིར།

ཉེས་མེད་ཅེ་ན་འདི་ནི་བསྐྱབ་བྱ་ཞིག།
ཐ་མི་དད་རྒྱན་སྐབས་མི་རིགས་ཕྱིར་རོ།།

**Nếu nói (sát na trước sau) chủ thể tương tục khác biệt
Là do dòng tương tục khác nhau
Là không bị lỗi, đây đối tượng được thành lập
Cho nên không hợp lý (khi nói) dòng tương tục khác nhau.**

བྱམས་པ་ཉེར་སྤྲས་ལ་བརྟེན་ཚོས་རྣམས་ནི།།
གཞན་ཉིད་ཕྱིར་ན་རྒྱུད་གཅིག་གཏོགས་མིན་ཏེ།།
གང་དག་རང་མཚན་ཉིད་ཀྱིས་སོ་སོ་བ།།
དེ་དག་རྒྱུད་གཅིག་གཏོགས་པ་རིགས་མ་ཡིན།།

**Nương vào (dòng tâm) Từ Thị và Cận Mật
Là các pháp khác nhau, không cùng một dòng tâm
Pháp nào có tự tính riêng biệt
Pháp đó cùng một dòng tương tục là không hợp lý.**

མིག་སྒོ་སྐྱེ་བ་རང་རྣམས་གང་ཞིག་ལས།།
དེ་མ་ཐག་ཏུ་ཀུན་ནས་སྐྱེ་འགྱུར་ཞིང་།།
རང་གི་རྣམ་ཤེས་རྟེན་གྱི་རྣམས་དེ་ལ།།
དབང་པོ་གཟུགས་ཅན་མིག་ཅེས་བྱ་བར་རྟོགས།།

Nhãn thức sinh từ tự lực nào
Hoàn toàn là sinh từ đẳng vô gián (duyên)
Năng lực nương tựa vào tâm thức
Gọi là nhãn căn hữu sắc.

འདི་ན་དབང་པོ་ལས་བྱུང་རྣམ་པར་རིག།
སྤྱི་གཟུང་མེད་པར་རང་གི་ས་བོན་ལས།།
སློ་སོགས་སྣང་ཉིད་འབྱུང་བར་མ་རྟོགས་ནས།།
སྤྱི་བོས་སྤྱི་རོལ་བཟུང་བར་སེམས་ཁས་ལེན།།

(Thế gian) này từ căn sinh ra thức
Do tự hạt giống (sinh), không ngoại cảnh sở thủ
Không biết sự hiện bày như màu xanh, v.v...
Phàm phu cho là tâm (cảnh) ngoại cảnh sở thủ.

སློ་ལས་ན་ནི་གཟུགས་དོན་གཞན་མེད་པར།།
རང་རྣམ་སྤྱིན་ལས་དེ་ཡི་རྣམ་ཅན་སེམས།།
འབྱུང་བ་ཇི་ལྟ་དེ་བཞིན་སང་ལའང་འདིར།།
སྤྱི་རོལ་མེད་པར་ཡིད་ནི་ཡོད་ཅེ་ན།།

**Trong mộng không khác với sắc
Tự lực chín mùi, tâm thức khởi
Ở đây, cũng như khi thức dậy
Nói là có tâm mà không có ngoại cảnh.**

རི་ལྗར་མིག་མེད་པར་ནི་མི་ལམ་དུ།
ཚོ་སོགས་སྤང་བའི་ཡིད་སེམས་འབྱུང་དེ་ལྗར།
མིག་དབང་མེད་པར་རང་གི་ས་བོན་ནི།
སློན་ལས་ལོང་བ་ལ་འདྲིར་ཅིས་མི་སྟེ།

**Trong mộng không có mắt
Vẫn thấy màu xanh, v.v... là từ tâm khởi
Tự hạt giống chín mùi, không có nhãn căn ở đây,
Tại sao kẻ mù loà không sinh khởi (cái thấy).**

གལ་ཏེ་བྱོད་ལྗར་མི་ལམ་དུག་པ་ཡི།
བྱས་པ་སློན་ཡོད་སང་པར་མེད་གྱུར་ན།
དུག་པའི་བྱས་སློན་རི་ལྗར་འདྲིར་མེད་པ།
དེ་ལྗར་མི་ཚོ་མེད་ཅིས་ཅིས་མི་རིགས།

**Theo bạn (Duy thức) năng lực chín mùi thức thứ sáu trong mộng
Mà không có lúc thức (đối với người mù mắt)
Vì không có năng lực chín mùi của thức thứ sáu
(Người mù) đây không thấy
Vậy nói không có (cảnh sắc, v.v...) trong mộng
Tại sao không hợp lý?**

ཇི་ལྟར་མིག་མེད་འདི་ཡི་རྒྱ་མིན་ལྟར།
མི་ལམ་དུ་ཡང་གཉིད་ནི་རྒྱ་མ་ཡིན།
དེ་ཕྱིར་མི་ལམ་དུ་ཡང་དེ་དངོས་མིག།
བརྒྱན་པའི་ཡུལ་ཅན་རྟོགས་པའི་རྒྱར་ཁས་སླང་།

**Như thiếu nguyên nhân không mắt này
(người mù không có mắt)
Thiếu nguyên nhân ngủ mộng không sinh
Cho nên trong mộng cũng thấy sắc, mắt
Phải chấp nhận nhân biết tâm thức giả dối.**

འདི་ཡིས་ལན་ནི་གང་དང་གང་བཏབ་པ།
དེ་དང་དེ་ནི་དམ་བཅའ་མཚུངས་མཐོང་བས།
ཚོད་འདི་སེལ་བྱེད་སངས་རྒྱས་རྣམས་ཀྱིས་ནི།
འགར་ཡང་དངོས་པོ་ཡོད་ཅེས་མ་བཞུན་ཏོ།

**Đây Duy Thức trả lời câu hỏi cho Trung Quán
Thấy giống với lập luận (sở lập bất thành)
Diệt trừ tranh luận này
Chư Phật không dạy có thật pháp.**

རྣལ་འབྱོར་བ་ཡིས་སླ་མའི་མན་ངག་ལས།
གང་རུས་ཀྱིས་གང་ས་གཞི་མཐོང་བ་གང་།
དེར་ཡང་གསུམ་ཆར་སྐྱེ་བ་མེད་པར་མཐོང་།
ལྷག་པ་ཡིད་ལ་བྱེད་པར་བསྟན་ཕྱིར་རོ།

**Vị Du già theo lời dạy của Thầy
Quán thấy mặt đất đầy bộ xương
Cái thấy ấy, không sinh khởi trong ba
(đối tượng cảnh, căn, thức)
Nói là do tác ý điên đảo.**

བྱོད་ཀྱི་དབང་སློའི་ཡུལ་རྣམས་ཇི་སྟེ་བ།
དེ་སྟར་མི་སྤྲུག་ཡིད་ཀྱི་ཡང་འགྱུར་ན།
དེ་བཞིན་ཡུལ་དེར་སློ་གཏད་ཅིག་ཤོས་ཀྱིས།
རྟོགས་འགྱུར་དེ་ནི་བརྗེན་པར་ཡང་མི་འགྱུར།

**Theo bạn (Duy thức) các đối tượng của thức căn
Ví như là tâm thấy bất tịnh
Tâm hướng về đối tượng ấy
Biết đó đều không hư giả.**

རབ་རིབ་དང་ལྷན་དབང་པོ་ཅན་མཚུངས།
མུ་འབབ་ལྷང་ལ་ཡི་དྲགས་རྟག་སློ་ཡང་།
མདོར་ན་རི་ལྷོ་ཤེས་བྱ་མེད་དེ་བཞིན།
སློ་ཡང་མེད་ཅེས་དོན་འདི་ཤེས་པར་གྱིས།

Giống như nhãn căn và bệnh đục nhân mắt
Cũng như loài quỷ nhận thấy nước trong dòng sông là mù
Tóm lại: nên biết nghĩa này
Giống như không đối tượng được biết
Do vậy tâm cũng không.

གལ་ཏེ་གཟུང་མེད་འཛོན་པ་ཉིད་བྲལ་ཞིང་།
གཉིས་གྱིས་སློང་པའི་གཞན་དབང་དངོས་ཡོད་ན།
འདི་ཡི་ཡོད་པ་གང་གིས་ཤེས་པར་འགྱུར།
མ་བཟུང་བར་ཡང་ཡོད་ཅེས་བྱར་མི་རུང་།

Nếu không thức năng thủ thì không cảnh sở thủ
Pháp Y Tha rỗng không cả hai
Do cái gì chứng biết cái này có?
Không cảnh sở thủ mà nói có cũng phi lý

དེ་ཉིད་ཀྱིས་དེ་ལྗོངས་བར་སྐྱབ་མ་ཡིན།།
གལ་ཏེ་ཕྱི་དུས་དྲན་པ་ལས་འགྲུབ་ན།།
མ་སྐྱབ་བསྐྱབ་པར་བྱ་བྱིར་བརྗོད་པ་ཡི།།
མ་སྐྱབ་འདི་ནི་སྐྱབ་པར་བྱེད་པ་མིན།།

**Không tồn tại chính tâm thức đó tự cảm nghiệm
Nếu thành lập trên cơ sở của niệm sau
Nói vì chưa thành lập đối tượng được thành lập
Chưa thành lập đây là phi năng lập.**

PHÁT TÂM THỨ SÁU (tiếp theo)

རང་རིག་པ་ནི་གྲུབ་ལ་རག་མོད་ཀྱི།
དེ་སྣང་དྲན་པས་དྲན་པ་རིགས་མིན་ཏེ།
གཞན་སྤྱིར་མ་ཤེས་རྒྱུ་ལ་སྦྱིས་པ་བཞིན།
གཏན་ཚིགས་འདིས་ནི་ཁྱད་པར་དག་ཀྱང་འཇོམས།

**Giá như được phép thành lập Tự Chứng
Ký ức ghi nhớ trước kia cũng không hợp lý
Tại vì khác, ví như phát sinh nơi dòng tâm chưa biết
Nhân này cũng phá hoại những cái khác.**

གང་སྤྱིར་གང་གིས་ཡུལ་ཚུང་གུར་དེ་ལས།
དྲན་པ་འདི་གཞན་ང་ལ་ཡོད་མིན་པ།
དེ་སྤྱིར་ང་ཡིས་མཐོང་སྣང་དྲན་འགྱུར་ཏེ།
འདི་ཡང་འཇིག་རྟེན་ཐ་སྣད་ཚུལ་ལྷགས་ཡིན།

**Do vậy tâm thức cảm nhận đối tượng
Nhớ lại đối tượng này thì khác,
không có đối với tôi (*Trung Quán*).
Vì thế ký ức nghĩ rằng: “tôi đã thấy”
Đây cũng là cách nói thế gian.**

དེ་ཕྱིར་རང་རིག་ཡོད་པ་མ་ཡིན་ན།
ཁྱོད་གྱི་གཞན་དབང་གང་གིས་འཛིན་པར་འགྱུར།
བྱེད་པོ་ལས་དང་བྱ་བ་གཅིག་མིན་པས།
དེ་ཉིད་གྱིས་དེ་འཛིན་པར་རིགས་མ་ཡིན།

Do vì không có mặt Tự Chứng

Theo bạn (Duy thức) thì cái gì biết Y Tha Khởi?

Không hợp lý, Y Tha Khởi nhận biết Tự Chứng Phần

Là vì tác giả, hành động, tác nghiệp không là một.

གལ་ཏེ་སྐྱེ་བ་མེད་ཅིང་མ་ཤེས་པའི།
བདག་ཅན་གཞན་དབང་ངོ་བོའི་དངོས་ཡོད་ན།
གང་གིས་ན་འདི་ཡོད་པར་མི་རིགས་པ།
གཞན་ལ་མོ་གཤམ་བྱས་གཞོད་ཅི་ཞིག་བསྐྱལ།

Nếu bản chất đã không sinh, không nhận thức

Giả sử có thực thể Y Tha Khởi Tự Tánh

Tại sao không đồng ý cái này tồn tại

Đối với bạn (Duy thức), con của phụ nữ vô sinh thì có gì sai?

གང་ཚོ་གཞན་དབང་ཅུང་ཟད་ཡོད་མིན་ན།
ཀུན་རྫོབ་པ་ཡི་རྒྱར་ནི་གང་ཞིག་འགྱུར།
གཞན་གྱི་ལྷར་ན་རྣམས་ལ་ཆགས་པ་ཡིས།
འཛིག་རྟེན་གྲགས་པའི་རྣམ་བཞག་ཀུན་གྱང་བརྒྱག།

**Lý do Y Tha Khởi không có mảy may
Nhân của tương đối thế tục làm sao có?
Quan kiến khác thì (Duy thức)
tham chấp (Y Tha Khởi) thực chất
Huỷ hoại mọi kiến lập phổ biến thế gian.**

སློབ་དཔོན་སྐྱེ་སྐྱབ་ཞབས་ཀྱི་ལམ་ལས་ནི།
ཕྱི་ཚེས་གྱུར་ལ་ཞི་བའི་ཐབས་མེད་དོ།
དེ་དག་ཀུན་རྗེས་དེ་ཉིད་བདེན་ལས་ཉམས།
དེ་ལས་ཉམས་པས་ཐར་པ་འགྲུབ་ཡོད་མིན།

**Ở ngoài đạo lộ của Luận Sư Long Thọ
Không thể có được phương pháp đạt tịch tĩnh
Cũng đánh mất Thế Tục lẫn Thắng Nghĩa Để
Nên không thể đạt được giải thoát.**

ཐ་སྙད་བདེན་པ་ཐབས་སྐྱུ་གྱུར་པ་དང་།
དོན་དམ་བདེན་པ་ཐབས་བྱུང་གྱུར་པ་སྟེ།
དེ་གཉིས་རྣམ་དབྱེ་གང་གིས་མི་ཤེས་པ།
དེ་ནི་རྣམ་རྟོག་ལོག་པས་ལམ་ངན་ལྷགས།

**Danh ngôn Thế Tục Để làm phương tiện
Thắng Nghĩa Để sinh khởi từ phương tiện
Không biết phân ranh giữa hai đế
Do phân biệt sai lạc vào lầm đường ác.**

ཇི་སྐར་སྤྱོད་ཀྱིས་གཞན་དབང་དངོས་འདོད་སྐར།།
ཀུན་རྗེས་ཀྱང་ནི་བདག་གིས་ལས་མ་སྤངས།།
འབྲས་ཕྱིར་འདི་དག་མེད་ཀྱང་ཡོད་དོ་ཞེས།།
འཇིག་རྟེན་ངོར་བྱས་བདག་ནི་སྤྲོ་བར་བྱེད།།

**Như bạn (Duy thức) chấp nhận Y Tha Thực tánh như thế nào,
Ngay cả thế tục, tôi (Trung Quán) cũng không chấp nhận
Vì nhu cầu này dù không lại nói có
Tôi (Trung Quán) tùy thuận thế gian nói là có.**

ཇི་སྐར་སྤྱོད་པོ་སྤངས་ནས་ཞིར་ལྷགས་པ།།
དག་བཅོམ་ནམས་ལ་ཡོད་པ་མེན་དེ་སྐར།།
འཇིག་རྟེན་ལ་ཡང་མེད་ན་དེ་བཞིན་འདི།།
འཇིག་རྟེན་ལས་ཀྱང་ཡོད་ཅེས་བདག་མི་སྤྲོ།།

**Như đoạn các uẩn vào tịch diệt
Chư A La Hán đều không tồn tại
Tương tự, cũng không tồn tại đối với Thế gian
Theo phương diện thế gian, tôi (Trung Quán) cũng không nói có.**

གལ་ཏེ་བྱོད་ལ་འཇིག་རྟེན་མི་གཞོན་ན།
འཇིག་རྟེན་ཉིད་སྟོན་འདི་ནི་དགག་པར་གྱིས།
བྱོད་དང་འཇིག་རྟེན་འདིར་ནི་ཚོད་གྱིས་དང་།
ཕྱི་ནས་སྟོབས་ལྡན་བདག་གིས་བརྟེན་པར་བྱ།

Nếu Thế gian phương hại đến bạn (*Duy thức*)
Tùy thuộc Thế gian mà bác bỏ
Bạn (*Duy thức*) **và Thế gian nên tranh biện**
Sau đó tôi (*Trung Quán*) **sẽ ủng hộ bên nào có lý.**

མངོན་གྱུར་མངོན་ཕྱོགས་བྱང་རྒྱལ་སེམས་དཔའ་ཡིས།
སྲིད་གསུམ་རྣམ་ཤེས་ཅམ་དུ་གང་རྟོགས་པ།
རྟོག་བདག་བྱེད་པོ་བཀག་པ་རྟོགས་ཕྱིར་དེས།
བྱེད་པ་པོ་ནི་སེམས་ཅམ་ཡིན་པར་རྟོགས།

Vị Bồ Tát hiện chứng Hiện Tiền (địa thứ sáu)
Thấu suốt ba cõi duy tâm
Vì bác bỏ Đấng Tạo Hoá là Ngã thường hằng
Nên biết Đấng Tạo Hoá là Duy Tâm.

དེ་ཕྱིར་སློ་ལྷན་སློ་ནི་འཕེལ་བྱའི་ཕྱིར།
ལང་ཀར་གཤེགས་མདོ་དེ་ལས་ཀུན་མཁྱེན་གྱིས།
ལུ་སྟེགས་སློ་མཐོན་རི་འཛོམས་ངག་རང་བཞིན།
རྩོ་རྩེ་འདི་ནི་དགོངས་པ་བཅད་ཕྱིར་གསུངས།

**Nhằm giúp tăng trưởng tuệ cho người trí
Trong Kinh Lăng Già Đấng Biến Tri
Chủ ý Ngài dùng ngôn thuyết kim cang
Phá huỷ đỉnh núi cao của ngoại đạo.**

རི་བཞིན་རང་གི་བསྟན་བཅོས་དེ་དེ་ལས།
ལུ་སྟེགས་རྣམས་གྱིས་གང་ཟག་སོགས་དེ་དག།
སླས་པ་དེ་དག་བྱེད་པོར་མ་གཟིགས་ནས།
རྒྱལ་བས་སེམས་ཅམ་འཇིག་རྟེན་བྱེད་པོར་གསུངས།

**Như trong từng luận thuyết tôn phái
Các ngoại đạo nói rằng cá thể chúng sinh v.v...
Không thấy Đấng Sáng Tạo như trên
Đức Phật dạy: Đấng Sáng Tạo là duy tâm.**

དེ་ཉིད་རྒྱས་ལ་སངས་རྒྱས་བསྟན་རི་བཞིན།
དེ་བཞིན་སེམས་ཅམ་གཙོར་གྱུར་འཇིག་རྟེན་ལ།

མདོ་ལས་སེམས་ཙམ་ཞེས་གསུངས་གཟུགས་ནི་འདིར།།
འགོག་པ་དེ་ལྟར་མདོ་ཡིས་དོན་མ་ཡིན།།

**Ví dụ chân như tâm khai mở gọi là Phật
Tương tự thế gian chỉ duy tâm
Ở đây kinh dạy duy tâm
Huỷ diệt sắc như vậy, không phải nghĩa trong Kinh**

གལ་ཏེ་འདི་དག་སེམས་ཙམ་ཞེས་མཁྱེན་ནས།།
དེ་ལས་གཟུགས་ཉིད་དགག་པར་མཛད་ན་ནི།།
སྐར་ཡང་དེ་ལས་བདག་ཉིད་ཆེན་པོས་སེམས།།
གཏི་མུག་ལས་ལས་སྐྱེས་པར་ཅི་ཕྱིར་གསུངས།།

**Nếu điều này bạn (*Duy thức*) nói ba cõi duy tâm (tam hữu duy tâm)
Nghĩa là nói không có sắc
Cớ sao Đấng Đại Thánh (Phật) dạy trong Kinh
Tâm được sinh ra từ si mê và nghiệp.**

སེམས་ཉིད་ཀྱིས་ནི་སེམས་ཙམ་འཇིག་རྟེན་དང་།།
སྣོད་ཀྱི་འཇིག་རྟེན་ཤིན་ཏུ་སྣ་ཚོགས་འགོད།།
འགོ་བ་མ་ལུས་ལས་ལས་སྐྱེས་པར་གསུངས།།
སེམས་སྐྱངས་ནས་ནི་ལས་ཀྱང་ཡོད་མ་ཡིན།།

**Chính tâm tạo lập hữu tình thế gian
Và khí thế gian muôn hình vạn trạng
Dạy rằng: hết thủy chúng sinh từ nghiệp sinh
Nếu không tâm thì cũng không có nghiệp.**

གལ་ཏེ་གཟུགས་ཡོད་མོད་ཀྱི་དེ་ལ་ནི།
སེམས་བཞིན་བྱེད་པ་པོ་ཉིད་ཡོད་མ་ཡིན།
དེས་ན་སེམས་ལས་གཞན་པའི་བྱེད་པ་པོ།
བསྐྱོག་གི་གཟུགས་ནི་བཀག་པ་མ་ཡིན་ལོ།

**Giả sử chấp nhận có sắc thì sắc pháp ấy
Không làm chủ thể tạo tác giống như tâm
Do vì loại trừ chủ thể tạo tác khác với tâm
Mà không nhằm bác bỏ sắc.**

འཇིག་རྟེན་པ་ཡི་དེ་ཉིད་ལ་གནས་ལ།
ཕུང་པོ་འཇིག་རྟེན་གསལ་ཏེ་ལྷ་ཆར་ཡོད།
དེ་ཉིད་ཡེ་ཤེས་འཆར་བར་འདོད་པ་ན།
རྣལ་འབྱོར་པ་ལ་དེ་ལྷ་འབྱུང་མི་འགྲུ།

**Ở trong chân lý của thế gian
Thế gian chấp nhận uẩn có cả năm uẩn
Đối với hành giả Du Già chứng trí chân như
Thì năm uẩn đó không tồn tại.**

གཟུགས་མེད་ན་ནི་སེམས་ཡོད་མ་འཛིན་ཅིག།
སེམས་ཡོད་ཉིད་ནའང་གཟུགས་མེད་མ་འཛིན་ཅིག།
དེ་དག་ཤེས་རབ་ཚུལ་མདོར་སངས་རྒྱས་ཀྱིས།།
མཚུངས་པར་སྤངས་ཤིང་མདོན་པའི་ཚོས་ལས་གསུངས།།

**Nếu không có sắc thì không nên chấp giữ có tâm
Nếu có tâm thì cũng không chấp giữ không có sắc
Điều đó trong Bát Nhã Kinh¹ Phật dạy:
Tương đồng đoạn, như A Tỳ Đạt Ma Câu Xá Luận²**

བདེན་གཉིས་རིམ་པ་འདི་དག་བཤེག་ནས་ཀྱང་།།
ཁྱོད་ཀྱི་རྣམ་ནི་བཀག་པས་འགྲུབ་མི་འགྱུར།།
དེ་ཕྱིར་དེ་ལྟའི་རིམ་པས་དངོས་འདོད་ནས།།
དེ་ཉིད་མ་སྐྱེས་འཇིག་རྟེན་སྐྱེས་རིག་བྱ།།

**Đây *Duy thức* đã lần lượt phá hoại hai đế
Thực chất của bạn (*Duy thức*) đã bị bác bỏ, không thể thành lập
Cho nên theo trình tự như trước
(Y Tha) pháp vốn không sinh, theo thế gian có sinh.**

¹Trong Kinh Bát Nhã dạy: không có sắc, không thọ v.v... cả năm uẩn đều không thật có tự tính.

²A Tỳ Đạt Ma Câu Xá dạy: nếu có sắc thì phải có thọ, tưởng, hành, thức, cùng có mặt.

མདོ་མྱེ་གང་ལས་ཕྱི་རོལ་སྣང་ཡོད་མིན།།
སེམས་ནི་སྣ་ཚོགས་སྣང་ངོ་ཞེས་གསུངས་པ།།
གཟུགས་ལ་ཤིན་ཏུ་ཆགས་གང་དེ་དག་ལ།།
གཟུགས་བརྗོན་པ་སྟེ་དེ་ཡང་དང་དོན་ཉིད།།

**Kinh dạy ngoại cảnh không hiển hiện
Từ Tâm hiển hiện thành muôn hình vạn trạng
Đối với ai quá tham đắm sắc
Vi trừ tham sắc, nên kinh ấy là bất liễu nghĩa.**

འདི་ནི་སྣོན་པས་དང་དོན་ཉིད་གསུངས་ཤིང་།།
འདི་ནི་དང་དོན་ཉིད་དུ་རིགས་པས་འཐད།།
རྣམ་པ་དེ་ལྟའི་མདོ་མྱེ་གཞན་ཡང་ནི།།
དང་དོན་ཉིད་དུ་ལྷང་འདིས་གསལ་བར་བྱེད།།

**Đấng Đạo Sư dạy đây là bất liễu nghĩa
bất liễu nghĩa này được chứng minh hợp lý
Như vậy hành tướng của Kinh điển khác
Cũng là Kinh bất liễu nghĩa, Kinh này sẽ làm sáng tỏ.**

ཤེས་བྱ་མེད་ན་ཤེས་པ་བསལ་བ་ནི།།
བདེ་སླག་རྟེན་ཅེས་སངས་རྒྱས་རྣམས་ཀྱིས་གསུངས།།
ཤེས་བྱ་མེད་ན་ཤེས་པ་བཀག་འགྲུབ་པས།།

དང་པོར་ཤེས་བྱ་དགག་པ་མཛད་པ་ཡིན།།

**Chư Phật dạy: nếu không đối tượng được biết
Thì dễ dàng tìm thấy không thức biết
Nếu không đối tượng được biết do không thức biết
Trước tiên, phủ định đối tượng được biết.**

དེ་ལྟར་ལུང་གི་ལོ་རྒྱུས་ཤེས་བྱས་ཏེ།།
མདོ་གང་དེ་ཉིད་མ་ཡིན་བཤད་དོན་ཅན།།
བྲང་དོན་གསུངས་པའང་རྟོགས་ནས་བྲང་བྱ་ཞིང་།།
སྟོང་ཉིད་དོན་ཅན་ངེས་དོན་ཤེས་པར་གྱིས།།

**Nên biết lịch sử Kinh giáo nào
Không giải thích nghĩa chân như
Nên biết đó là Kinh bất liễu nghĩa, cần dẫn giải
Dạy nghĩa không tánh là liễu nghĩa.**

PHỦ ĐỊNH SINH TỪ CẢ HAI (THA SINH, TỰ SINH)

**Từ đây trở về sau chữ bạn chỉ cho các trường phái chủ trương các pháp có tự tính: Trung Quán tự tục phái, Duy Thức, Kinh Lượng Bộ, Hữu Bộ, Số Luận.*

གཉིས་ལས་སྐྱེ་བའང་རིགས་པའི་ངོ་བོ་མ་ཡིན་གང་གི་སྤྱིར།
བཤད་ཟིན་ཉེས་པ་དེ་དག་ཐོག་ཏུ་འབབ་པ་ཡིན་སྤྱིར་རོ།
འདི་ནི་འཇིག་རྟེན་ལས་མིན་དེ་ཉིད་དུ་ཡང་འདོད་མིན་ཏེ།
གང་སྤྱིར་རེ་རེ་ལས་ནི་སྐྱེ་བ་འགྲུབ་པ་ཡོད་མ་ཡིན།།

Tại sao sinh từ cả hai là phi lý?

Vì phạm đúng những lỗi trước đã nói

Không những thế gian mà ngay cả chân như không chấp nhận

Vì không có sinh trong từng một (tự, tha).

གལ་ཏེ་རྒྱ་མེད་ཁོ་ནར་སྐྱེ་བར་ལྟ་ཞིག་འགྱུར་ན་ནི།
དེ་ཚེ་མཐའ་དག་ཏུ་ཐམས་ཅད་ལས་ཀྱང་སྐྱེ་འགྱུར་ཞིང་།
འབྲས་འབྱུང་ཆེད་དུ་འཇིག་རྟེན་འདི་ཡིས་ས་བོན་ལ་སོགས་ནི།
བརྒྱ་ཕྱག་དག་གི་སློན་ནས་སྤྱད་བར་བྱེད་བར་ཡང་མི་འགྱུར།།

Nếu như duy chỉ “không nhân” mà có sinh

Khi ấy sẽ sinh ra tất cả ở mọi thời gian

Người đời cầu quả cũng không cần phải

Cực nhọc trăm bề vun bồi hạt giống, v.v....

གལ་ཏེ་འགོ་བ་རྒྱ་ཡིས་སྤོང་པར་གྱུར་ན་ནམ་མཁའ་ཡི།
ལྷན་ལ་ལ་ཡི་དྲི་མདོག་ཇི་བཞིན་གཟུང་དུ་མེད་ཉིད་ན།

ཤིན་དུ་ཆེས་བཀའི་འཇིག་རྟེན་འཇིན་པའང་ཡིན་པ་དེ་ཡི་ཕྱིར།
རང་གི་སྒོ་བཞིན་འཇིག་རྟེན་རྒྱ་ལས་ཡིན་པར་ཤེས་པར་གྱིས།

**Nếu chúng sinh vắng mặt nguyên nhân không thể cảm nhận
Như sắc hương của hoa sen xanh trong hư không
Bởi vì tâm cảm nhận vẻ đẹp rực rỡ ở thế gian
Biết là thế gian có nhân như tâm thức.**

འབྲུང་བ་དེ་དག་བདག་ཉིད་གང་ཞིག་གིས་ནི་བྱུང་གི་སྒོའི།
ལྷལ་དུ་འགྱུར་བ་དེ་ཡི་བདག་ཉིད་ཅན་ནི་མ་ཡིན་ན།
གང་ལ་ཡིད་གི་སྐྱེན་པ་འབྲུག་པོ་འདི་ཉིད་དུ་ཡོད་པ།
དེས་ནི་ཇི་ལྟར་འཇིག་རྟེན་པ་རོལ་ཡང་དག་རྟོགས་པར་འགྱུར།

**Bản thể các đại chủng³ theo bạn suy diễn
Chúng không là đối tượng của tâm
Điều này tồn tại đối với kẻ tâm thức dày đặc bóng tối
Kẻ ấy làm sao hiểu đúng về đời khác⁴.**

³Đại chủng: yếu tố như đất, nước, lửa, gió, hư không, v.v...
địa đại, thủy đại, v.v...

⁴thế giới bên kia, kiếp trước kiếp sau

འཇིག་རྟེན་པ་རོལ་འགོག་པར་བྱེད་པའི་དུས་སུ་བདག་ཉིད་ནི།
ཤེས་བྱའི་རང་བཞིན་ཕྱིན་ཅི་ལོག་ཏུ་སྟོབས་རྒྱ་བར་རྟོགས་བྱ་སྟེ།
དེ་ཡི་སྟོབས་པའི་རྣམ་པའི་རྟེན་མཚུངས་ལུས་དང་ལྡན་ཉིད་ཕྱིར།
གང་ཚོ་འབྱུང་བའི་བདག་ཉིད་ཡོད་ཉིད་ཁས་ལེན་དེ་ཚོ་བཞིན།

**Khi⁵ bác bỏ có đời khác, phải biết diên đảo kiến
Về tự tánh của đối tượng được nhận thức
Vi y cứ⁶ kiến ấy tương đồng với có thân
Ví dụ như chấp nhận có tự tánh của các đại chủng.**

འབྱུང་བ་དེ་དག་ཇི་སྟོར་ཡོད་མེན་དེ་སྟོར་བཤད་ཟེན་ཏེ།
གང་གི་སྐྱེར་ན་གོང་དུ་རང་གཞན་ལས་དང་གཉིས་ཀ་ལས།
སྐྱེ་དང་སྐྱུ་མེད་ཕྱན་མོང་དུ་ནི་བཀག་ཟེན་དེ་ཡི་སྐྱེར།
མ་བཤད་འབྱུང་བ་འདི་དག་ལྟ་ཞིག་ཡོད་པ་མ་ཡིན་ལོ།

**Các đại chủng không tồn tại như đã nói
Vi trước, sinh từ tự, tha hoặc cả hai
Vô nhân sinh chung cùng đã phủ định
Đâu phải trước chưa nói về sự tồn tại các đại chủng.**

གང་གི་སྐྱེར་ན་བདག་དང་གཞན་དང་གཉིས་ཀ་ལས་སྐྱེ་དང་།

⁵Thuận Thế Phái
⁶nương vào, nền tảng, cơ sở, hỗ trợ

ལྷོ་ལ་མ་སྟོན་ཡོད་པ་མིན་པས་དངོས་རྣམས་རང་བཞིན་བྲལ།།
གང་གིས་སྨིན་ཚོགས་དང་མཚུངས་གཏི་མུག་སྨྱུག་པོ་འཇིག་རྟེན་ལ།།
ཡོད་པ་དེས་ན་ཡུལ་རྣམས་ལོག་པ་དག་ཏུ་སྤང་བར་འགྱུར།།

**Bởi vì không sinh từ tự, tha hoặc cả hai
Và không thể không phụ thuộc vào nhân
Các pháp lìa tự tánh, tự như cụm mây si dày đặc
Đối với thế gian thấy có các cảnh điên đảo.**

རི་ལྷོར་རབ་རིབ་མཐུ་ཡིས་འགའ་ཞིག་སྐྱ་ཤད་ཟླ་གཉིས་དང་།།
མ་བྱའི་མདོངས་དང་སྤང་མ་ལ་སོགས་ལོག་པར་འཇིན་བྱེད་པ།།
དེ་བཞིན་དུ་ནི་གཏི་མུག་སྨྱོན་གྱི་དབང་གིས་མི་མཁས་པས།།
འདུས་བྲས་ལྷ་ཞིག་སྤྲ་ཚོགས་སྟོ་གོས་ཀྱིས་ནི་རྟོགས་པར་འགྱུར།།

**Do mãnh lực bệnh đục nhân mắt họ thấy sai
Có tóc xoã xuống, hai mặt trắng, lông công, con ruồi v.v...
Tương tự kẻ vô trí bị mãnh lực ngu si
Tâm thức thấy hữu vi pháp muôn hình vạn trạng.**

གལ་ཏེ་གཏི་མུག་བརྟེན་ནས་ལས་འབྱུང་གཏི་མུག་མེད་པར་དེ།།
མི་འབྱུང་ཞེས་བྱར་མི་མཁས་ཁོ་ནས་རྟོགས་པར་གོར་མ་ཆག།།

སློབ་བཟང་ཉི་མམ་སྐྱུན་པ་སྤྲུག་པོ་རྣམ་པར་བསལ་བ་ཡི།
མཁམས་པ་དག་ནི་སློབ་ཉིད་ཁོང་དུ་ཚུད་ཅིང་གྲོལ་བར་འགྱུར།

**Nói: nương vào si mê nghiệp sinh khởi
Nếu không si thì không sinh
Xác quyết nhận thức bởi kẻ vô trí
Mặt trời thiện trí xoá tan bóng tối dày đặc
Các Thánh Giả lĩnh hội không tính đạt giải thoát.**

གལ་ཏེ་དངོས་རྣམས་དེ་ཉིད་དུ་མེད་ན།
ཐ་སྐད་དུ་ཡང་མོ་གཤམ་བྱ་ཅི་བཞིན།
དེ་དག་མེད་པ་ཉིད་འགྱུར་དེ་ཡི་སྤྱིར།
དེ་དག་རང་བཞིན་གྱིས་ནི་ཡོད་པ་ཉིད།

**Nếu các pháp không chân thật thì danh ngôn cũng không
Như đứa con của người phụ nữ vô sinh
Chúng sẽ không tồn tại như vậy
Do đó chúng duy nhất có tự tánh.**

གང་དག་རབ་རིབ་ཅན་སོགས་ཡུལ་འགྱུར་བ།
སློབ་ཤད་ལ་སོགས་དེ་དག་མ་སྐྱེས་པས།
རེ་ཞིག་དེ་དག་ཉིད་ལ་བཅུད་བྱ་སྟེ།

ཕྱི་ནས་མ་རིག་རབ་རིབ་རྗེས་འབྲེལ་ལའོ།།

Với người bệnh đục nhân mắt v.v...

Các cảnh tượng tóc xoắn v.v... chúng không khởi

Trước tiên người hãy tranh biện về chúng

Sau mới nói đến bệnh đục nhân mắt vô minh.

གལ་ཏེ་མི་ལམ་དྲི་ཟེའི་གྲོང་བྱིར་བཅས།།

སྒྲིག་སྐྱུའི་ཚུ་དང་མིག་འཕྲུལ་གཟུགས་བརྟན་སོགས།།

སྐྱེ་མེད་མཐོང་ན་ཡོད་ཉིད་མིན་མཚུངས་ཀྱང་།།

ཁྱོད་ལ་ཇི་ལྟར་དེར་འགྱུར་དེ་མི་རིགས།།

Như giấc mộng, tầm hương thành,

Váng nắng⁷, ảnh tượng⁸, huyền thuật

Thấy chúng không sinh tuy nhiên không đồng với có

Tại sao chúng không hợp lý đối với bạn.

དེ་ཉིད་དུ་འདི་ཇི་ལྟར་སྐྱེ་མེད་ཀྱང་།།

མོ་གཤམ་བྱ་ལྟར་གང་ཕྱིར་འཇིག་རྟེན་གྱེ།།

མཐོང་བའི་ཡུལ་དུ་མི་འགྱུར་མ་ཡིན་པ།།

དེ་ཡི་ཕྱིར་ན་སྐྱེ་འདི་མ་དེས་པའོ།།

⁷Dương diệm, váng nắng: ảo giác thấy có nước trên sa mạc do ánh nắng gất phản chiếu

⁸hình ảnh trong gương

**Phương diện chân như chúng không sinh
Nhưng không giống với con của phụ nữ vô sinh
Không là đối tượng nhận biết của thế gian
Do vậy tuyên bố này không thuyết phục.**

མོ་གཤམ་བྱ་ལ་རང་གི་བདག་ཉིད་ཀྱིས།
སྐྱེ་བ་དེ་ཉིད་དུ་མེད་འཇིག་རྟེན་དུའང་།
ཡོད་མིན་དེ་བཞིན་དངོས་འདི་ཀུན་ངོ་བོ།
ཉིད་ཀྱིས་འཇིག་རྟེན་དེ་ཉིད་དུ་མ་སྐྱེས།

**Đưa con của phụ nữ vô sinh tự tánh không sinh
Phương diện qui ước thế gian cũng không có
Tương tự tự tánh các pháp
Thế gian chân như vốn vô sinh.**

དེ་ཕྱིར་འདི་ལྟར་སྟོན་པས་ཚོས་རྣམས་ཀུན།
གདོད་ནས་ཞི་ཞིང་སྐྱེ་བུ་ལ་རང་བཞིན་གྱིས།
ཡོངས་སུ་ཐུང་ན་འདས་པ་གསུངས་གུར་པ།
དེ་ཕྱིར་ཉམས་ཏུ་སྐྱེ་བ་ཡོད་མ་ཡིན།

**Cho nên ở đây, Đấng Đạo Sư tuyên thuyết
Các pháp nguyên sơ vốn tịch tĩnh, vô sinh
Tự tính Niết Bàn (thoát ly ưu khổ)
Vì không có thường hằng sinh.**

བུམ་སོགས་འདི་དག་དེ་ཉིད་ཏུ་མེད་ཅིང་།།
འཇིག་རྟེན་རབ་ཏུ་གྲགས་པར་ཡོད་ཅི་བཞིན།།
དེ་བཞིན་དངོས་སོ་ཐམས་ཅད་འགྱུར་བས་ན།།
མོ་གཤམ་བྱ་དང་མཚུངས་པར་ཐལ་མི་འགྱུར།།

**Như nói phương diện chân như thì không có chiếc bình v.v...
Chúng tồn tại phổ thông đối với thế gian
Tương tự tất cả pháp tồn tại
Không bị lỗi đồng với con của phụ nữ vô sinh.**

གང་ཕྱིར་རྒྱ་མེད་པ་དང་དབང་ཕྱུག་གི།།
རྒྱ་ལ་སོགས་དང་བདག་གཞན་གཉིས་ཀ་ལས།།
དངོས་རྣམས་སྐྱེ་བར་འགྱུར་བ་མ་ཡིན་པ།།
དེ་ཕྱིར་བརྟེན་ནས་རབ་ཏུ་སྐྱེ་བར་འགྱུར།།

**Bởi vì không sinh từ không nhân
Nhân ấy như Đấng Tự Tại v.v..., tự, tha và cả hai
Tất cả pháp không sinh thành
Nên chúng hoàn toàn phụ thuộc y duyên sinh.**

གང་ཕྱིར་དངོས་སོ་བརྟེན་ནས་རབ་འགྱུར་བས།།
རྟོག་པ་འདི་དག་བརྟེན་པར་མི་རུས་པ།།
དེ་ཕྱིར་རྟེན་འགྱུར་རིགས་པ་འདི་ཡིས་ནི།།
ལྷ་དན་སྤྲོ་བ་མཐའ་དག་གཙོད་པར་བྱེད།།

**Vì các pháp vốn duyên sinh
Những quan điểm trên không thể quán sát
Dùng lý duyên khởi này
Cắt đứt tất cả lưới ác kiến.**

ཉོག་རྣམས་དངོས་པོ་ཡོད་ན་འགྱུར་བ་སྟེ།
དངོས་པོ་ཇི་ལྟར་མེད་པར་ཡོངས་དབྱུང་ཟེན།
དངོས་པོ་མེད་པར་འདི་རྣམས་མི་འབྱུང་དཔེར།
བྱུང་གིང་མེད་པར་མེ་ཡོད་མིན་དེ་བཞིན།

**Thấy các pháp có tự tính thì phân biệt sinh khởi
Để quán sát toàn diện không có pháp như trên
Không chấp thật tính thì phân biệt này không sinh
Ví như không củi thì không có lửa.**

སོ་སོའི་སྐྱེ་བོ་རྣམས་ནི་ཉོག་པས་བཅིངས།
མི་ཉོག་རྣམས་འགྱུར་བ་ནི་གོལ་འགྱུར་བས།
ཉོག་རྣམས་ལོག་པར་གྱུར་བ་གང་ཡིན་དེ།
རྣམ་པར་དཔྱོད་པའི་འབྲས་བུར་མཁས་རྣམས་གསུང་།

**Kẻ phàm phu bị phân biệt trói buộc
Vị Du Già vô phân biệt, đạt giải thoát
Các Bậc Trí dạy: nhờ quán sát có được
Kết quả đoạn trừ các phân biệt.**

བསྟན་བཅོས་ལས་དབྱུང་ཚུད་ལ་ཆགས་པའི་ཕྱིར།
མ་མཇོད་རྣམ་གྲོལ་ཕྱིར་ནི་དེ་ཉིད་བསྟན།
གལ་ཏེ་དེ་ཉིད་རྣམ་པར་བཤད་པ་ན།
གཞན་གཞུང་འཇིག་པར་འགྱུར་ན་ཉེས་པ་མེད།

**Quán sát luận bàn không phải thích tranh biện
Là vì làm sáng tỏ chân lý giải thoát
Mục đích nhằm giải thích nghĩa chân như
Phá hoại tha tông thì không mắc lỗi.**

རང་གི་ལྷ་ལ་ཆགས་དང་དེ་བཞིན་དུ།
གཞན་གྱི་ལྷ་ལ་འབྲུག་གང་རྟོག་པ་ཉིད།
དེ་ཕྱིར་འདོད་ཆགས་ཁོང་མོ་རྣམ་བསལ་ཏེ།
རྣམ་དཔྱོད་པ་ནི་ལྷུང་དུ་གྲོལ་བར་འགྱུར།

**Nếu như tham đắm quan điểm tự tông
Sân hận tranh đấu phá hoại quan kiến của kẻ khác
Hãy nên đoạn diệt tham đắm sân hận
Quán sát nhanh chóng đạt giải thoát.**

THÀNH LẬP KHÔNG CÓ NHÂN NGÃ (NHÂN VÔ NGÃ)

ཉོན་མོངས་སྐྱོན་རྣམས་མ་ལུས་འཇིག་ཚོགས་ལ།
ལྷ་ལས་བྱུང་བར་སློ་ཡིས་མཐོང་གུར་ཅིང་།
བདག་ནི་འདི་ཡི་ཡུལ་དུ་རྟོགས་བྱས་ནས།
རྣལ་འབྱོར་བ་ཡིས་བདག་ནི་འགོག་པར་བྱེད།

**Tâm nhận biết mọi lỗi lầm phiền não
Đều sinh từ Tự Hoại Kiến⁹
Nên biết ngã là đối tượng của Tự Hoại Kiến
Hành giả phải diệt trừ ngã.**

ཟ་པོ་རྟག་དངོས་བྱེད་པོ་མིན་པའི་བདག།
ཡོན་ཏན་བྱ་མེད་མུ་སྟེགས་རྣམས་ཀྱིས་བརྟགས།
དེའི་དབྱེ་ཅུང་ཟད་ཅུང་ཟད་ལ་བརྟེན་ནས།
མུ་སྟེགས་ཅན་རྣམས་ལུགས་ནི་ཐ་དད་འགྱུར།

**Ngoại đạo xác nhận ngã như là thọ dụng giả, thường chất,
Phi tác giả, vắng mặt đức tính và hành động
Trên cơ bản có chút ít sai khác
Ngoại đạo chia thành nhiều tông phái khác nhau.**

མོ་གཤམ་བུ་ལྟར་སྐྱེ་བ་དང་བལ་བྱིར།

⁹Satka Yadrshiti (Tát Ca Na Kiến), thân kiến

དེ་སྐྱུར་འགྱུར་བའི་བདག་ནི་ཡོད་མིན་ཞིང་།།
འདི་ནི་ངར་འཛིན་རྟེན་དུ་འང་མི་རིགས་ལ།།
འདི་ནི་ཀུན་རྫོབ་ཏུ་ཡང་ཡོད་མི་འདོད།།

Vì không có ngã¹⁰ vô sinh

Như con của phụ nữ vô sinh

Nó làm y cứ cho ngã chấp thì không đúng lý

Ngay cả thế tục cũng không chấp nhận có.

གང་ཕྱིར་བསྟན་བཅོས་བསྟན་བཅོས་ལས་དེའི་བྱུང་།།
མུ་སྟེགས་རྣམས་ཀྱིས་གང་བསྟན་དེ་ཀུན་ལ།།
རང་བྲགས་མ་སྟེགས་གཏན་ཚིགས་ཀྱིས་གཞོན་པ།།
དེ་ཕྱིར་དེ་བྱུང་ཀུན་གྱང་ཡོད་མ་ཡིན།།

Trong các luận của ngoại đạo

Nói đặc tính của ngã, tất cả bị bác bỏ

Do chứng minh nhân vô sinh phổ thông đối với họ

Cho nên không có mọi đặc tính như vậy.

དེ་ཕྱིར་སྤང་པོ་ལས་གཞན་བདག་མེད་དེ།།
སྤང་པོ་མ་གཏོགས་དེ་འཛིན་མ་སྲུབ་ཕྱིར།།
འཛིན་རྟེན་ངར་འཛིན་སློ་ཡི་རྟེན་དུ་ཡང་།།

¹⁰ ngoại đạo mặc định những điều kiện của ngã là thọ dụng giả, thường chất, phi tác giả, vắng mặt đức tính và hành động.

མི་འདོད་དེ་རིག་མེན་པ་འང་བདག་ལྟའི་སྤྱིར།།

Do không có ngã khác với uẩn

Ngoài các uẩn không thể nắm bắt được ngã

Cũng không chấp nhận y cứ của tâm, ngã chấp thế gian

Tuy họ không hề biết ngã¹¹ nhưng vẫn có ngã kiến.

གང་དག་དུད་འགྲོར་བསྐལ་མང་བསྐལ་གྱུར་པ།།

དེས་ཀྱང་མ་སྐྱེས་རྟག་འདི་མ་མཐོང་ལ།།

ངར་འཇོན་དེ་དག་ལ་ཡང་འཇུག་མཐོང་སྟེ།།

དེས་ན་སྤང་པོ་ལས་གཞན་བདག་འགའང་མེད།།

Chúng sinh trải qua nhiều kiếp trong cõi bàng sinh

Chưa từng thấy họ chấp có ngã thường, vô nhân sinh

Mà vẫn thấy họ có ngã chấp

Kết luận: không hề có ngã khác với uẩn.

སྤང་པོ་ལས་གཞན་བདག་གྲུབ་མེད་པའི་སྤྱིར།།

བདག་ལྟའི་དམིགས་པ་སྤང་པོ་ཁོ་ན་འོ།།

ཁ་ཅིག་བདག་ལྟའི་རྟེན་དུ་སྤང་པོ་ནི།།

ལྷ་ཆར་ཡང་འདོད་ཁ་ཅིག་སེམས་གཅིག་འདོད།།

Vì không có ngã ngoài các uẩn

Đối tượng độc nhất của ngã kiến là các uẩn

¹¹ngã như ngoại đạo mặc định

**Một số cho rằng cơ sở nương tựa của ngã kiến
Là cả năm uẩn, cũng có kẻ cho rằng độc nhất tâm.**

གལ་ཏེ་སྤང་པོ་བདག་ན་དེ་སྦྱིར་དེ།
མང་བས་བདག་དེ་དག་ཀྱང་མང་པོར་འགྱུར།
བདག་ནི་རྣམ་སུ་འགྱུར་ཞིང་དེར་ལྷ་བ།
རྣམ་ལ་འཇུག་པས་སྦྱོན་ཅི་ལོག་མི་འགྱུར།

**Xét trường hợp năm uẩn là ngã
Trở thành nhiều ngã vì các uẩn nhiều
Như nhiều uẩn nên ngã cũng thành nhiều
Trở thành Ngã là thực chất và ngã kiến
Chấp có thực chất trở thành không sai lầm.**

ལྷ་ངན་འདས་ཚེ་ངས་པར་བདག་ཆད་འགྱུར།
ལྷ་ངན་འདས་སྦྱོན་སྐད་ཅིག་དག་ལ་ནི།
སྦྱེ་འཇིག་བྱེད་པོ་མེད་པས་དེ་འབྲས་མེད།
གཞན་གྱིས་བསགས་ལ་གཞན་གྱིས་བྱ་བར་འགྱུར།

**Khi đạt Niết Bàn xác quyết Ngã đoạn diệt
Sát na trước khi đắc Niết Bàn
Thì có sinh diệt, không tác giả không quả
Sẽ thành người này tạo nghiệp, kẻ khác bị quả báo.**

དེ་ཉིད་དུ་རྒྱུད་ཡོད་ན་སྐྱོན་མེད་ན།།
ཟུར་རྣམ་དབྱུང་ཚོ་རྒྱུད་ལ་ཉེས་བཤད་བྱེན།།
དེ་ཕྱིར་ཕུང་པོ་དང་སེམས་བདག་མི་རིགས།།
འཇིག་རྟེན་མཐའ་ལྡན་ལ་སོགས་མེད་ཕྱིར་རོ།།

**Tôi không có lỗi vì nói dòng tương tục chân thật
Trước đã quán sát nói lỗi dòng tương tục
Cho nên các uẩn và tâm là ngã, không hợp lý
Vì thế gian không tồn tại hữu biên hoặc vô biên v.v....**

ལྷོད་ཀྱི་རྣལ་འབྱོར་བདག་མེད་མཐོང་བ་ལ།།
དེ་ཚོ་ངེས་པར་དངོས་རྣམས་མེད་པར་འགྱུར།།
རྟག་བདག་སྤོང་ན་དེ་ཚོ་དེ་ཡི་ཕྱིར།།
ལྷོད་ཀྱི་སེམས་སམ་ཕུང་པོ་བདག་མི་འགྱུར།།

**Theo Bạn vị Du Già chứng vô ngã
Khi đó quyết định không các pháp
Nếu nói khi ấy chỉ đoạn trừ Thường Ngã
Đối với người trường hợp đó tâm và uẩn không là ngã**

ལྷོད་ཀྱི་རྣལ་འབྱོར་བདག་མེད་མཐོང་བ་ཡིས།།
གཟུགས་སོགས་དེ་ཉིད་རྟོགས་པར་མི་འགྱུར་ཞིང་།།

གཟུགས་ལ་དམིགས་ནས་འཇུག་ཕྱིར་འདོད་ཆགས་སོགས།
སྐྱེ་འགྲུ་དེ་ཡི་ངོ་བོ་རྟོགས་མེད་ཕྱིར།

Theo Bạn vị Du già chứng vô ngã
Sẽ không nhận biết như thật về sắc v.v...
Duyên thấy sắc (thật có) khởi tham dục v.v...
Do không hiểu bản thể của chúng.

གང་ཕྱིར་སྟོན་པས་སྤང་བོ་བདག་གོ་ཞེས།
གསུངས་པ་དེ་ཕྱིར་སྤང་བོ་བདག་འདོད་ན།
དེ་ནི་སྤང་ལས་གཞན་བདག་འགོག་པ་སྟེ།
གཟུགས་བདག་མིན་སོགས་མདོ་གཞན་གསུངས་ཕྱིར་རོ།

Vì Phật dạy các Uẩn là ngã
Cho nên Bạn chấp thuận các uẩn là ngã
Điều đó phủ định ngã không khác uẩn
Vì ở Kinh khác (Phật) dạy: ngã không là sắc.

གང་ཕྱིར་གཟུགས་ཚོར་བདག་མིན་འདུ་ཤེས་ཀྱང་།
མ་ཡིན་འདུ་བྱེད་རྣམས་མིན་རྣམ་ཤེས་ཀྱང་།
མིན་པར་མདོ་གཞན་ལས་གསུངས་དེ་ཡི་ཕྱིར།
མདོར་བསྟན་སྤང་བོ་བདག་ཅེས་བཞེད་མ་ཡིན།

**Lý do sắc, thọ không là ngã, tướng cũng không
Các hành không là ngã, thức cũng không phải ngã
Điều này được tuyên thuyết trong các Kinh
Không chấp nhận Kinh dạy uẩn là ngã.**

ལུང་པོ་བདག་ཅེས་བརྗོད་ཚེ་ལུང་རྣམས་ཀྱི།
ཚོགས་པ་ཡིན་གྱི་ལུང་པོའི་ངོ་བོ་མིན།།
མགོན་མིན་འདུལ་བའམ་དཔང་པོ་ཉིད་ཀྱང་མིན།།
དེ་མེད་ཕྱིར་ན་ཚོགས་པ་མ་ཡིན་ནོ།།

**Khi tuyên thuyết Uẩn là ngã
Là tổ hợp của các uẩn, không là bản thể của từng uẩn
Ngã cũng không là Đấng Cứu Hộ,
Không Điều Ngự Sư, không nhân chứng
Do không có thật ngã, ngã không là tổ hợp của uẩn.**

དེ་ཚེ་དེ་ཡི་ཡན་ལག་ཚོགས་གནས་རྣམས།།
ཤིང་རྟ་ཉིད་འགྱུར་ཤིང་རྟ་དང་བདག་མཚུངས།།
མདོ་ལས་ལུང་པོ་བརྟེན་ནས་ཡིན་གསུངས་པ།།
དེ་ཕྱིར་ལུང་པོ་འདུས་ཚམ་བདག་མ་ཡིན།།

**Khi lắp ráp tập hợp bộ phận của chiếc xe ngựa
Sẽ thành chiếc xe, ngựa cũng tương đồng như chiếc xe
Khi dạy rằng phụ thuộc vào các uẩn
Do hội tụ các uẩn đơn độc không là ngã.**

དབྱིབས་ཤེན་དེ་གཟུགས་ཅན་ལ་ཡོད་ཕྱིར།།
ཁྱོད་ལ་དེ་དག་ཉིད་བདག་ཅེས་འགྱུར་གྱི།།
སེམས་སོགས་ཚོགས་ནི་བདག་ཉིད་འགྱུར་མེན་ཏེ།།
གང་ཕྱིར་དེ་དག་ལ་དབྱིབས་ཡོད་མ་ཡིན།།

**Nếu nói ngã là hình dáng, vì hình dáng có hình sắc
Theo Bạn sắc thân sẽ gọi là Ngã
Tổ hợp của tâm v.v... sẽ không là ngã
Vì chúng không có hình hài vóc dáng.**

ལེན་པོ་རང་ཉེར་ལེན་གཅིག་རིགས་དངོས་མེན།།
དེ་ལྟ་ན་ལས་བྱེད་པོ་གཅིག་ཉིད་འགྱུར།།
བྱེད་པོ་མེད་ལས་ཡོད་སྐྱམ་སློ་ཡིན་ན།།
མ་ཡིན་གང་ཕྱིར་བྱེད་པོ་མེད་ལས་མེད།།

Nếu chủ thể nhận thức là một bản thể

với đối tượng bị nhận thức

Thì hành động và chủ thể hành động thành một, không hợp lý

Nếu nghĩ: có hành động nhưng không chủ thể hành động thì không hợp lý,

Vì không chủ thể hành động thì không hành động.

གང་ཕྱིར་སྐྱབ་པས་བདག་དེ་ས་ཚུ་མེ།
སྤང་དང་རྣམ་ཤེས་ནམ་མཁའ་ཞེས་བྱ་བ།
ལམས་སྤྱག་དང་ནི་མིག་སོགས་རེག་བ་ཡི།
རྟེན་སྤྱག་དག་ལ་བརྟེན་ནས་ཉེར་བསྟར་ཞིང་།

Phật dạy: Ngã phụ thuộc vào đất, nước,

Lửa, gió, thức, hư không

Sáu chủng giới¹² và sáu xứ

Đó là xúc chạm của mắt (nhãn xúc) v.v....

སེམས་དང་སེམས་བྱུང་ཚོས་རྣམས་ཉེར་བརྒྱུང་ནས།
དེས་གསུངས་དེ་ཕྱིར་དེ་ནི་དེ་རྣམས་དང་།
དེ་ཉིད་མ་ཡིན་ཚོགས་ཙམ་ཉིད་མིན་ཏེ།
དེ་ཕྱིར་ངར་འཛིན་སྣོས་དེ་རྣམས་ལ་མིན།

¹²sáu yếu tố: 4 đại chủng: đất, nước, lửa, gió + thức giới và hư không giới

**Chấp giữ tâm và tâm sở các pháp
Dạy rõ ràng ngã không là từng uẩn một
Và không là duy nhất tổ hợp
Do vậy chúng không là (đối tượng) tâm chấp ngã.**

བདག་མེད་རྟོགས་ཚེ་རྟོག་པའི་བདག་སྟོང་ཞིང་།།
འདི་ནི་ངར་འཇིག་རྟེན་དུའང་མི་འདོད་པ།།
དེ་ཕྱིར་བདག་མེད་ཤེས་པས་བདག་ལྟ་བ།།
དཔྱིས་ཀྱང་འབྱེན་ཞེས་སྣོ་བ་ཤིན་ཏུ་མཚར།།

**Khi chứng vô ngã, đoạn trừ thường ngã
Đây cũng không chấp nhận là nơi nương tựa của ngã chấp
Cho nên nói rằng hiểu được vô ngã
Cũng là tiêu diệt ngã kiến, thật quả là kinh ngạc.**

རང་བྱིམ་རྟོག་སྤུལ་སྤུལ་གནས་མཐོང་བཞིན་དུ།།
འདི་ནི་སྤང་ཆེན་མེད་ཅེས་དོགས་བསལ་ཏེ།།
སྤུལ་གྱི་འཇིགས་པའང་སྟོང་བར་བྱེད་པ་ནི།།
གྲེ་མ་གཞན་གྱི་གནས་བོར་འགྱུར་ཉིད་དོ།།

**Như thấy con rắn trong kẹt vách tường nhà mình
Nói rằng không có con voi ở đây
Nhằm loại bỏ ngờ vực, bỏ sợ hãi con rắn
Ô hô! Bạn trở thành trò cười cho thiên hạ.**

ཡུང་པོ་ར་བདག་ཡོད་མ་ཡིན་བདག་ལ་ཡང་།།
ཡུང་པོ་དེ་རྣམས་ཡོད་མེན་གང་ཕྱིར་འདིར།།
གཞན་ཉིད་ཡོད་ན་རྟོག་པ་འདིར་འགྱུར་ན།།
གཞན་ཉིད་དེ་མེད་དེ་ཕྱིར་འདི་རྟོག་པའོ།།

**Ngã không có trong các uẩn
Trong các uẩn cũng không có ngã
Nếu khác tính, phân biệt này sinh khởi
Do không khác tính, phân biệt này sai lầm.**

བདག་ནི་གཟུགས་སྣམ་མི་འདོད་གང་ཕྱིར་བདག།
ཡོད་མེན་དེ་ཕྱིར་སྣམ་དོན་སྦྱོར་བ་མེད།།
གཞན་ན་གནག་སྣམ་གཞན་མེན་གཟུགས་སྣམ་ན།།
བདག་ནི་གཟུགས་ལས་དེ་ཉིད་གཞན་ཉིད་མེད།།

Không chấp nhận ngã sở hữu sắc thân

Do ngã không có, không liên quan nghĩa sở hữu

Ngã thì không đồng nhất thể, không khác với sắc thân

Có gia súc khác (tính), có thân không khác (tính).

གཟུགས་བདག་མ་ཡིན་བདག་ནི་གཟུགས་ལྡན་མིན།།
གཟུགས་ལ་བདག་མེད་བདག་ལའང་གཟུགས་ཡོད་མིན།།
དེ་ལྟར་རྣམ་བཞིར་སྤང་ཀུན་ཤེས་བྱ་སྟེ།།
དེ་དག་བདག་ཏུ་ལྟ་བུ་ཉི་ཤུར་འདོད།།

Sắc thân không là ngã, ngã không có sắc thân

Ngã không có trong thân, cũng không có thân trong ngã

Nên biết tất cả uẩn trong bốn phạm trù

Đó là hai mươi loại ngã kiến.

ལྟ་རི་བདག་མེད་རྟོགས་པའི་དོ་རྗེ་ཡིས།།
བཙོམ་བདག་གང་དང་ལྟན་ཅིག་འཇིག་འགྱུར་བ།།
འཇིག་ཚོགས་ལྟ་རི་སྤྱན་སྤྱུག་ལ་གནས་བ།།
རྩེ་མོ་མཐོ་བར་གྱུར་བ་འདི་དག་གོ།།

**Chúng vô ngã như Kim Cang Chuỳ
Phá huỷ núi cao ngã kiến cùng Tụ Hoại Kiến
Hai mươi loại kiến đỉnh cao này trú ngụ trong
Núi cao ngắt rậm rạp của Tụ Hoại Kiến.**

ལ་ཅིག་དེ་ཉིད་གཞན་ཉིད་རྟག་མི་རྟག།
ལ་སོགས་བརྗོད་མེད་གང་ཟག་རྣམས་ཡོད་འདོད།།
རྣམ་ཤེས་དུག་གི་ཤེས་བྱར་དེ་འདོད་ཅིང་།།
དེ་ནི་ངར་འཛིན་གཞིར་ཡང་འདོད་པ་ཡིན།།

**Một số chấp nhận có thật tính cá thể, ngã
Không thể nói là một, khác, thường, vô thường, v.v...
Nói ngã đối tượng nhận biết của sáu thức
Cũng đồng thuận ngã là nền tảng cơ bản của ngã chấp.**

གང་སྐྱེར་གཟུགས་ལས་སེམས་བརྗོད་མེད་མི་རྟོགས།།
དངོས་ཡོད་བརྗོད་མེད་རྟོགས་པ་མ་ཡིན་ཉིད།།
གལ་ཏེ་བདག་འགའ་དངོས་པོར་གྲུབ་གྱུར་ན།།
སེམས་ལྟར་གྲུབ་དངོས་བརྗོད་དུ་མེད་མི་འགྱུར།།

**Nguyên do không đồng ý thân liên hệ với tâm không thể nói¹³
Không chấp nhận có sự vật không thể nói
Nếu nói ngã là pháp thực chất
Như tâm thật có sẽ không thể không nói.**

¹³ བརྗོད་དུ་མེད་bất khả thuyết, bất định, không thể giải bày

གང་ཕྱིར་ཁྱོད་བྱམ་དངོས་པོར་མ་གྲུབ་པའི།
ངོ་བོ་གཟུགས་སོགས་ལས་བརྗོད་མེད་འགྱུར་བས།
བདག་གང་ཡུང་བོ་ལས་བརྗོད་མེད་འགྱུར་ཏེ།
རང་གིས་ཡོད་པར་གྲུབ་པར་རྟོགས་མི་བྱ།

**Khi Bạn nói chiếc bình không thực chất
Bản thể bộ phận của chiếc bình v.v... không thể nói
Ngã là một hoặc khác với uẩn sẽ thành không thể nói
Thì Bạn không nên chấp nhận có tự tánh.**

ཁྱོད་ཀྱི་རྣམ་ཤེས་རང་བདག་ལས་གཞན་ནི།
མི་འདོད་གཟུགས་སོགས་ལས་གཞན་དངོས་འདོད་ཅིང་།
དངོས་ལ་རྣམ་པ་དེ་གཉིས་མཐོང་འགྱུར་བ།
དེ་ཕྱིར་བདག་མེད་དངོས་ཚོས་དང་བྲལ་ཕྱིར།

**Bạn không chấp nhận tự ngã khác với tâm thức
Chấp nhận ngã khác với các pháp sắc v.v...
Sẽ thấy thực thể tồn tại trong hai phạm trù
Vi vô ngã vắng mặt pháp thực thể.**

དེ་ཕྱིར་ངར་འཛིན་རྟེན་ནི་དངོས་པོ་མིན།

ལྷུང་ལས་གཞན་མིན་ལྷུང་པོའི་ངོ་བོ་མིན།།
ལྷུང་པོ་རྟེན་མིན་འདི་ནི་དེ་ལྡན་མིན།།
འདི་ནི་ལྷུང་པོ་རྣམས་བརྟེན་འགྲུབ་པར་འགྱུར།།

**Nơi nương tựa ngã chấp không thực thể
Không là các uẩn, không khác với uẩn
Không nương vào uẩn, ngã không có uẩn
Ngã này phụ thuộc các uẩn thành lập.**

ཤིང་རྩ་རང་ཡན་ལག་ལས་གཞན་འདོད་མིན།།
གཞན་མིན་མ་ཡིན་དེ་ལྡན་ཡང་མིན་ཞིང་།།
ཡན་ལག་ལ་མིན་ཡན་ལག་དག་དེར་མིན།།
འདུས་པ་ཙམ་མིན་དབྱིབས་མིན་ཇི་བཞིན་ནོ།།

**Như không chấp nhận chiếc xe ngựa khác với bộ phận phụ
Không phải không khác, cũng không có bộ phận
Xe không có trong bộ phận, các bộ phận không có trong xe
Không là duy chỉ tổ hợp, không là hình dạng.**

གལ་ཏེ་ཚོགས་ཙམ་ཤིང་རྩར་འགྱུར་ན་ནི།།
སེལ་བུར་གནས་ལ་ཤིང་རྩ་ཉིད་ཡོད་འགྱུར།།
གང་སྟེར་ཡན་ལག་ཅན་མེད་ཡན་ལག་དག།
མེད་པས་དབྱིབས་ཙམ་ཤིང་རྩར་རིགས་པའང་མིན།།

**Nếu duy chỉ tổ hợp tạo thành chiếc xe ngựa
Phân tán bộ phận sẽ có chiếc xe
Do vì không bộ phận thì không có toàn phần
Thật là phi lý nói hình dáng đơn độc là chiếc xe.**

ལྷོད་དབྱིབས་ཡན་ལག་རེ་རེ་སྐར་ཡོད་གྱུར།།
ཇི་བཞིན་ཤིང་རྩར་གཏོགས་ལའང་དེ་བཞིན་ནོ།།
བྱེ་བར་གྱུར་པ་དེ་དག་ལ་ཇི་ལྟར།།
དེ་ལྟར་ཡང་ནི་ཤིང་རྩ་ཡོད་མ་ཡིན།།

**Theo Bạn hình dạng đã có trong từng bộ phận ở trước¹⁴
Thì giống hệt lúc chiếc xe đã lắp ráp
Tương tự, phân tán các bộ phận
Hoại ngay khi lắp thành cũng không có chiếc xe.**

ད་ལྟ་གལ་ཏེ་ཤིང་རྩ་ཉིད་དུས་འདིར།།
འཕང་ལོ་སོགས་ལ་དབྱིབས་ཐ་དད་ཡོད་ན།།
འདི་གཟུང་འགྱུར་ན་དེ་ཡང་ཡོད་མིན་ཏེ།།
དེ་ཕྱིར་དབྱིབས་ཚམ་ཤིང་རྩར་ཡོད་མ་ཡིན།།

¹⁴ trước khi lắp ráp thành chiếc xe

**Nếu bây giờ chiếc xe này, bánh xe v.v...
Khác với hình dáng (trước đó)
Hình dáng này phải được thấy nhưng không thấy
Cho nên chiếc xe không là chỉ hình dáng.**

གང་ཕྱིར་ཁྱོད་ཀྱི་ཚོགས་པ་ཅང་མེད་པས།
དབྱིབས་དེ་ཡན་ལག་ཚོགས་ཀྱི་མ་ཡིན་ན།
གང་ཞིག་ཅི་ཡང་མ་ཡིན་དེ་བརྟེན་ནས།
འདིར་ནི་དབྱིབས་སུ་ལྟ་ཞིག་ཇི་ལྟར་འགྱུར།

**Lý do theo Bạn tổ hợp không có mảy may thực chất
Hình dáng không là tổ hợp của các bộ phận
Pháp nào phụ thuộc thì pháp đó rỗng không
Làm thế nào có hình dáng ở đây?**

ཁྱོད་ཀྱི་འདི་ནི་ཇི་ལྟར་འདོད་དེ་ལྟར།
མི་བདེན་པ་ཡི་རྒྱུ་ལ་བརྟེན་བྱས་ནས།
འབྲས་བུའི་རྣམ་པ་མི་བདེན་རང་བཞིན་ཅན།
ཐམས་ཅད་ཀྱང་ནི་སྐྱེ་བར་ཤེས་པར་གྱིས།

**Bạn chấp nhận trong trường hợp này
Thì Bạn phải biết tất cả tự tánh
Phụ thuộc vào nhân không thật, giả dối
Thì quả cũng không thật sinh khởi.**

འདིས་ནི་གཟུགས་སོགས་དེ་སྟར་གནས་རྣམས་ལ།
བུམ་སྒོ་ཞེས་བྱའང་རིགས་པ་མ་ཡིན་ཉིད།
སྐྱེ་བ་མེད་པས་གཟུགས་སོགས་ཀྱང་ཡོད་མིན།
དེ་ཡི་སྤྱིར་ཡང་དེ་དག་དབྱིབས་མི་རིགས།

**(Lý luận) này sắc v.v... nương ở theo cách trên
Thì ý tưởng về cái bình thành không hợp lý
Do không sinh khởi, cũng không có sắc v.v...
Nên chúng có sắc thành phi lý.**

དེ་ནི་དེ་ཉིད་དུ་འམ་འཇིག་རྟེན་དུ།
རྣམ་པ་བདུན་གྱིས་འགྲུབ་འགྲུར་མིན་མོད་ཀྱི།
རྣམ་དབྱུང་མེད་པར་འཇིག་རྟེན་ཉིད་ལས་འདིར།
རང་གི་ཡན་ལག་བརྟེན་ནས་འདོགས་པ་ཡིན།

¹sevenfold, bảy tướng, bảy phạm trù, bảy trường hợp. Chiếc xe làm ví dụ để chỉ cho uẩn với ngã. Nếu có thật ngã sẽ quyết định tồn tại một trong bảy tướng, bảy phạm trù, bảy trường hợp. Chiếc xe làm ví dụ để chỉ cho uẩn với ngã. Nếu có

thật ngã sẽ quyết định tồn tại một trong (footnote nay liên kết với sau p.101)

**Tuy nhiên chiếc xe không tồn tại trong bảy nhóm¹⁵
Trên phương diện Thắng nghĩa và Thế tục
Không phân tích truy tìm, theo thể gian thì ở đây
Gọi là phụ thuộc bộ phận của chính nó.**

དེ་ཉིད་ཡན་ལག་ཅན་དེ་ཆ་ཤས་ཅན།
ཤིང་རྩ་དེ་ཉིད་བྱེད་པོ་ཞེས་འགྲོར་བསྟོན།
སྐྱེ་བོ་རྣམས་ལ་ལེན་པོ་ཉིད་དུ་འགྲུབ།
འཇིག་རྟེན་གྲགས་པའི་ཀུན་རྫོབ་མ་བཞག་ཅིག།

**Chính toàn chi phần và toàn phần
Chúng sinh gọi chiếc xe là chủ thể tác giả
Các hữu tình gọi là thợ giả
Không phá hoại phổ biến thể tục ở thể gian¹⁶.**

རྣམ་བཤུན་གྱིས་མེད་གང་དེ་ཇི་སྟོབ་ལུང།

bốn nhóm sau: 1. Ngã và uẩn một bản thể, 2. Ngã và uẩn khác bản thể, 3. Trong uẩn có ngã, 4. Bộ phận nương vào toàn phần, 5. Toàn phần nương vào bộ phận, 6. Chỉ là tổ hợp, 7. Hình dáng.

¹⁶thế gian: <1>: thuộc thông thường phổ biến trong thế gian cùng chấp nhận theo nhận thức thông thường thuật ngữ, danh ngôn không qua phân tích quán sát truy tìm nghĩa tuyệt đối.

<2> thuộc phương diện thế tục đế, chân lý tương đối, quy ước. <3> kẻ phàm phu không có triết lý học thuyết

ཡོད་ཅེས་རྣལ་འབྱོར་པས་འདིའི་ཡོད་མི་རྙེད།།
དེས་དེ་ཉིད་ལའང་བདེ་སླག་འཇུག་འགྱུར་པས།།
འདིར་དེའི་གྲུབ་པ་དེ་བཞིན་འདོད་པར་བྱ།།

**Nó không có trong bảv nhóm như vậy
Sự tồn tại của cái này, vị Du già không tìm thấy
Dễ dàng thâm nhập chân như không tính
Cho nên chấp nhận sự tồn tại của chiếc xe theo cách này (không
phân tích).**

ཤིང་རྩ་ཡོད་ཉིད་མིན་ན་དེ་ཡི་ཚོ།།
ཡན་ལག་ཅན་མེད་དེའི་ཡན་ལག་གྲང་མེད།།
ཤིང་རྩ་ཚོགས་ན་ཡན་ལག་མེད་དཔེ་བཞིན།།
སློ་མེས་ཡན་ལག་ཅན་བསྐྱེད་པས་ཡན་ལག་གོ།།

**Nếu không có chiếc xe vào lúc đó
Không toàn phần thì bộ phận cũng không
Ví như chiếc xe bị cháy thì không bộ phận
Lửa Tuệ thiêu huỷ toàn phần thì bộ phận cũng thiêu huỷ.**

དེ་བཞིན་འཇིག་རྟེན་གྲགས་པས་སྤང་པོ་དང་།།
ཁམས་དང་དེ་བཞིན་སྐྱེ་མཆེད་རྒྱུ་བརྟེན་ནས།།

བདག་ཀྱང་ཉེ་བར་ལེན་པོ་ཉིད་དུ་འདོད།།
ཉེར་ལེན་ལས་ཡིན་འདི་ནི་བྱེད་པོ་འང་ཡིན།།

Tương tự, phổ biến ở Thế gian

Phụ thuộc vào uẩn, giới cũng như sáu xứ

Chấp nhận ngã (tương đối) cũng là chủ thể chiếm hữu (năng cận thủ)

Đối tượng cận thủ uẩn (uẩn) là bị chiếm hữu (sở thủ uẩn).

དངོས་ཡོད་མེན་ཕྱིར་འདི་ནི་བརྟན་མེན་ཞིང་།།
མི་བརྟན་ཉིད་མེན་འདི་ནི་སྐྱེ་འཇིག་མེན།།
འདི་ལ་རྟག་པ་ཉིད་ལ་སོགས་པ་ཡང་།།
ཡོད་མེན་དེ་ཉིད་དང་ནི་གཞན་ཉིད་མེད།།

Vi (uẩn) không có thật tính, không kiên cố

Nên không bản chất, không kiên cố

Ngã thì không sinh diệt, ngã này cũng không thường hằng v.v...

Nên không một bản thể và khác bản thể.

གང་ལ་རྟག་ཏུ་འགོ་ནམས་ངར་འཛིན་སློ།།
རབ་ཏུ་འབྱུང་ཞིང་དེ་ཡི་གང་ཡིན་དེར།།
ང་ཡིར་འཛིན་སློ་འབྱུང་བའི་བདག་དེ་ནི།།

མ་བརྟགས་གྲགས་པར་གཏོ་ཐུག་ལས་ཡིན་ལོ།།

**Chúng sanh thường khởi tâm chấp ngã
Trên nền tảng đối tượng liên quan với ngã
Tâm ngã chấp này sinh khởi
Là từ si mê chấp nhận mà không qua quán sát.**

གང་ཕྱིར་བྱེད་པོ་མེད་ཅན་ལས་མེད་པ།།
དེ་ཕྱིར་བདག་གི་བདག་མེད་པར་ཡོད་མིན།།
དེ་ཕྱིར་བདག་དང་བདག་གི་སྟོང་སྟ་ཞིང་།།
རྣལ་འབྱོར་བ་དེ་རྣམ་པར་གྲོལ་བར་འགྱུར།།

**Tại vì không tác giả thì không hành động
Vì thế không có ngã thì không ngã sở (của ngã)
Nếu thấy ngã và ngã sở đều không
Vị Du già hành giả sẽ đạt giải thoát.**

བུམ་པ་སྣམ་བུ་རེ་ལྡེ་དམག་དང་ནགས་ཚལ་སྤང་བ་སྡོམ་གྱིང་དང་།།
ཁང་བྱིམ་གྱིང་རྟ་སྐན་དང་མགོན་གནས་ལ་སོགས་དངོས་རྣམས་གང་དག་དང་།།
དེ་བཞིན་གང་དག་སྒོ་ནས་སྐྱེ་འདིས་བསྐྱེད་པ་དེ་རྣམས་རྟོགས་བྱ་སྟེ།།
གང་ཕྱིར་ཐུབ་དབང་དེ་ནི་འཇིག་རྟེན་སྟན་ཅིག་ཚུད་མི་མཛད་ཕྱིར་རོ།།

**Tất cả pháp như chiếc bình, len, túi vải sợi, bình trện,
Rừng cây, vòng chuỗi, cây, ngôi nhà, chiếc kiệu¹⁷, lữ quán v.v...
Theo Thế tục chúng sanh quen nhận biết chúng, phải biết đó là
Cách nói của chúng sanh
Do đó, Đức Năng Nhon Vương dạy: ta không tranh biện với thế
gian.**

ཡན་ལག་ཡོན་ཏན་འདོད་ཆགས་མཚན་ཉིད་དང་ནི་བྱད་ཤིང་ལ་སོགས་དང་།
ཡོན་ཏན་ཅན་ཡན་ལག་ཅན་ཆགས་དང་མཚན་གཞི་མེ་ལ་སོགས་དོན་དག།
དེ་རྣམས་ཤིང་རྟེན་རྣམ་དབྱེད་བྱས་པས་རྣམ་བཤུན་ཡོད་པ་མ་ཡིན་ཞིང་།
དེ་ལས་གཞན་དུ་གྱུར་པར་འཇིག་རྟེན་གྲགས་པའི་སློན་ནས་ཡོད་པ་ཡིན།

**Bộ phận, đức tính, dục, định nghĩa, củi¹⁸
Người có đức, toàn bộ, tham đắm, minh họa, lửa v.v...
Quán sát qua bảy nhóm chúng không thật có như chiếc xe
Mặt khác chúng tồn tại phổ biến trong thế gian.**

གལ་ཏེ་རྒྱ་ཡིས་བསྐྱེད་པར་བྱ་སྐྱེད་དེ་རྩ་ན་དེ་རྒྱ་ཡིན་ཞིང་།
གལ་ཏེ་འབྲས་བུ་མི་སྐྱེད་ན་ནི་དེ་མེད་རྒྱ་མེད་ཅན་དུ་འགྱུར།
འབྲས་བུ་ཡང་ནི་རྒྱ་ཡོད་གྱུར་ན་སྐྱེ་བར་འགྱུར་བ་དེ་ཡི་ཕྱིར།
གང་ལས་གང་ཞིག་འགྱུར་བ་གང་ཞིག་ལས་སྤར་གང་ཞིག་འགྱུར་བ་སློབ།

¹⁷chiếc xe ngựa nhỏ
¹⁸nhiên liệu, chất đốt

**Nếu nhân sanh ra quả, sinh ấy gọi là nhân
Nếu nó không sanh quả thì không là nhân
Quả nếu có nhân thì sẽ được sanh
Nên nói nhân quả cái nào có trước cái nào.**

གལ་ཏེ་ཁྱོད་གྱི་རྒྱ་ཡིས་སྤང་ནས་འབྲས་སྐྱེད་བྱེད་ན་དེ་ཡི་ཚོ།
དེ་དག་རྣམས་པ་གཅིག་པས་སྐྱེད་བྱེད་འབྲས་བུ་ཐ་དང་མེད་འགྱུར་ཞིང་།
སོ་སོར་ན་ནི་རྒྱ་འདི་རྒྱ་མིན་རྣམས་དང་བྱུང་པར་མེད་འགྱུར་ལ།
གཉིས་པོ་འདི་དག་སྤངས་ནས་རྟོག་པ་གཞན་ཡང་ཡོད་པར་འགྱུར་མ་ཡིན།

**Theo Bạn, nếu quả được sanh qua tiếp xúc nhân
Khi đó (chúng) có cùng một năng lực thì nhân và quả không khác
nhau
Giả sử chúng khác biệt thì không khác giữa có nhân này và không
nhân
Loại trừ hai trường hợp này sẽ không có khái niệm khác tồn tại.**

ཅི་སྟེ་ཁྱོད་གྱི་རྒྱ་ཡིས་འབྲས་བུ་སྐྱེད་པར་མི་བྱེད་དེ་ཕྱིར་འབྲས།
ཞེས་བྱ་ཡོད་མིན་འབྲས་བུ་རྒྱ་ནི་རྒྱ་མེད་ཅན་འགྱུར་ཡོད་པའང་མིན།
གང་ཕྱིར་འདི་དག་གཉིས་ཆར་ཡང་ནི་རྒྱ་མ་དང་འབྲ་དེ་ཡི་ཕྱིར།
བདག་ལ་སྟོན་དུ་མི་འགྱུར་འཇིག་རྟེན་པ་ཡི་དངོས་པོ་རྣམས་ཀྱང་ཡོད།

**Theo Bạn, không nhân sanh ra quả thì không gọi là quả
Không quả mà có nhân thì cũng không hợp lý thành lập nhân
Do vì cả hai (nhân quả tiếp xúc hoặc không tiếp xúc) giống như
huyền thuật
Nên các pháp thế gian tồn tại, Tôi(*Trung Quán*) không có lỗi.**

སུན་འབྲིན་འདིས་སུན་དབྱུང་བྱ་ཤང་ནས་འབྲིན་ནམ་མ་ཤང་པར།
ཡིན་ཞེས་ཉེས་པ་འདིར་ནི་སྲོད་ལའང་འགྱུར་བ་མ་ཡིན་ནམ།
གང་ཚེ་དེ་སྐད་སྣ་ཞིང་རང་སྟོགས་ཁོ་ན་ནམ་འཇོམས་པ།
དེ་ཚེ་སྲོད་ཀྱིས་སུན་དབྱུང་སུན་ནི་འབྲིན་པར་རྣམས་མ་ཡིན།

**Bác bỏ và đối tượng bị bác bỏ qua tiếp xúc hoặc không tiếp xúc
Không phải Bạn cũng bị phạm lỗi này hay sao?
Lời nói của Bạn chỉ phá hoại phía chính mình¹⁹
Bởi vì Bạn không thể bác bỏ đối tượng bị bác bỏ.**

གང་ཕྱིར་རང་གི་ཚིག་ལའང་ཐལ་བ་མཚུངས་པའི་སྐག་ཚོད་ཀྱིས།
རིགས་པ་མེད་པར་དངོས་མཐའ་དག་ལ་སྐར་འདེབས་དེ་ཡི་ཕྱིར།
སྲོད་ནི་སྐྱེ་བོ་དམ་པས་བཞིན་མི་འགྱུར་ཞིང་གང་གི་ཕྱིར།
སྲོད་ལ་རང་སྟོགས་མེད་པས་སུན་ཅི་ཕྱིན་དུ་ཚློལ་བའང་ཡིན།

¹⁹tự tông, lập trường

**Nên lời nói của Bạn cũng đồng phạm lỗi TỰ NĂNG PHÁ²⁰
Không hợp lý vì làm tổn giảm²¹ tất cả pháp
Vì Bạn không được các Thiện sĩ đồng thuận
Vì Bạn không có tự tông (lập trường phía mình)
Thì làm sao phá bỏ tha tông²².**

སུན་འབྱེན་པས་སུན་དབྱུང་བྱ་མ་ཕྱད་སུན་ནི་འབྱེན་བྱེད་དམ།
འོན་ཏེ་ཕྱད་ནས་ཡིན་ཞེས་སྣམ་ཟེན་ཉེས་པ་འདིར་གང་ལ།
ངེས་བར་སྟོགས་ཡོད་དེ་ལ་འགྱུར་གྱི་བདག་ལ་སྟོགས་འདི་ནི།
ཡོད་པ་མིན་པས་ཐལ་བར་འགྱུར་བ་འདི་ནི་སྲིད་མ་ཡིན།

**Phá bỏ, đối tượng bị bác bỏ, các lỗi
Tiếp xúc hoặc không tiếp xúc lỗi này trước đã nói,
Xác quyết dành cho người có tự tông
Tôi (Trung Quán) không có Tự tông này nên không thể phạm lỗi
này.**

རི་ལྗར་ཁྱོད་ཀྱིས་ཉེ་མའི་དགྱིལ་འཁོར་ལ་ཡོད་ཁྱུང་བར་རྣམས།
གཟུགས་བརྟན་ལ་ཡང་གཟུགས་བརྟུང་ལ་སོགས་རྣམས་ཚེ་མཐོང་འགྱུར་ལ།

²⁰ལྷག་ཚོད་-thành lập nhân chứng minh lập trường của đối phương là sai
nhưng chính bản thân người lập nhân ấy phạm đúng lỗi lập luận ấy. Ví dụ:
dùng con dao hai lưỡi chặt phá kẻ kia nhưng lưỡi dao kia cũng chặt trúng
mình, gây ông đập lưng ông gọi là tự năng phá.

²¹Tổn giảm: lấy có cho là không

²²tông phái khác

ཉི་མ་དང་ནི་གཟུགས་བརྒྱན་ནམ་པར་སྤང་དང་མ་སྤང་པར།
མི་རིགས་མོད་ཀྱི་བརྟེན་ནས་ཐ་སྐད་ཅམ་ཞིག་འབྱུང་འབྱུང་ཞིང་།

**Bạn ²³khi thấy đặc tính của mặt trời
Ảnh tượng cũng như mặt trời bị thiên thực²⁴ che khuất
Mặt trời và ảnh tượng tiếp xúc hoặc không tiếp xúc đều không
đúng
Duy chỉ danh ngôn phụ thuộc y duyên sinh.**

མི་བདེན་བཞིན་དུའང་རང་གི་བྱད་བཞིན་མཛེས་པར་བསྐྱབ་བྱའི་ཕྱིར།
དེ་ནི་ཡོད་པ་ཇི་སྟར་དེ་བཞིན་འདིར་ཡང་ཤེས་རབ་གདོང་།
སྤང་བར་བྱ་ལ་རྣམ་པ་མཐོང་བར་འབྱུང་བའི་གཏུན་ཚོགས་ནི།
འཐད་པ་དང་བྲལ་ལས་ཀྱང་བསྐྱབ་བྱ་རྟོགས་ཞེས་ཤེས་པར་བྱ།

**Tuy khuôn mặt trong gương không thật nhưng có thể trang
điểm làm đẹp
Tương tự ví dụ này Nhân chứng minh không có thật tự tánh
Cũng biết tông²⁵ (luận đề chứng minh) có khả năng
Làm sạch để thấy được gương mặt trí tuệ.**

²³Thật sự sự: các vị theo tông phái cho có tự tánh như Trung Quán Tự Tục
phái, Duy Thức, Kinh Lượng Bộ, Tỳ Bà Sa Bộ, ngoại đạo, v.v....

²⁴nhật thực, nguyệt thực

²⁵བསྐྱབ་བྱ་tông, luận đề chứng minh, tổ hợp của tiền trần và hậu trần; pháp
và hữu pháp. Ví dụ: tông âm thanh và vô thường. Vô thường là pháp, âm
thanh là hữu pháp.

གལ་ཏེ་རང་གི་བསྐྱབ་བྱ་གོ་བྱེད་གཏན་ཚིགས་དངོས་གྲུབ་དང་།
དངོས་སུ་གོ་བྱ་ཉིད་འགྱུར་བསྐྱབ་བྱའི་ངོ་བོའང་ཡོད་ཀྱང་ན།
ཕྱད་པ་ལ་སོགས་རིགས་པ་ཉེ་བར་སྦྱོར་བར་འགྱུར་ཞིག་ན།
དེ་ཡང་ཡོད་པ་མིན་པས་ཁྱོད་ཀྱི་ཡི་ཚད་འབའ་ཞིག་ཡིན།

Nhân chứng minh Tông năng biết có tự tính
Sở biết tông là có tự tính
Đúng là phạm lỗi như tiếp xúc v.v...
Tôi (Trung Quán) do không có tông ấy, Bạn chỉ thêm nhọc tâm.

དངོས་རྣམས་མཐའ་དག་དངོས་པོ་མེད་པར་རྟོགས་སུ་གཞུག་པར་ནི།
རྣམ་པར་ཆེས་སྤེལ་དེ་ལྟར་རང་བཞིན་གཞན་དག་ལ།
ཁོང་དུ་ཚུད་པར་བདེ་སྐྱབ་དུ་ནི་རྣམ་པ་མ་ཡིན་ནོ།
རྟོག་གོ་ངན་པའི་དྲ་བས་འཇིག་རྟེན་ཅི་སྟེ་འདིར་བཅོལ་བྱེད།

Khả năng vĩ đại dễ dàng hiểu
Tất cả pháp vô tự tính, ngoài (Trung Quán) ra có tự tính
Thì khó có thể hiểu được có tự tính
(Ai) xui khiến (Bạn) dẫn thế gian vào lưới ác phân biệt.

སུན་འབྱེན་ལྷག་མ་གོང་དུ་བཟུན་པ་ཡང་ནི་ཤེས་བྱས་ནས།
ཕྱད་པ་ལ་སོགས་སྦྱོགས་ཀྱི་ལན་གྱི་ཆེད་དུ་འདིར་གཏང་བ།

ལུན་ཅི་བྱེན་དུ་ཚོལ་བ་བ་ཡང་རི་ལྷར་ཡོད་མེན་པ།
དེ་སྐད་སྲུང་བཤད་སྣལ་མ་སྟོགས་འདི་ཉིད་ཀྱིས་རྟོགས་པར་བྱ།

Nên biết như ở trước cũng bác bỏ còn lại
Nhằm trả lời cho người có tự tông
Tôi (*Trung Quán*) cũng không có tranh biện tự năng phá như thế
Nên hiểu tự tông này còn lại như trước đã giải thích.

LIỆT KÊ TÁNH KHÔNG (Tánh Không)

བདག་མེད་འདི་ནི་འགོ་བ་རྣམས་དགོལ་ཕྱིར།
ཚོས་དང་གང་ཟག་དབྱེ་བས་རྣམ་གཞིས་གསུངས།
དེ་ལྟར་སྟོན་པས་སྐར་ཡང་འདི་ཉིད་ནི།
གངལ་བྱ་རྣམས་ལ་བྱེ་སྟེ་རྣམ་མང་གསུངས།

(Phật) dạy vô ngã này

Vì giải thoát cho chúng sinh

Phân chia làm hai nhân và pháp

Đức Đạo Sư lại tùy đồ đệ.

སྟོན་དང་བཅས་པར་སྟོང་བ་ཉིད།
བཅུ་དྲུག་བཤད་ནས་མདོར་བསྐྱུས་ཏེ།
སྐར་ཡང་བཞིར་བཤད་དེ་དག་ནི།
ཐེག་ཆེན་དུ་ཡང་བཞིད་བ་ཡིན།

Giải thích rộng rãi về tánh không

Dạy mười sáu tánh không

Lại lược nói trong bốn (tánh không)

Đại Thừa cũng chấp nhận.

གང་ཕྱིར་དེ་ཡི་རང་བཞིན་དེ།
ཡིན་ཕྱིར་མིག་ནི་མིག་གིས་སྣོང་།།
དེ་བཞིན་རྣ་བ་སྣ་དང་མེ།
ལྷན་དང་ཡིད་ཀྱང་བསྟན་པར་བྱ།

**Do bản tính của mắt
Mắt thì mắt tánh không
Tương tự: tai, mũi, lưỡi
Thân và ý cũng vậy.**

ཐེར་བྱུག་གནས་པ་མ་ཡིན་དང་།།
འཇིག་པ་མ་ཡིན་ཉིད་ཀྱི་ཕྱིར།།
མིག་ལ་སོགས་པ་རྣམས་པོ་ཡི།།
རང་བཞིན་མེད་ཉིད་གང་ཡིན་པ།།
དེ་ནི་ནང་སྣོང་ཉིད་དུ་འདོད།།

**Vì không trụ vĩnh hằng
Vì không bị hoại diệt
Không tự tánh của sáu (nội pháp) như mắt v.v...
Đó gọi là NỘI KHÔNG^{<1>}.**

གང་ཕྱིར་དེ་ཡི་རང་བཞིན་དེ།
ཡིན་ཕྱིར་གཟུགས་ནི་གཟུགས་ཀྱིས་སྣོང་།།

སྐྱ་དང་བྲི་རོ་རེག་བྱ་དང་།
ཚོས་རྣམས་ཉིད་ཀྱང་དེ་བཞིན་ནོ།

**Do tự thể của chúng
Sắc bởi sắc là không
Tương tự: thanh, hương, vị,
Xúc, pháp cũng như vậy.**

གཟུགས་སོགས་རང་བཞིན་མེད་པ་ཉིད།
སྤྱི་རོལ་སྟོང་པ་ཉིད་དུ་འདོད།
གཉིས་ཆར་རང་བཞིན་མེད་ཉིད་ནི།
སྤྱི་ནང་སྟོང་པ་ཉིད་ཡིན་ནོ།

**Không tự thể sắc v.v...
Gọi là NGOẠI KHÔNG^{<2>}
Cả hai không tự thể
Là NỘI NGOẠI KHÔNG^{<3>}.**

ཚོས་རྣམས་རང་བཞིན་མེད་པ་ཉིད།
མཁས་པས་སྟོང་པ་ཉིད་ཅེས་བསྟུང།
སྟོང་ཉིད་དེ་ཡང་སྟོང་ཉིད་ཀྱི།
ངོ་བོས་སྟོང་པར་འདོད་པ་ཡིན།

**Các pháp không tự thể
Người trí gọi là không
Tánh không ấy cũng là không
Gọi là tự tánh không.**

སྣང་ཉིད་ཅེས་བྱའི་སྣང་ཉིད་གང་།
སྣང་ཉིད་སྣང་ཉིད་དུ་འདོད་དེ།
སྣང་ཉིད་དངོས་པོའི་སྣོ་ཅན་གྱིས།
འཛིན་པ་བསྐྱོག་ཕྱིར་གསུངས་པ་ཡིན།

**Không tánh gọi là không tánh
Tức gọi là KHÔNG KHÔNG^{<4>}
Lời dạy nhằm diệt trừ
Tâm chấp không tánh là thật có.**

སེམས་ཅན་སྣོད་ཀྱི་འཛིན་ཉེན་ནི།
མ་ལུས་བྱབ་བྱེད་ཉིད་ཕྱིར་དང་།
ཚད་མེད་དཔེ་ཡིས་སུ་མཐའ་ནི།
མེད་ཕྱིར་ཕྱོགས་རྣམས་ཆེན་པོ་ཉིད།

**Bao trùm khắp tất cả
Hữu tình và vô tình thế gian
Vô lượng dụ như vô biên
Phương hướng gọi là Đại.**

འདི་དག་བཅུ་ཆར་ཕྱོགས་རྣམས་ཀྱིས།
སྣང་པ་ཉིད་ནི་གང་ཡིན་དེ།
ཆེན་པོ་སྣང་པ་ཉིད་ཡིན་དེ།
ཆེན་པོར་འཇིག་པ་བསྐྱོག་ཕྱིར་གསུངས།

**Cả mười phương hướng này
Pháp nào là tánh không
Đó chính là ĐẠI KHÔNG^{<5>}
Lời dạy nhằm diệt trừ chấp Đại.**

དེ་ནི་དགོས་པ་མཚོག་ཡིན་པས།
དོན་དམ་མྱ་ངན་འདས་པ་ཡིན།
དེ་ནི་དེ་ཡིས་སྣང་ཉིད་གང་།
དེ་ནི་དོན་དམ་སྣང་ཉིད་དེ།

**Vì mục đích tối thượng
Là Thắng Nghĩa Niết Bàn
Tánh không của chính nó
Đó tức là THẮNG NGHĨA KHÔNG^{<6>}.**

མྱ་ངན་འདས་དངོས་པོའི་སྣོ་ཅན་གྱི།
འཇིག་པ་བསྐྱོག་པར་བྱ་བའི་ཕྱིར།

དོན་དམ་མཐུན་པས་དོན་དམ་པ།
སྣང་པ་ཉིད་ནི་བསྟན་པར་མཛད།

**Vì diệt trừ tâm chấp
Niết Bàn thật tự tánh
Vì người hiểu Thắng nghĩa
Tuyên thuyết Thắng Nghĩa Không.**

ཀྱིན་ལས་བྱུང་ཕྱིར་ཁམས་གསུམ་པོ།
འདུས་བྱས་ཡིན་པར་ངེས་པར་བསྟན།
དེ་ནི་དེ་ཡིས་སྣང་ཉིད་གང་།
དེ་ནི་འདུས་བྱས་སྣང་ཉིད་གསུངས།

**Tam giới từ duyên sinh
Cho nên nói là hữu vi
Đó tức không tánh của hữu vi
Gọi là HỮU VI KHÔNG^{<7>}.**

གང་ལ་སྐྱེ་གནས་མི་རྟག་ཉིད།
དེ་དག་མེད་པ་འདུས་མ་བྱས།
དེ་ནི་དེ་ཡིས་སྣང་ཉིད་གང་།
དེ་ནི་འདུས་མ་བྱས་སྣང་ཉིད།

Nếu không sinh, trụ, vô thường

Tức là pháp vô vi

Đó là không của vô vi

Đó là VÔ VI KHÔNG^{<8>}.

གང་ལ་མཐའ་ནི་ཡོད་མེད་པ།

དེ་ནི་མཐའ་ལས་འདས་པར་བརྗོད།

དེ་དེ་ལོ་ནས་སྤོང་བ་ཉིད།

མཐའ་ལས་འདས་པ་སྤོང་ཉིད་བསྟན།

(1) Nếu pháp không biên giới

(2) Gọi đó là vô biên

(3) Nó độc nhất không tánh

(4) Gọi là VÔ BIÊN KHÔNG^{<9>}.

ཐོག་མ་དང་པོ་མ་མཐའ།

དེ་དག་མེད་པས་འཁོར་བ་ནི།

ཐོག་མ་མཐའ་མ་མེད་པར་བརྗོད།

Do luân hồi ban sơ, bắt đầu

Kết thúc chúng là không

Gọi là không bắt đầu kết thúc.

འགོ་འོང་བལ་ཕྱིར་མི་ལས་ལྟེན།

མྱིད་འདི་དེ་ཡིས་དབེན་ཉིད་གང་།།
དེ་ནི་ཚོག་མ་དང་ཐ་མ།།
མེད་པ་སྟོང་པ་ཉིད་དོ་ཞེས།།
བསྟན་བཅོས་ལས་ནི་ངེས་པར་བསྟན།།

**Cõi hữu này như giấc mộng
Lìa tự tánh đến đi
Nó là không bắt đầu kết thúc
Gọi là VÔ TẾ²⁶KHÔNG^{<10>}
Được thuyết trong Đại luận (Kinh Bát Nhã).**

དོར་བ་ཞེས་བྱ་འཕོར་བ་དང་།།
འཕོར་བ་ལ་ནི་ངེས་པར་བརྗོད།།
དོར་མེད་གཏོང་བ་མེད་པ་སྟེ།།
འགའ་ཡང་དོར་མེད་གང་ཡིན་པའོ།།

**Tán nghĩa chính xác lìa mất, xả bỏ
Vô tán là không xả bỏ
Bất kỳ pháp nào vô tán
Tự thân vô tán này.**

²⁶Vô tế: không biên tế bắt đầu, kết thúc

དོར་བ་མེད་པ་དེ་ཉིད་ཀྱིས།
དེ་ཉིད་སྣང་པ་ཉིད་གང་ཡིན།
དེ་དེའི་སྐྱེར་ན་དོར་མེད་པ།
སྣང་པ་ཉིད་ཅེས་བྱ་བར་བརྗོད།

Vô tán tự thân nó
Chính nó là tánh không
Do vì tánh không đó
Gọi là VÔ TÁN KHÔNG^{<11>}.

འདུས་བྱས་ལ་སོགས་ངོ་བོ་ཉིད།
གང་སྐྱེར་སློབ་མ་རང་སངས་རྒྱས།
རྒྱལ་སྤུས་དེ་བཞིན་གཤེགས་རྣམས་ཀྱིས།
མ་མཚན་དེའི་སྐྱེར་འདུས་བྱས་ལ།
སོགས་པ་རྣམས་ཀྱི་ངོ་བོ་ཉིད།
རང་བཞིན་ཉིད་དུ་བསྐྱེད་པ་སྟེ།
དེ་ཉིད་ཀྱིས་དེ་སྣང་ཉིད་གང་།
དེ་ནི་རང་བཞིན་སྣང་པ་ཉིད།

Hữu vi bản thể pháp v.v...
Bậc Hữu học, Độc giác,
Cùng Bồ Tát, Như Lai
Không làm ra bản thể

Của các pháp hữu vi v.v...
Chính bản tánh là không
Nó là BẢN TÁNH KHÔNG^{<12>}.

ལམས་བཅོ་བརྒྱད་དང་རེག་སྤྱག་དང་།
དེ་ལས་བྱུང་བའི་ཚོར་སྤྱག་དང་།
གཟུགས་ཅན་གཟུགས་ཅན་མིན་དེ་བཞིན།
འདུས་བྱས་འདུས་མ་བྱས་ཚོས་རྣམས།
ཚོས་དེ་དག་ནི་ཐམས་ཅད་ཀྱི།
དེ་དག་གིས་དབེན་སྣོང་ཉིད་གང་།

Mười tám giới và sáu xúc
Từ đó sáu thọ sinh khởi
Tương tự hữu sắc và phi hữu sắc
Các pháp hữu vi và vô vi
Pháp ấy là nhất thiết²⁷
Vắng mặt có tự tánh
Gọi là NHẤT THIẾT KHÔNG^{<13>}.

གཟུགས་བྱུང་ལ་སོགས་དངོས་མེད་གང་།
དེ་ནི་རང་མཚན་སྣོང་པ་ཉིད།
གཟུགས་ནི་གཟུགས་བྱུང་མཚན་ཉིད་ཅན།
ཚོར་བ་སྣོང་བའི་བདག་ཉིད་ཅན།

²⁷Nhất thiết: tất cả

Vô tự tánh như là thích hợp ngăn ngại sắc
Đây là TỰ TƯỚNG KHÔNG^{<14>}
Tính chất SẮC là sắc biên ngại
THỌ là tánh cảm nhận.

འདུ་ཤེས་མཚན་མར་འཛིན་པ་སྟེ།
འདུ་བྱེད་མངོན་པར་འདུ་བྱེད་པའོ།
ཡུལ་ལ་སོ་སོར་རྣམ་རིག་པ།
རྣམ་ཤེས་རང་གི་མཚན་ཉིད་དོ།

TƯỚNG nắm giữ tướng trạng
HÀNH tức hay tạo tác
Hiểu biết cảnh riêng biệt
Là tính chất tâm THỨC.

ཡུང་པོ་སྐྱུག་བསྐྱེལ་རང་མཚན་ཉིད།
ཁམས་ཀྱི་བདག་ཉིད་སྐྱུལ་གཏུག་འདོད།
སྟེ་མཆེད་རྣམས་ནི་སངས་རྒྱས་ཀྱིས།
སྟེ་བའི་སྐོར་གྱུར་ཉིད་དུ་གསུངས།

Khổ là đặc tánh của UẨN
GIỚI tánh như rắn độc
Đức Phật dạy rằng
Các XỨ là cửa sinh ra.

ཉེན་ཅིང་འབྲེལ་བར་འབྱུང་བ་གང་།
དེ་ནི་འདུ་འཕྲོད་མཚན་ཉིད་དོ།
གཏོང་བ་སྐྱེན་པའི་ཡ་རོལ་སྤྱན།
ཚུལ་བྲིམས་གདུང་མེད་མཚན་ཉིད་བཟོད།

Phụ thuộc duyên sinh
Là tánh hội tụ và gập gờ
Xả cho là BỔ THÍ Ba La Mật
TRÌ GIỚI không khổ não bức bách.

ཐོ་མེད་མཚན་ཉིད་བཙོན་འགྲུས་ཀྱི།
ཁ་ན་མ་ཐོ་མེད་ཉིད་དོ།
བསམ་གཏན་སྤུང་པའི་མཚན་ཉིད་ཅན།
ཤེས་རབ་ཆགས་མེད་མཚན་ཉིད་དེ།

NHÃN NHỤC tánh không sân hận
TINH TẤN không tạo tánh tội
TĨNH LỰ tánh nhiếp phục
TRÍ TUỆ tánh vô tham (chấp thật).

ཕ་རོལ་ཕྱིན་པ་རྒྱལ་རྣམས་ཀྱི།
མཚན་ཉིད་འདི་དག་ཡིན་པར་བརྗོད།
བསམ་གཏན་རྣམས་དང་ཚད་མེད་དང་།
དེ་བཞིན་གཞན་གང་གཟུགས་མེད་པ།

**Đây nói về tính chất
Của sáu ba la mật
Bốn TÍNH LỰ, VÔ LƯỢNG
Tương tự, VÔ SẮC ĐỊNH khác.**

དེ་དག་ཡང་དག་མཚུན་པ་ཡིས།
མ་འཇུག་མཚན་ཉིད་ཅན་དུ་གསུངས།
བྱང་ཆུབ་ཕྱོགས་ཚོས་སུམ་ཅུ་བདུན།
ངེས་པར་འབྱུང་བྱེད་རང་མཚན་ཉིད།

**Đấng Chánh Đẳng Giác cũng dạy
Đặc tánh chúng không nào loạn
Ba mươi bảy GIÁC PHẦN PHÁP²⁸
Tính chất hay xuất ly.**

16 không tính: 1. Nội không, 2. Ngoại không, 3. Nội ngoại không, 4. Không, 5. Đại không, 6. Thắng nghĩa không, 7. Hữu vi không, 8. Vô vi không, 9. Vô biên không, 10. Vô tế không, 11. Vô tán không, 12. Bản tính không, 13. Nhất thiết không, 14. Tự tướng không, 15. Vô tính không, 16. Vô tánh tự tánh không.

²⁸37 phẩm trợ đạo

སྟོང་པ་ཉིད་གྱི་མཚན་ཉིད་ནི།
དམིགས་པ་མེད་པས་རྣམ་དབེན་ཉིད།
མཚན་མ་མེད་པ་ནི་ཉིད་དེ།
གསུམ་པའི་མཚན་ཉིད་སྤྲུག་བསྐལ་དང་།
གཏི་སྤྲུག་མེད་རྣམ་ཐར་རྣམས་ཀྱི།
མཚན་ཉིད་རྣམ་པར་སྐོལ་བྱེད་པའོ།

Tính chất của tánh không

Vắng mặt tức vô tính²⁹

Vô tướng là tịch tĩnh

Tính thứ ba là vô si và không khổ

Tám giải thoát là tính chất giải thoát.

སྟོབས་རྣམས་ཤིན་ཏུ་རྣམ་པར་ནི།
གཏན་ལ་འབབས་པའི་རང་བཞིན་གསུངས།
སྟོབ་པའི་མི་འཇིགས་པ་རྣམས་ནི།
ཤིན་ཏུ་བརྟན་པའི་ངོ་བོ་ཡིན།

Kinh dạy về mười lực

Tự thể rất vững chắc

Bốn vô úy cứu hộ

Bản thể rất kiên định.

²⁹ དམིགས་པ་མེད་པ་འདྲ་པོའི་མཚན་ཉིད་, không thật tính, vô sở đắc

སོ་སོར་ཡང་དག་རིག་རྣམས་ནི།
སློབས་སོགས་ཆད་མེད་མཚན་ཉིད་ཅན།
འགྲོ་ལ་ཕན་པ་ཉེར་སྐྱབ་པ།
བྱམས་པ་ཆེན་པོ་ཞེས་བྱའོ།

**Tánh (bốn) các vô ngại giải
Là tánh vô ngại biện tài v.v...
Làm lợi ích cho chúng sinh
Gọi là lòng Đại TỪ.**

སྐྱུག་བསྐྱེལ་ཅན་རྣམས་ཡོངས་སྐྱོབ་པ།
སྐྱུགས་རྗེ་ཆེན་པོའོ་དགའ་བ་ནི།
རབ་དགའི་མཚན་ཉིད་བཏང་སློམས་ནི།
མ་འདྲེས་མཚན་ཉིད་ཅན་ཞེས་བྱ།

**Cứu hộ tất cả chúng sinh khổ
Tức là tâm Đại BI
Tánh của hỷ là cực HỖ
XẢ là tánh không lẫn tạp.**

སངས་རྒྱས་ཚོས་ནི་མ་འདྲེས་པ།
བཅུ་དང་བརྒྱད་དུ་གང་འདོད་དག།
གང་ཕྱིར་སློན་དེས་མི་འཕྲོག་པ།
དེ་ཕྱིར་མི་འཕྲོག་རང་མཚན་ཉིད།

**Pháp Phật không lẫn tạp
Là mười tám pháp (bất cộng)
Vi dạy pháp không thể thất bại
Tự tướng là bất bại.**

མཁུ་ཀུན་མཁུན་ཉིད་ཡི་ཤེས་ནི།
མངོན་སུམ་མཚན་ཉིད་ཅན་དུ་འདོད།
གཞན་ནི་ཉི་ཚོ་བ་ཉིད་ཀྱིས།
མངོན་སུམ་ཞེས་བྱས་མི་འདོད་དོ།

**Trí Nhất Thiết Chủng Trí
Là tính chất hiện tiền thức (nhận thức trực tiếp)
Tâm thức khác bị khiếm khuyết, giới hạn
Không gọi là hiện tiền thức.**

གང་ཞིག་འདུས་བྱས་མཚན་ཉིད་དང་།
འདུས་མ་བྱས་པའི་མཚན་ཉིད་གང་།
དེ་དེ་ལོ་ནས་སྟོང་བ་ཉིད།
དེ་ནི་རང་མཚན་སྟོང་བ་ཉིད།

**Bất kỳ tính chất hữu vi pháp,
Tính chất vô vi pháp
Chính nó là tánh không
Ấy gọi là tự tướng không.**

ད་ལྟ་བུ་འདི་མི་གནས་ཤིང་།།
འདས་དང་མ་འོངས་ཡོད་མ་ཡིན།།
གང་དུ་དེ་དག་མི་དམིགས་པ།།
དེ་ལ་མི་དམིགས་པ་ཞེས་བརྗོད།།

**Không trụ ở hiện tại này
Không có quá khứ và vị lai
Vì chúng không tồn tại khách quan
Gọi là VÔ TÍNH KHÔNG^{<15>}.**

མི་དམིགས་པ་དེ་རང་ངོ་བོ།།
དེ་ཡིས་དབེན་པ་ཉིད་གང་དེ།།
ཐེར་རྒྱག་གནས་མེན་འཇིག་མེན་པས།།
མི་དམིགས་ཞེས་བྱའི་སྟོང་ཉིད་དོ།།

**Tự thể vô tánh ấy
Là viễn ly tự thể
Do không trụ vĩnh hằng
Không hề bị hoại diệt
Gọi là vô tánh không.**

རྐྱེན་ལས་བྱུང་ཕྱིར་དངོས་རྣམས་ལ།།
འདུས་པ་པ་ཡི་ངོ་བོ་མེད།།
འདུས་པ་པ་ནི་དེ་ཉིད་ཀྱིས།།

སྣང་ཉིད་དངོས་མེད་སྣང་ཉིད་དོ།

Các pháp từ duyên sinh

Không bản thể hội tụ

Hội tụ tức là bản thể tánh không

Gọi là VÔ TÍNH TỰ TÍNH KHÔNG^{<16>}.

དངོས་པོའི་སྐྱེས་ནི་མདོར་བསྐྱེས་ན།

ཕུང་པོ་ལྷན་སྐྱེས་བཟོད་པ་ཡིན།

དེ་སྐྱེས་དེ་ཡིས་སྣང་ཉིད་གང་།

དེ་དངོས་སྣང་པ་ཉིད་དུ་བཤད།

Tóm lại: thuật ngữ của tự tánh

Là nói về năm uẩn

Chính chúng không thể tính

Gọi là tự tánh không.

མདོར་བསྐྱེས་ན་ནི་དངོས་མེད་པ།

འདུས་མ་བྱས་ཚེས་སྐྱེས་ལ་བཟོད།

དེ་ཉིད་དངོས་མེད་དེས་སྣང་ཉིད།

དངོས་པོ་མེད་པ་སྣང་ཉིད་དོ།

Lược nói vô tự tánh

Là các pháp vô vi

Chính vô tự tánh ấy là không

Gọi là vô tánh tự tánh không.

རང་བཞིན་ངོ་བོ་ཉིད་མེད་ནི།
རང་བཞིན་ཞེས་བྱའི་སྣང་ཉིད་དེ།
འདི་ལྟར་རང་བཞིན་མ་བྱས་པས།
རང་བཞིན་ཞེས་ནི་བྱ་བར་བསྟན།

**Không bản thể tự tánh
Tự tánh gọi là không tánh
Tự tánh không được (ai) làm ra
Được gọi là tự tánh.**

སངས་རྒྱས་རྣམས་ནི་བྱང་བའམ།
མ་བྱང་ཡང་རྒྱང་དངོས་སུ་ན།
དངོས་པོ་ཀུན་གྱི་སྣང་བ་ཉིད།
གཞན་གྱི་དངོས་པོར་རབ་ཏུ་བསྐྱབས།

**Cho dù Chư Phật có xuất hiện
Hay không xuất hiện (ở đời)
Sự thật tánh không của tất cả pháp
Tuyên bố là khác³⁰ tánh.**

ཡང་དག་མཐའ་དང་དེ་བཞིན་ཉིད།

³⁰chân như, tính không, vắng mặt tự tính độc lập tồn tại

དེ་གཞན་དངོས་པོའི་སྣང་ཉིད་དོ།
ཤེས་རབ་པ་རོལ་བྱིན་ཚུལ་ལས།
དེ་དག་དེ་སྐད་རབ་ཏུ་བསྒྲགས།

**Chánh biên (Niết Bàn) và chân như
Là tánh không của khác tánh
Theo cách Bát Nhã Ba La Mật
Tuyên thuyết rõ điều này.**

དེ་སྣང་སྣོ་ཤོས་ཟེར་གྱིས་སྣང་བ་གསལ་བྱས་པའི།
རང་གི་ལག་ན་གནས་པའི་སྐྱུ་རུ་ར་བཞིན་དུ།
སྲིད་གསུམ་འདི་དག་མ་ལུས་གདོད་ནས་སྐྱེ་མེད་པར།
རྟོགས་ཏེ་ཐ་སྐད་བདེན་པའི་སྣོ་བས་གྱིས་འགོག་པར་འགྲོ།

**Như Trái Am Ma Lặc³¹ trong bàn tay
Được ánh sáng trí tuệ soi sáng
Biết khắp cả ba cõi này nguyên sơ không sinh ra
Nhờ sức mạnh danh ngôn (thế tục) để đi vào Diệt định.**

རྟོག་ཏུ་འགོག་པར་གརྟོགས་པའི་བསམ་ལུན་ཡིན་མོད་གྱི།
འགྲོ་བ་མགོན་མེད་པ་ལ་སྣང་རྗེའང་སྐྱེད་པར་བྱེད།
དེ་གོང་བདེ་གཤེགས་གསུང་སྐྱེས་སངས་རྒྱས་འབྲིང་བཅས་ནི།

³¹སྐྱུ་རུ་ར་ Amalaki, trái dư cam tử, du cam, hawthorn: cây táo gai

མ་ལུས་པ་རྣམས་སྣོ་ཡིས་པམ་པར་བྱེད་པའང་ཡིན།།

**Do thường đầy đủ tâm Diệt định
Vị ấy cũng sẽ phát lòng bi mẫn
Đối với chúng sinh không ai che chở bảo hộ
Cũng sẽ dùng huệ lực trước chiến thắng toàn bộ
Vị sinh từ khẩu của Như Lai (Thanh Văn)
Phật hạ trung (Độc Giác).**

ཀུན་རྫོབ་དེ་ཉིད་གཤོག་ཡངས་དཀར་པོ་རྒྱས་གྱུར་པ།།
ངང་པའི་རྒྱལ་པོ་དེ་ནི་སྐྱེ་བའི་ངང་པ་ཡིས།།
མདུན་དུ་བདར་ནས་དགེ་བའི་རྒྱང་གི་ཤུགས་སྣོ་བས་ཀྱིས།།
རྒྱལ་བའི་ཡོན་ཏན་རྒྱ་མཚོའི་པ་རོལ་མཚོག་དུ་འགོ།།

**Đôi cánh trắng Thế tục thắng nghĩa dang rộng
Thiên Nga Vương dẫn đầu đàn chúng sinh Thiên Nga
Nhờ sức mạnh của gió thiện nghiệp
Bay vượt đến bên kia biển thù thắng Phật Công đức.**

དབུ་མ་ལ་འཇུག་པ་ལས་སེམས་བསྐྱེད་པ་རྒྱག་པའོ།།

Nhập Trung Luận Phát tâm thứ 6

PHÁT TÂM THỨ 7
Viễn Hành Địa

འོང་དུ་སོང་འདིར་འདི་ནི་སྐད་ཅིག་དང་།
སྐད་ཅིག་ལ་ནི་འགོག་པར་འཇུག་འགྱུར་ཞིང་།
ཐབས་ཀྱི་པ་རོལ་བྱིན་ལེགས་འབར་བའང་འཇོག་།

Ở đây Viễn hành (địa) này sát na
Và trong sát na nhập vào diệt (tận định)

Cùng đạt phương tiện độ (Ba la mật) sáng chói.

དབུ་མ་ལ་འཇུག་པ་ལས།སེམས་བསྐྱེད་པ་བདུན་པ་འོ།།

Nhập Trung Luận, Phát tâm thứ 7.

PHÁT TÂM THỨ 8 Bất Động Địa

ཡང་ཡང་ལྔར་དགོ་ལས་སྣག་ཐོབ་བྱེད་ཕྱིར།
གང་དུ་ཕྱིར་མི་ཚོག་པ་ཉིད་འགྱུར་བ།
མི་གཡོ་དེ་ལ་བདག་ཉིད་ཆེ་དེ་འཇུག།
འདི་ཡི་སློན་ལམ་ཤིན་ཏུ་དག་འགྱུར་ཞིང་།
རྒྱལ་བ་རྣམས་ཀྱིས་འགོག་ལས་སྦྱོང་བར་མཛད།།

**Nhiều lần, vì đạt được thiện cao hơn ở trước
Đại sĩ trở nên bất thối chuyển nhập vào Bất Động Địa
Nguyện ước của vị ấy chuyển thành cực tịnh
Chư Đấng Chiến Thắng khuyến dẫn xuất ra khỏi diệt (tận định).**

ཆགས་པ་མེད་པའི་སློན་ལམ་སློན་རྣམས་དག་དང་སྣན་ཅིག་མི་གནས་ཕྱིར།
ས་བརྒྱད་པ་ལ་ངོ་མ་དེ་དག་རྩ་བཅས་ཉེ་བར་ཞི་འགྱུར་ཞིང་།
ཉོན་མོངས་ཟད་ཅིང་ས་གསུམ་སྐྱ་མར་གྱུར་ཀྱང་སངས་རྒྱས་རྣམས་ཀྱི་ཞི།
འབྱོར་བ་མཁའ་ལྗར་མཐའ་བྲལ་མ་ལུས་འཐོབ་པར་རུས་མ་ཡིན།།

**Tịnh huệ³² không cùng tồn tại với các lỗi lầm
Ở địa thứ 8 diệt tận gốc rễ các ô nhiễm**

³²tâm vô tham

Hết phiền não, tuy chuyển thành ba địa tối thượng nhưng không thể đạt được

Vô biên đức của Chư Phật như hư không.

འཁོར་བ་འགགས་ཀྱང་དབང་རྣམས་བསུ་པོ་ཐོབ་པར་འགྱུར་ཞིང་དེ་དག་གིས།
སྲིད་པའི་འགོ་བར་རང་གི་བདག་ཉིད་སྣ་ཚོགས་སྟོན་པར་བྱེད་པར་འགྱུར།

**Đã chấm dứt luân hồi cũng đạt được mười tự tại
Tự mình thị hiện nhiều thân trong chúng sinh hữu³³**

དབྱུ་མ་ལ་འཇུག་པ་ལས།སེམས་བསྐྱེད་པ་བརྒྱད་པའོ།།

Nhập Trung Luận, phát tâm thứ 8.

³³chúng sinh trong cõi luân hồi

PHÁT TÂM THỨ 9
Thiện Huệ Địa

དགུ་པ་ལ་ནི་དེའི་སྟོབས་ལྷ་ཞིག་མཐའ་དག་རྫོགས་པར་དག་འགྱུར་ཞིང་།།
དེ་བཞིན་ཡང་དག་རིག་ཚུལ་རང་གི་ཡོན་ཏན་ཡོངས་སུ་དག་པའང་འཇོག་།།

**Ở địa thứ 9 thì tất cả kiến lực của vị ấy hoàn toàn thanh tịnh
Tương tự cũng đạt được hết thủy tịnh đức vô ngại giải.**

དབུ་མ་ལ་འཇུག་པ་ལས།སེམས་བསྐྱེད་པ་དགུ་པའོ།།།

Ngập Trung Luận, phát tâm thứ 9.

PHÁT TÂM THỨ 10

Pháp Vân Địa

བཅུ་པའི་ས་ལ་དེ་ཡིས་ཀུན་ནས་སངས་རྒྱས་རྣམས་ལས་དབང་བསྐྱར་བ།
དམ་པ་འཕྲོ་ཅིང་ཡེ་ཤེས་ལྷག་པར་མཚོག་ཏུ་བྱུང་བར་གྱུར་པའང་ཡིན།
ཆར་སློན་རྣམས་ལས་ཚུ་ཆར་འབབ་པ་ཇི་ལྟར་དེ་བཞིན་འགོ་རྣམས་ཀྱི།
དགེ་བའི་ལོ་རྟོག་ཆེད་དུ་རྒྱལ་གྲས་ལས་ཀྱང་སྤྱན་གྲུབ་ཚོས་ཆར་འབབ།

**Ở địa thứ 10 sẽ nhận tất cả quán đánh từ Chư Phật
Cũng đạt tối thượng, thắng trí tăng thượng sinh
Như nước mưa tuôn rơi từ những đám mây
Cũng vậy, vì gạt hái vụ mùa thiện lành của hữu tình
Con của Đấng Chiến Thắng tuôn mưa pháp tự nhiên thành tựu.**

དབུ་མ་ལ་འཇུག་པ་ལས།སེམས་བསྐྱེད་པ་བཅུ་པའོ།།

Nhập Trung Luận, phát tâm thứ 10.

Bản Việt ngữ dựa trên tài liệu sau:

Tài liệu Tạng ngữ:

- + Uma Jukpa Tsawa (Nhập Trung Luận)
- + Uma Jukpa Rangdrel (Nhập Trung Luận Tự Thích). Tác giả: Luận Sư Nguyệt Xứng (Candrakirti)
- + Uma Gompa Rapsel (Nhập Trung Luận Thiện Hiện Mật Nghĩa Sớ). Tác giả: Ngài Lobsang Dragpa – Tsongkhapa.
- + Jukdrel Tsewe Melong (Gương Soi Sáng Mật Ý Nhập Trung Luận). Tác giả: Gedun Drub – Đức Đạt Lai Lạt Ma thứ nhất, đệ tử của Ngài Tsongkhapa.
- + Zabthon Dampe Migche Serkyi Thupma (Dụng Vụ Vàng Kim Khai Mắt Giáo Lý Nghĩa Thâm Sâu). Tác giả: Padma Gyaltsen, Cựu Viện Trưởng Tu viện Drepung Loselling, Nam Ấn.

Tài liệu Hán Ngữ: Nhập Trung Luận, Nhập Trung Luận Tự Thích và Nhập Trung Luận Thiện Hiện Mật Nghĩa Sớ do Pháp Sư Pháp Tôn dịch từ bản Tạng ngữ.

Tài liệu Anh ngữ: (chưa được xuất bản)

Entering the Middle way và Thorough Elucidation of the Intent an Extensive Exposition of “Entering the Middle way” do Geshe Thupten Jinpa dịch từ Tạng ngữ sang Anh ngữ.

Tài liệu Tạng ngữ trên trong Chương trình học 3 năm Trung Quán Luận con được Giáo Thọ Geshe Gyatso, Geshe Lobsang Dawa, Geshe Tenzin Guyme tại Học viện Phật giáo Biện Chứng luận (Institute of BuddhistDialectics) Dharamsala, Ấn Độ; Geshe Jangchup Sangke tại Ganden Shartse, Nam Ấn giảng dạy.

Trực tiếp hướng dẫn chuyển ngữ từ bản Tạng sang Việt ngữ: Thầy Jigme Lodrol I.B.D.

*Nhật Hạnh- Tenzin Yangchen chuyển ngữ từ Tạng sang Việt ngữ.
Dharamsala 28/4/2015.*

Nguyện đem công đức này
Hướng về khắp tất cả
Đệ tử và chúng sanh
Đồng trọn thành Phật đạo

By this virtue, may I attain the state of perfect enlightenment and
place all sentient beings without exception to that stage.

Boston – December 2, 2015
Printed in the United States of America
Free Distribution to temples
www.prajnaupadesa.net
prajnaupadesafoundation@gmail.com